

DS 531
D642+

ĐÔI

Nixon
đi Tàu



ĐỜI

SỐ 120 — NĂM THỨ BA — GIÁ 70đ

TUẦN LỄ TỪ 24-2-72 ĐẾN 2-3-72

ĐẶC BIỆT :

● NGÀN NĂM MỘT THUỞ
NIXON ĐI TÀU : thiên quang
● CÁC ĐỊA ĐIỂM NIXON SẼ
QUA : hâu quốc ● TRUNG HOA
LỤC ĐỊA : VÀI CON SỐ VÀ SỰ
KIẾN ĐỜI ● CHUNG QUANH
CHUYẾN ĐI CỦA NIXON
bên ngoài ● KISSINGER, NHÀ
ĐẠO DIỄN CHUYẾN OÁ DU :
anh hiền

CHÁNH TRỊ :

● CUỘC GẶP NIXON — MAO
MỘT THẮNG LỢI CỦA MỸ : lý
đại nguyên ● NIXON BÀN BẠC
GÌ VỚI MAO, CHU ? TÌNH THẾ
MỚI TẠI Á CHÂU : vương quốc
● NGÀY CHIẾN TRANH VIỆT
PHÁP BÙNG NỔ : HỒ CHÍ MINH
VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

VĂN NGHỆ :

● NHỮNG TRÁI TÁO CỦA
NÀNG IDUN : đoàn quốc sĩ ● DỊ
ĐOAN ĐÔNG TÂY : tedê ●
NHỮNG MÀU CHUYẾN TỬ
sagiang ● KẾ BÀN MÁU :
nguyễn thuy long

CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN :

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ
ĐỜI ● SINH TỬ PHỦ ● TRANG
THƠ ● ĐỜI MUỐN MẮT ● ĐỜ
BUỒN TINH HOA ● THỜI SỰ
THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG
NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NGHIỆP
ẢNH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm :
Bà TRAN THỊ ANH MINH
Chủ trương biên tập

CHU TỬ

Tên soạn 143—145 Cống Quỳnh S.G.
Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ năm)

Bài học đầu năm

Theo chương trình được Mỹ—Tàu ấn định từ 5 tháng trước đây, thì ngày mừng bẩy tết năm nay là ngày ông Nixon, tổng thống Mỹ bay sang thăm viếng Trung Hoa Lục Địa.

Hành động này mở một trang sử mới không riêng gì cho hai cường quốc, cho Á Châu, mà cho cả thế giới.

Dù chuyến đi của Nixon có bị trì hoãn, thì các dữ kiện lịch sử và tầm quan trọng của chuyến đi đó cũng vẫn giữ nguyên vẹn. Nói một cách khác, tình thế biến chuyển của lịch sử thế giới đã đưa đây tới chỗ cường quốc số một da trắng và quốc gia không lồ da vàng phải chính thức giao thương, đề chia sẻ quyền lợi với nhau. Và tạo một thế thăng bằng mới trong bàn cờ thế giới.

Mỗi người, ở mỗi quốc gia, sẽ nhận định về chuyến Nixon đi Tàu với quan điểm của họ.

Riêng với người Việt Nam chúng ta, chúng ta chưa biết chuyến đi này sẽ mang tới những tin vui hay tin buồn, và vui đối với ai, buồn đối với ai ?

Chúng tôi, những người Việt Nam, biết rằng người Việt chúng ta phân vân như vậy, vì cũng biết rằng từ nhiều năm nay người Việt chúng ta vẫn ngóng cổ trông vời sang Hoa Thịnh Đốn hay sang Bắc Kinh, để chờ đợi những biến chuyển của số mạng nước mình.

Điều đáng thương nhất của thân phận người Việt Nam là ở chỗ đó.

Và cũng đáng trách nhất là ở điểm đó.

Hãy thử tưởng tượng những người Việt ở phía bên kia, bao năm nay miệng hoan hô Trung Quốc như người anh hào hạp, ới đại. miệng chửi rủa Mỹ Quốc như kẻ quốc tham tàn man dã. Nay bỗng đứng hai cường quốc đó hoan hỷ gặp gỡ, bắt tay nhau.

Hãy thử tưởng tượng có những người Việt ở phía bên này, bao lâu vẫn đặt tất cả dự phóng tương lai của mình vào thế xung đột Mỹ Tàu, mà trong đó họ hy vọng Mỹ sẽ phải tiêu diệt Tàu để ngăn ngừa «họa da vàng»— nay thì họ lại đặt tất cả dự phóng tương lai vào cuộc mặc cả buôn bán Mỹ Tàu, trong đó họ hy vọng Mỹ mạnh tất có lời là mình sẽ được chia phần.

Tóm lại, nỗi khổn thương và nỗi ỏ nhục của người Việt, từ một phần tư thế kỷ nay là không thể điều giải được với nhau và luôn luôn chạy theo các cuộc xung đột và điều giải quốc tế.

Đã hẳn không có thể chủ động trên trường quốc tế, lại còn mất hết thể chủ động ngay trong nội bộ quốc gia mình. Trong nội bộ hết mỗi chia rẽ này lại nổ bùng ra mỗi chia rẽ khác, một nước chia hai phe, rồi một phe lại tự chia làm bao phái, cứ như vậy thì không còn cách nào khác hơn là đề vận ước trời giạt như bọt bèo theo các thế biến chuyển quốc tế.

Đầu một mùa xuân, đèn nhang cúng bàn thờ tổ tiên vẫn còn vương bóng khói, không biết chúng ta có biết tự rút lấy một bài học trước biến cố lớn lao của lịch sử hiện đại hay không ?

Chúng ta sẽ bắt đầu tập tự chủ, tự tin, đoàn kết với nhau, hay vẫn tiếp tục chia rẽ, ý lại ngoại bang và đặt dờ trôi vô phương hướng ?

ĐỜI



NIXON BÀN BẠC GÌ VỚI MAO, CHỦ ?

TÌNH THẾ MỚI TẠI Á CHÂU

● VƯƠNG HỮU BỘT

Nhiều cuộc gặp gỡ giữa các yếu nhân đã được ghi vào lịch sử thế giới. Năm 1945, Stalin (Nga), Churchill (Anh) và Roosevelt (Mỹ) gặp nhau ở Yalta, rồi Truman thay thế Roosevelt gặp 2 nhà lãnh đạo Anh, Nga ở Potsdam, hai cuộc gặp gỡ đó đã chia bản đồ thế giới thành hai vùng ảnh hưởng chính: Mỹ và Nga, được gọi bằng những tên đẹp đẽ: thế giới tự do và khối xã hội chủ nghĩa.

Trong năm Nhâm Tý, có hai cuộc gặp gỡ sẽ được ghi vào lịch sử: Nixon gặp Mao Trạch Đông vào cuối tháng 2 và sẽ sang Nga gặp Berzhnev vào tháng 5.

Lời 1945, Mao Trạch Đông mới là một lãnh tụ du kích Cộng Sản Tàu, ngồi trong hang động vùng Thiểm Tây, trong khi đó Nixon còn đương làm một sĩ quan hải quân, sắp xin giải ngũ để tranh cử vào Hạ nghị Viện Huê Kỳ.

Trong cuộc tranh cử năm 1946 ở tiểu bang California, Nixon đã kích động thù của ông ta là quá mềm yếu đối với cộng sản.

Năm nay, 27 năm sau khi chiến tranh thế giới thứ nhì chấm dứt, Nixon sẽ gặp Mao để làm lại công việc mà Truman cùng Stalin đã làm năm 45.



Lòng tin sắt đá

Thầy giáo giận dữ, la cật học trò:

— Trò thật là bẽ bối, luôn luôn viết sai chính tả. Tôi đã từng dặn các trò nhiều lần là mỗi khi thấy nghi ngờ về một chữ nào đó, các trò phải dừng lại và viết cho đúng.

Cậu học trò:

— Dạ thưa thầy, thế trường hợp con không bao giờ thấy nghi ngờ về những chữ con viết thì... làm sao?

Đó là việc phân định vùng ảnh hưởng trên thế giới giữa các cường quốc: Mỹ — Nga — Trung Cộng.

Chấn vực

Thế giới Lương Dân sau thế chiến thứ hai, nay đang chuyển sang thế Ba Chân Vực. Sự tranh chấp và điều giải giữa ba cường quốc Nga Mỹ, Tàu sẽ ảnh hưởng tới tất cả các vùng đất trên địa cầu.

Từ năm 1960, với thế hệ Kennedy lên cầm quyền ở Mỹ, hai nước Nga và Mỹ đã tìm cách điều giải các xung đột trên thế giới, mà thành quả là các hội nghị Hạn Chế Vũ Khí Nguyên Tử còn đang tiến triển, và các cuộc tranh chấp thế giới được hạn chế trong từng địa phương.

Mỹ và TC đã từng đụng nhau trực tiếp ở Hàn Quốc, và gián tiếp ở VN ngày nay cũng tìm gặp nhau để thảo luận việc phân chia quyền lợi.

Trong khi đó thì Nga Xô và Trung Cộng tiến từ tình trạng thân hữu sang tình trạng thù nghịch. Năm 1964 TC thử bom nguyên tử cũng là năm Nga Tàu bắt đầu xung đột, và tới năm 1969 tại ngoài biên giới đã đổ máu. Hiện nay TC dồn 3 phần tư lực lượng quân sự lên phía biên giới Nga Hoa.

Kể từ khi Nixon loan tin sẽ sang Bắc Kinh, thái độ của Nga đối với Tàu đã cứng rắn hơn, Nga kết minh với Ấn Độ đánh qua Hồi Quốc một nước đồng minh của Tàu ở Nam Á. Nước Bangla Desh được thành lập sẽ củng cố vòng vây của Nga bao quanh Trung Cộng, vòng vây đó kéo dài gập ba mặt nước Tàu: mặt Bắc và Tây là đất Nga, mặt Nam là Ấn Độ và Bangla Desh.

Phía Đông của Hoa Lục là Nhật Bản, Đài Loan. Nửa tháng trước ngày Tết Nhâm Tý, ngoại trưởng Nga Gromyko đã sang Nhật, cùng thủ tướng Sato ấn định việc ký một hòa ước trong năm nay chấm dứt «trên giấy tờ» tình trạng «đại chiến Thử Hại» còn lằng nhằng giữa hai nước. Trong cuộc họp báo tại Đông Kinh, Gromyko nói: «Tôi chúc các bạn

(Nhật) sẽ giao hảo với Trung Quốc... Nhưng việc giao hảo đó phải không phương hại đến mối liên hệ với Nga Xô».

Mặt trời đe dọa

Đối với dân Tàu, quân đội của xứ Mặt Trời Mọc đã từng xâm lăng xứ sở họ từ năm 1937 đến 1945 mà các lãnh tụ Trung Cộng ngày nay đều đã trưởng thành nhờ thời kỳ kháng Nhật.

Vì vậy ngày nay mối lo nhất của Tàu ở mặt đông là Nhật, chứ không Mỹ và Đài Loan nữa.

Với một dân số bằng một phần tám dân Tàu, nhưng tổng sản lượng quốc gia Nhật giàu gấp 2, 5 lần Trung Cộng trong tương lai nên nền kỹ nghệ Nhật (đứng hàng ba trên thế giới, đã vượt Tây Đức chuyển sang kỹ nghệ chiến tranh, thì mối đe dọa chủ nghĩa quân phiệt tái sinh là điều có thật, chứ không phải là điều Trung Cộng tuyên truyền. Kỹ nghệ tàu biển Nhật đứng hàng đầu thế giới, nếu chuyển sang chế phi cơ chiến đấu, xe tăng và bom nguyên tử thì sao?

Cho nên, trong cuộc gặp gỡ Mao—Nixon này, chắc chắn Mao không đòi hỏi Mỹ rút hết khỏi Á Đông, mà chính là đòi hỏi Mỹ duy trì sự hiện diện ở Á Đông. Sự hiện diện đó không phải chỉ có ý nghĩa ngăn Trung Cộng bành trướng về Đông Nam Á, mà còn để làm Nhật vẫn lệ thuộc hiệp ước an ninh Mỹ—Nhật, và không vội vã tái vũ trang.

Tất nhiên Nhật cũng biết điều đó.

Một cường quốc kinh tế hàng đầu ba trên thế giới không thể nào lệ thuộc vào sự bảo vệ an ninh của một siêu cường khác. Trong lúc đó, nước láng giềng không lồ Trung Cộng đã thử bom khinh khí, và đến năm nay, sự lệ thuộc đó không những tồi tệ mà còn nguy hiểm nữa.

Trong khi chờ đợi những bảo đảm mới cho quyền lợi của mình, thì điều sẽ được Nhật theo dõi là thái độ của Mỹ đối với Đài Loan.

Đài Loan

Trung Hoa Quốc gia đã bị trục xuất khỏi Liên Hiệp Quốc, nhưng ta không thể quên rằng Đài Loan là một xứ có 15 triệu dân, có một nền kinh tế phát triển nhất Á Đông, chỉ thua Nhật, và một đạo quân gần 500 ngàn người.

Nếu Mỹ hoàn toàn bỏ rơi Đài Loan cho Trung Cộng xâm chiếm, thì hậu quả đầu tiên là Nhật Bản, và hẳn sẽ phải bỏ rơi Mỹ. Nếu Mỹ đã nuốt lời hứa với Đài Loan thì tại sao lại không thể thất hứa với Nhật?

Và chẳng Trung Cộng cũng không đại gì đồng minh xâm lăng Đài Loan.

Nếu cần tìm đồng minh, Trung Hoa Dân Quốc hẳn sẽ không ngại ngại gì mà không bắt tay với Nga Xô, một nước đang thù nghịch Trung Cộng, và là nơi mà cả Tướng giới Thạch lẫn con trai là Tướng kinh Quốc đã du học.

Như vậy vấn đề Đài Loan sẽ được giải quyết trong vòng 10 tới 20 năm nữa, khi thế hệ lãnh đạo mới ở đó không còn lệ thuộc vào quá khứ của cụ

Mười quốc gia Đ.N.A

Vùng Đông Nam Á có mười quốc gia sống dưới bóng ảnh hưởng của Tàu Cộng. Ba nước có biên giới sát Trung Cộng là Bắc Việt, Lào và Miến Điện. Hai nước có một khối dân Tàu không lồ là Tân gia Ba và Mã Lai. Hầu hết các nước khác đều có du kích khởi loạn theo chủ nghĩa Mao Trạch Đông: Lào, Thái Lan, Miến Điện, Campuchia, Nam VN, Phi luật Tân và cả Indonesia.

Nhưng trong số 10 nước Đông Nam Á đó, trừ BV nước nào cũng sống trực tiếp hay gián tiếp dưới sự che chở của Mỹ.

Vì vậy cuộc gặp gỡ Mao, Nixon sẽ gây ảnh hưởng mạnh nhất đến vùng Đông Nam Á.

Kể từ khi chính sách ngoại giao bóng bần khởi sự, Trung Cộng đã bắt đầu có một chính sách mới đối với các nước Đông Nam Á, và ngược lại. Thay vì chỉ tìm các hỗ trợ cho các nhóm du kích Cộng Sản khởi loạn, Bắc Kinh đã bắt đầu mở các mối liên lạc với các chính phủ Đông Nam Á—trừ Campuchia và VNCH. Nước có truyền thống thân Mỹ nhất ở vùng này là Phi luật Tân thì trong năm qua đã cử 2 phái đoàn nhà báo và thương gia sang Trung Cộng, và một ủy ban khuyến khích giao thương với TC đã được thành lập.

Sự đổi chiều trong chính sách ngoại giao của Tàu có thể là vì TC đã nhận thấy sự thất bại của «phong trào giải phóng» tại Đông Nam Á: Phi. Mã Lai, Indonesia là thí dụ điển hình.

Mặc khác trong chiều hướng chung tại các nước chậm tiến, thế hệ thanh niên ngày nay không bị lôi cuốn bởi tiếng gọi các ý thức hệ cách mạng, như hồi mới thoát ánh thực dân nữa. Họ thực tế hơn, cha anh họ, và không quan tâm đến chủ nghĩa chánh trị bằng sự phát triển kinh tế thịnh vượng.

Tại Đông Nam Á, về kinh tế Nhật đang tìm cách bành trướng. Nhưng đáng lo cho Tàu Cộng hơn nữa là Nga Xô cũng đã có mặt. Nga sẽ đặt căn cứ quân sự ở Bangla Desh chẳng, điều đó chưa biết. Nhưng tàu hàng của Nga đã rẽ hàng ở bến Singapur, các kỹ sư Nga đang sửa soạn các dự án khai mỏ ở Thái Lan, cho chính phủ Thái, và từ giữa năm ngoái, một nhóm chuyên viên Nga 13 người đã sang Indonesia nghiên cứu lập nhà máy thép và phân hóa học. Còn Phi luật Tân thì đã ký thỏa ước thương mại với Nga. Bắc Việt hiện nay nhận viện trợ kinh tế thời hạn 15 năm của Nga, và theo tin tình báo Mỹ thì 80 phần trăm vũ khí B.V là do Nga giúp.

Nga đã bao vây mặt Bắc mặt Tây và mặt Nam Trung Cộng: Mỹ Nhật, Đài Loan chặn mặt đông Trung Cộng chỉ còn một cửa thoát ra ngoài là Đông Nam Á. Và họ phải mở các liên lạc với các chính phủ vùng này. Đó là ý kiến của ông S. Rajaratnam ngoại trưởng Singapoure. Theo ông này, việc Trung Cộng giao liên với các nước «của Mỹ» ở Đông Nam Á chỉ là hệ luệ của chính sách ngoại giao Tàu—Mỹ.

(XEM TIẾP TRANG 56)

Các chiêm tinh gia Tây Phương thì nhạo bái quẻ cho Tổng Thống Nixon về chuyến đi Hoa Lục của ông. Có tới ba ba thầy bói đều tiên đoán chuyến du hành lịch sử đó sẽ bất lợi nhiều hơn tốt đẹp: Bà Paulette Bigot (Pháp) cho rằng trong suốt thời gian Nixon ở Tàu, mặt trời rất phù hợp với sao chiếu mệnh của Mao nên ông trùm đỏ này sẽ bình tĩnh, thắng thế so với Tổng Thống Hoa Kỳ. Nixon sẽ «lo lắng và nhượng bộ vài điều trái ý muốn». Bà Gravelaire (Pháp) cũng vì Nixon và Mao trạch Đông như hai đối thủ của một bàn cờ — Ni xon nóng nảy trong khi Mao rất «dại phông» — nữ chiêm tinh gia nổi tiếng của Mỹ, bà Jean Dixon cũng nhìn thấy các dấu hiệu xấu.

Trong chuyến đi Hoa Lục của TT Nixon, Bà Jean tiết lộ: tôi không thấy chết chóc hay ám sát, nhưng rất có thể ngọc thể Tổng Thống Nixon sẽ bị tổn hại. Đoạn đường nguy hiểm nhất, theo bà thầy bói này, là khi TT Nixon bắt đầu lên xe hơi ở phi trường Bắc Kinh để vô thành phố. Đàng viên của một hội bí mật Trung Hoa hay có thể các quân nhân chống đối Mao Chu sẽ gây vài điều rắc rối.

Có lẽ không cần tin lời các chiêm tinh gia, chính phủ Hoa Kỳ cũng biết rằng chuyến đi Hoa Lục của TT Nixon rất khó khăn bất trắc. Vì vậy, sau chuyến viếng thăm đầy bất ngờ của cố vấn Kissinger vào tháng 7-1971 tòa Bạch Ốc đã cử không biết bao nhiêu chuyên viên sang Bắc Kinh để đo đường, sửa soạn trước cho sự an toàn của TT họ.

Chuẩn tướng Haig và các «dấu hiệu tốt»

Cầm đầu một phái đoàn chính thức gồm 30 chuyên viên, chuẩn tướng Alexander Haig của Hoa Kỳ đã cuối phần lực cơ 707 sang Thượng Hải để chuẩn bị lần cuối cho cuộc du hành của Nixon. Chuẩn tướng Haig, người được mệnh danh là «Kissinger» của Kissinger, đã được một nhân viên cao cấp của chính phủ Trung Hoa đón tiếp ở phi trường. Các tàu hàng chống Mỹ vẫn dùng để trang hoàng phi cảng này đã được hạ

HẠ QUYỀN



Chung quanh chuyến đi của Nixon Xem bói, thử nước uống, vệ tinh viễn thông, xem phòng mổ cấp cứu, hội chợ, du hí...

xuống. Và dù trời đông lạnh lẽo, phái đoàn Mỹ cũng thấy nhiều nhân công sơn phết lại nhà cửa trong thành phố.

Từ Thượng Hải tới Bắc Kinh, đầu đầu chuẩn tướng Haig cũng gặp những «dấu hiệu tốt» chứng tỏ thiện chí và cố gắng của chính phủ Trung Cộng trong việc đón tiếp phái đoàn T.T Nixon.

Bản tin ngày 19.1 của hãng thông tấn Reuter cho biết, nhà cầm quyền T.C đã tỏ niềm cho thành phố Thượng Hải rất kỹ, để lấy lại phần nào vẻ tráng lệ khi xưa. Hàng mấy chục cây đường liễu thưa thớt đã được bứng rễ đem tới trồng trong công viên gần sông nơi mà cách đây hơn trăm năm khi Trung Hoa bị đô hộ người Anh đã dựng bằng «cắm cho và người Tàu» bèn mắng. Cái bằng hiệu kẻ chữ «từ trường vô song của Mao chủ tịch muôn năm» các bức loa mô tả hoạt động của cuộc

Cách mạng cũng những bức chân dung vĩ đại của họ Mao được sơn kín hay xếp lại cất vô kho. Cảnh nhộn nhịp trên bến dưới thuyền bên bờ sông Hoàng Phố không còn bị che khuất bởi các tấm bảng tuyên truyền, khiến cho Thượng Hải mang một khí sắc tươi vui khác hẳn lúc thường.

Chính quyền TC dự tính sẽ mở hội chợ kỷ nghệ để cho TT Nixon và phái đoàn thưởng lãm. Phái đoàn của chuẩn tướng Haig cũng đã cẩn thận coi «bản nháp» trước hội chợ được mở cửa vài ngày đó. Haig rồi đóng lại, chờ khi Nixon qua mới mở tiếp.

Khắp thành phố Thượng Hải, các biểu ngữ chống Mỹ biến đi, nhường chỗ cho một tấm bảng không lồ xung tụng «tình đoàn kết nhân dân toàn thế giới muôn năm». Nhà cửa, cột đèn được sơn phết, màn hàng «bách hóa hữu nghị» bắt đầu trưng bày bán cổ vật điêu khắc, các sản phẩm tiểu công nghệ

với giá tiền đề bằng «Mỹ Kim» có môn cửa cổ năm chục ngàn Mỹ kim.

Tại Bắc Kinh, nhà cầm quyền TC cũng đã đổi tên bệnh viện «chống Đế Quốc thành ra bệnh viện «Thủ Đô» và sửa soạn nhà cửa, đường phố như tại Thượng Hải. Một nhà ngoại giao Hoa Kỳ lạc quan tuyên bố: «Điều duy nhất có thể làm hỏng cuộc họp thượng đỉnh lúc này, là cơn bão tuyết sẽ bất ngờ thổi tới Bắc Kinh». Không chỉ chính quyền TC sửa soạn đón Nixon mà các tòa đại sứ của các quốc gia khác tại Bắc Kinh cũng nhộn nhịp sửa soạn. Một phu nhân lãnh sự mang bầu, đã nài nỉ bác sĩ sanh sớm hơn ngày 21-2, ngày Nixon qua Tàu để có thể «đón tiếp» Tổng Thống Mỹ.

Tại Hoa Kỳ, thì chính phủ đặt một hệ thống có thể cầm quyền thay thế Nixon nếu TT công du TC mà lỡ mất 1 1/2 giờ. Phó TT Agnew ở lại Mỹ, được xử lý khi Nixon vắng mặt, cũng chính là người sẽ thay thế Nixon khi có chuyện trục trặc xảy ra.

Ngoài phái đoàn Haig chính thức chính phủ HK còn cử rất nhiều chuyên viên khác sang Tàu sửa soạn thêm cho chắc chắn. Người lo sắp xếp thời giờ, nơi chốn mà Nixon sẽ tới ăn uống thăm viếng, người lo các vụ họp báo, ra mắt công chúng v.v. Riêng đại tá Chester Ward lại chỉ chú ý tới bệnh viện Bắc Kinh, nơi mà TT Nixon có thể là bệnh nhân ngoại hạng trong một vài ngày.

Nếu Nixon lâm trọng bệnh?

Lo ngại Nixon có thể bất ngờ phải vào bệnh viện, Đại tá Chester Ward tới bệnh viện Bắc Kinh để đích thân giám sát các phương tiện giải phẫu, hệ thống đánh thuốc mê và máy dự trữ coi có đủ loại máu A cho TT Nixon không, trở về Hoa Thanh Đồn, Đại tá Ward phục trình lên thượng cấp của ông là chuẩn tướng Không Quân Walter Tkach. Bác sĩ riêng của tòa Bạch Ốc. Vậy là BS Tkach quyết định, nếu rủi có chuyện gì, TT Nixon sẽ được đưa vào BV Bắc Kinh, vì «nơi đó có đủ khả năng và phương tiện trong hợp cấp cứu».

Là Bác sĩ riêng của gia đình Tổng Thống Nixon từ năm 1968 tới nay, Walter Tkach đã theo chân Tổng thống qua 21 quốc gia, đi suốt 270.000 dặm đường. Cặp đèn xách tay, ít khi nào mà Tkach rời xa Nixon lấy vài phút trong các chuyến công du đó.

Trong lần sang Hoa lục này, Tkach tỏ ra lạc quan vì «sức khỏe của TT rất tốt, và nền y tế tại TC có lẽ rất bảo đảm». Bác sĩ Tkach đã chính ngừa cho Nixon các thuốc trừ bệnh, sốt vàng da, dịch tả, thương hàn, phong đòn gánh và bệnh đậu mùa, dù dân Tàu đã kiểm soát được các bệnh dịch đó từ lâu. Bác sĩ cũng đã ra lệnh mang theo nước uống từ đất Mỹ cho Tổng Thống, dù các chuyên viên y tế Mỹ đã thử và cho biết các mẫu nước lấy tại địa phương về không làm phiền nhiều gì cho bao tử người Mỹ cả.

May bay riêng của TT Nixon thì luôn luôn chứa cả một tiểu bệnh viện trong đó có máy móc chữa bệnh «nguyên mạch máu» hay các cơn đau tim bất thần, «vòi đủ máu huyết tiếp cho bệnh nhân khi cần và dụng cụ giải phẫu cuống họng».

Ngay tại tòa Bạch Ốc, BS Tkach cũng không khi nào sao lãng nhiệm vụ. Ông cũng 9 cộng sự viên đầu não lo việc trong một khu riêng biệt tại tầng trệt Bạch cung. Họ chịu trách nhiệm về sức khỏe của TT, và cả bà Nixon cũng hai cô con gái Tricia, Julie nữa. Nhà riêng của BS Tkach ở một căn cứ không quân thì có đường giây điện thoại trực tiếp với Bạch Cung, và lúc nào cũng có trực thăng sẵn sàng trên sân cỏ.

BS Tkach thường cho rằng T.T Nixon là một loại bệnh nhân dễ chịu nhất, vì ông an uống cẩn thận và luôn luôn nghe lời BS dặn bảo. Vì vậy mà bác sĩ tỏ ra lạc quan dù T.T sắp sang Trung Quốc xứ nổi tiếng nhất thế giới về an nhiều mờ chàng?

Phóng một vệ tinh mới

Trong thời gian TT Nixon sang Trung Cộng tất cả các phương tiện thông tin tối tân nhất của Mỹ sẽ được đem ra xử dụng để toan dân HK heo dõi được mọi hoạt động của vị nguyên thủ quốc gia.

Một vệ tinh viễn thông mới đã được phóng vào quỹ đạo trái đất, hiện đang bay cách mặt đất 22.300 dặm Anh. Vệ tinh này trị giá 13 triệu rưỡi mỹ kim, nặng chừng 1.500 ký đã được dùng để truyền hình cho TV Mỹ các hoạt động thể thao mùa Đông tại Nhật từ đầu tháng hai trước khi chính thức giúp vào việc truyền thông các tin tức, hình ảnh của TT Nixon trong chuyến đi Hoa lục.

Vệ tinh mới có khả năng giúp cho người ta xử dụng 1200 đường giây điện thoại cùng một lúc, gọi từ Tàu sang Mỹ, và truyền đi bốn hệ thống truyền hình. Trong khi đó, một nhóm kỹ thuật gia HK đã sang Bắc Kinh cuối tháng 1/72 để thiết lập một đài quang tuyến và tiếp nhận dưới đất, dụng cụ nặng tất cả chừng 25 tấn. Các nhà báo và nhân viên chính phủ có thể dùng truyền hình truyền thanh, điện thoại, máy điện viễn ấn (teleprinter) để gửi tin tức hình ảnh từ Hoa lục về Hoa Kỳ và các nước khác. Từng giờ từng phút của chuyến Nixon đi Tàu sẽ được dân thế giới theo dõi qua những phương tiện truyền thông tối tân.

Chuyến du hành đắt giá và được chú ý nhất của TT Nixon, tuy vậy lại hạn chế nhà báo kinh khủng. Sau một tuần thăm thú Trung Cộng về Zielgler tùy viên báo chí của Nixon tuyên bố sẽ chỉ cho chừng 80 phóng viên tháp tùng TT mà thôi. Con số này chỉ bằng 1/4 số phóng viên thường «công du» cùng Nixon trong các chuyến thường lệ. Zielgler cho biết ông đã mặc cả gay go mới có con số 80, vì TC lúc đầu đề nghị chỉ cho phép có 10 trợ nhà báo! «Họ không quen thủ tiếp hàng 100 ký giả một lúc, vì các cuộc thăm viếng của những nguyên thủ Quốc Gia khác chỉ có rất ít nhà báo đi kèm».

Gần 2000 phóng viên, nhiếp ảnh gia và chuyên viên báo chí đã ghi tên để xin đi Tàu. Và tòa Bạch cung chắc chắn sẽ bị trách móc và quyết định lựa chọn 80 người may mắn đó.

Ngàn năm một thuở : NIXON SANG TÀU

THIỆU QUANG



Sau khi ý định viếng thăm «quốc gia nằm ở cái rún của thế giới» được Tổng Thống Nixon chính thức công bố, Huân Tước Caradon cựu Đại Sứ Anh Quốc tại Liên Hiệp Quốc đã tuyên bố : «Đây là một khúc quanh quan trọng của lịch sử thế giới, trong đời, tôi chưa từng được chứng kiến một biến cố nào thú vị và hấp dẫn hơn là. Joseph Luns, tân Tổng Thư Ký Tổ Chức Minh Ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) cũng nói : «Đây là một trong những sự việc trọng đại nhất của lịch sử thế giới».

Kẻ «lưu manh, xảo quyệt và sát nhân»

Trong gần một phần tư thế kỷ qua, kể từ lúc Cộng Sản làm chủ được Hoa Lục, Hoa Kỳ luôn luôn giữ thái độ thù nghịch đối với Trung Cộng. Nixon cũng vậy.

Năm 1959, Nixon đã đắc cử vào Thượng viện Hoa Kỳ nhờ ngón đòn tranh cử «chống Cộng hết mình» và đã hạ được đối thủ, bà Helen Gaha-

gan Douglas bằng cách kết án bà này là «quả mìn yếu» đối với Cộng Sản. Cũng năm đó, Nixon hô hào đội bom lên tàu Trung Cộng để giải quyết chiến tranh Triều Tiên.

Đối với cuộc chiến tại Đông Dương, Nixon cũng đã một thời được mệnh danh «diễn hầu hàng nặng» và người ta còn nhớ cách nay chưa đầy hai năm, các lãnh tụ của Bắc Kinh vẫn còn gọi Nixon là một kẻ «lưu manh, xảo quyệt và sát nhân».

Thật là điều khôi hài khi vài ngày bữa nay hàng triệu dân Trung Cộng sẽ đứng xếp hàng dọc theo những đường phố ở Bắc Kinh Thượng Hải để vỗ tay hoan hô kẻ «lưu manh, xảo quyệt và sát nhân» đó và chính những người đã đặt cho Nixon cái mỹ từ ác ôn trên sẽ tiếp đón Nixon niềm nở và long trọng hơn bất cứ một vị nguyên thủ quốc gia nào khác tới thăm Hoa Lục.

Thay đổi đường lối

Không biết có phải vì chiến tranh Cộng đã hết án khách tại Mỹ nên Nixon đã thất bại trong John Kennedy trong kỳ bầu cử Tổng Thống HK năm 1960 hay chăng? nhưng đã có dấu hiệu cho thấy rõ sự thay đổi đường lối của Nixon đối với Cộng Sản, đặc biệt là Trung Cộng.

Năm 1967, một năm trước khi có cuộc bầu cử vị Tổng Thống thứ 37 của Mỹ Quốc, người ta đã được đọc một bài tham luận của Nixon đăng trên tờ báo Foreign Affairs, trong đó có đoạn nói về một chính sách ngoại giao nào của Hoa Kỳ đối với Á Châu cũng đề cập tới việc thiết lập dựa vào thực tại Trung Hoa...

Sau đó, ngay từ khi đắc cử Tổng Thống vào năm 1968, Nixon đã thi hành đường lối «mở rộng» chính sách ngoại giao của Mỹ một cách hết sức là kín đáo, tế nhị và khoa học. Có thể nói rằng những

chuyển đi Bắc Kinh của Kissinger cũng như cuộc Hoa Du của Nixon đã được nghiên cứu ngay từ ngày đó. Tuần báo U.S. News and World Report, số ra ngày 1-11-71 có viết : «Chưa đầy hai tuần lễ kể từ khi bước chân vào Tòa Bạch Ốc làm việc, Henry A. Kissinger đã nhận được lệnh của xép : «lưu tâm đặc biệt» và «đồn mọi nỗ lực» vào việc sắp xếp một sự «bắt bớ» (a get-together) với Trung Hoa Đỏ. Chỉ thị trên do chính thủ bút của Nixon viết cho Kissinger ghi ngày tháng giêng năm 1969.» Nixon đã «bắt bớ» với Tàu Đỏ như thế nào?

Trong những bước đầu tiên tiến tới việc bắt bớ với Trung Cộng, Nixon đã phải nhờ tới sự trung gian của Pháp và Gia nã Đại. Nhưng kẻ đã móc nối được Nixon với Mao đắc lực nhất là Nicholas Ceausescu, Chủ tịch Lô ma Ni, lãnh tụ Cộng Sản duy nhất đã không bị lôi kéo vào cuộc tranh chấp Nga Hoa.

Đó là những việc mà người ta gọi là những vụ «đi đêm» giữa Mỹ và Tàu. Còn vụ «đi ngày» thì người ta nhận thấy vào mùa hạ năm 1969. Ngoại Trưởng Hoa Kỳ Rogers đã đọc một loạt diễn văn đề cập tới sự nổi lòng, làm dịu bớt tình trạng căng thẳng giữa Hoa Kỳ và Trung Cộng.

Sau đó, năm 1970, lần đầu tiên một tài liệu của chính phủ Hoa Kỳ đề cập tới Trung Cộng với danh hiệu là Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (People's Republic of China) thay vì những danh từ Cộng Sản Trung Hoa (Communist China) hay Trung Hoa Đỏ (Red China) như người Mỹ vẫn thường dùng.

Về phía Trung Cộng thì mãi tới cuối năm 1969 mới thấy có những dấu hiệu chứng tỏ sự đáp ứng của họ đối với thiện chí «bắt bớ» của Hoa Kỳ. Đó là việc Trung Cộng thỏa thuận mở lại các cuộc đàm phán tại Vạn-Xô-Vi nhằm đi đến sống chung hòa bình. Mặc dù các vụ tấn công vào các căn cứ cộng quân tại Kampuchea của quân lực Việt-Mỹ và sau đó là vụ tiến quân qua Hạ Lào đã làm Trung Cộng bất mãn nhưng không vì thế mà các cuộc đàm phán Mỹ Tàu bị tan vỡ, trái lại hai bên vẫn tiếp tục nói chuyện với nhau và chỉ tạm ngưng

khi các biên cổ quân sự trên xảy ra. Tới lúc đó Bắc Việt là kẻ bối rối hơn ai hết và đã la hoảng lên khiến Thủ Tướng TC Chu Ân Lai đích thân hướng dẫn một phái đoàn TC sang Hà Nội để trấn an dân em của mình.

Cuộc đối thoại kỳ thú : Ping Pong

Tới tháng tư năm ngoái một sự kiện ngoạn mục đã xảy ra, tạo một kỷ nguyên mới cho mối bang giao Hoa Kỳ và Trung Cộng: ngoại giao bóng bàn.

Ngày 6 tháng 4 phái đoàn Mỹ tham dự giải vô địch bóng bàn thế giới tại Nagoya, Nhật Bản, nhận được lời mời viếng thăm Hoa Lục của chính quyền Trung Cộng. Phái đoàn bóng bàn và báo chí Mỹ tới Bắc Kinh và đã đi tham trường học, một vài cơ xưởng kỹ nghệ và công trường Thiên An Môn nơi mà mấy năm về trước, dân chúng Trung Cộng đã đốt hình dân Tổng Thống Hoa Kỳ Lyndon B. Johnson.

Thủ Tướng Chu Ân Lai đã tiếp kiến phái đoàn và tuyên bố : «chấp nhận lời mời của chúng tôi tới đây, các bạn đã gỡ một trang sử mới trong mối bang giao của hai dân tộc Hoa Kỳ và Trung Hoa» và trong ngày 14-4 nhân dịp khoản đãi phái đoàn tại Bắc Kinh, họ Chu lại nói :

«Tôi tin tưởng rằng việc nối lại tình hữu nghị của chúng ta chắc chắn sẽ được cả hai dân tộc ủng hộ nhiệt thành».

Cũng ngày đó, tại Hoa Thịnh Đốn, Nixon đã đáp ứng lại bằng một «trái banh» đầy thiện chí. Nixon tuyên bố sẽ duyệt xét lại sự giao thương và du lịch giữa hai nước và cho biết :

— Hoa Kỳ sẽ dễ dãi trong việc cấp chiếu khán cho các cá nhân hay đoàn thể Trung Cộng nào muốn thăm viếng Hoa Kỳ.

— Hoa Kỳ sẽ nổi lòng việc kiểm soát tiền tệ. Bắc Kinh từ nay có thể mua và sử dụng đồng Mỹ Kim miễn là không vi phạm luật lệ của Hoa Kỳ.

— Các công ty dầu lửa Hoa Kỳ được phép cung cấp nhiên liệu cho tàu bè và máy bay từ Trung Cộng đi hay tới TC ngoại trừ những

chuyến đi chuyên lái BV, Bắc Hải và Cu-Ba.

— Những thương thuyền do người Mỹ làm chủ nhưng mang cờ hiệu quốc gia khác được quyền cập bến TC, những chiếc mang cờ hiệu Hoa Kỳ vẫn bị cấm nhưng được quyền chuyên chở hàng hóa TC lưu thông giữa những hải cảng không phải thuộc Trung Cộng.

— Một vài món hàng không có tính cách chiến lược sẽ được phép xuất cảng trực tiếp sang TC và các công ty Hoa Kỳ sẽ được phép nhập cảng trực tiếp từ TC một vài loại hàng.

Sau chuyến đi Bắc Kinh của phái đoàn bóng bàn Hoa Kỳ, nhân một cuộc họp báo, Nixon tuyên bố với báo chí là ông cũng muốn được qua thăm Trung Cộng vào một ngày nào đó. Ngay sau cuộc họp báo ít lâu, Edgar Snow, một nhân vật quen thuộc với Trung Cộng và bạn của Chu Ân Lai, sau chuyến viếng thăm Hoa Lục trở về đã viết trong một bài báo đăng trên tờ Life : Mao Chủ Tịch mong muốn được tiếp đón Tổng Thống Nixon tại Bắc Kinh và vì một vài lý do chính trị nên TT Nixon có thể tới thăm Trung Cộng vào khoảng sau tháng 5 năm 1972. Vào đầu tháng 2 năm 72, Edgar Snow bị bệnh ở Thủy Đàm. Chu Ân Lai đã gửi một bác sĩ Tàu sang săn sóc.

Những trái banh do hai đầu thủ đánh ra quả thật là kỳ thú ! Và chính trong thời kỳ mà thế giới bản tán soi nổi về cuộc ngoại giao bóng bàn giữa Mỹ và Trung Cộng thì tại một căn phòng «kín, mát» mang tên vị Tổng Thống thứ mười sáu của Mỹ «Lincoln Room» ở Tòa Bạch Ốc, Nixon và các phụ tá đặc biệt của ông đã nghiên cứu, chuẩn bị cho một biểu cố ngoạn mục khác :

Chuyến công du «đau bụng» của Kissinger

Ngay từ khi rời Hoa Thịnh Đốn ngày 1-7-71 cho đến khi trở về không mấy ai để ý nghĩ ngờ về mục đích chuyến công du vòng quanh thế giới của viên Cố Vấn đặc trách về an ninh của Tổng Thống Hoa Kỳ. Mọi người nghĩ rằng đây chỉ là một chuyến công

tác thường lệ của Kissinger và người ta cũng chỉ hơi bàn tán về việc Kissinger vắng mặt liên hai ngày rưỡi tại Hội Quốc sau khi đã đi qua các chặng Saigon, Vọng Các và Tân đề Li.

Tới Islamabad buổi chiều ngày 8 tháng 7 sau 90 phút thảo luận với Tổng Thống Yahya Khan, Kissinger đột nhiên mất tích trong khoảng thời gian 64 tiếng đồng hồ. Ngày 9, chính phủ Hồi loan báo là Kissinger bị «đau bụng» phải nghỉ lại tại Nathia Gali một ngày. Một ông nhà báo tò mò hỏi rằng tại sao Kissinger không nghỉ ngơi, dưỡng sức trong căn phòng gần máy điều hòa không khí tại thủ đô mà lại leo lên vùng núi làm gì cho mệt? Nhà báo trên đã được trả lời rằng Kissinger không muốn làm phiền tới ai, giản dị có thể. Nhiều người đã nghĩ đã đưa ra giả thuyết là có thể viên cố vấn của T.T Nixon đã bay sang Đông Hồi để giàn xếp cuộc khủng hoảng giữa 2 miền Đông, Tây Hồi.

Nhưng thực ra Kissinger đã chẳng lên núi dưỡng bệnh mà cũng chẳng sang Đông Hồi. Ông ta được bí mật đưa tới phi trường Rawalpindi, cách Islamabad 7 dặm Anh để đáp phi cơ phản lực Boeing 707 sang thẳng Bắc Kinh. Cùng đi với Kissinger có John Holtrige một chuyên viên về Viễn Đông rất sành tiếng Tàu, Richard Smyer chuyên viên về Đông Nam Á và Winston Lord, một phụ tá đặc biệt.

Trưa ngày 9, phái đoàn tới Bắc Kinh và được Thống Chế Diệp Kiếm Anh, một nhân vật cao cấp trong Đảng Cộng Sản Trung Hoa và hai nhân viên ngoại giao tiếp đón. Một trong hai người này là Hoàng Hoa, đại sứ Trung Cộng tại Gia nhĩ Đại và sau này là đại diện thường trực cầm đầu phái đoàn Trung Cộng đầu tiên tại Liên Hiệp Quốc.

Phái đoàn được đưa tới trú ngụ tại một biệt thự sang trọng nằm bên một hồ nước thơ mộng ở vùng ngoại ô Bắc Kinh. Tới bốn giờ chiều cùng ngày, Thủ tướng Trung Cộng Chu Ân Lai tới thăm phái đoàn và họ Chu bắt đầu ngay cuộc thảo luận với Kissinger. Cuộc hội kiến đầu tiên này kéo dài cho tới nửa đêm.

Kissinger mang theo một tập tài liệu do chính TT Nixon. Ngoại Trưởng Rogers và ông ta đã soạn thảo, trong đó cuộc Hoa Du của TT Hoa Kỳ chủ là một trong những đề tài được hai bên đem ra thảo luận. (Không biết những đề tài thảo luận khác thuộc về những vấn đề gì?)

Ngày hôm sau Kissinger lại thảo luận với họ Chu trong suốt 8 giờ đồng hồ liên và buổi hội kiến thứ ba cũng kéo dài trong cả một buổi sáng cho tới lúc phái đoàn rời Bắc Kinh trở lại Hội Quốc vào buổi trưa ngày 11-7.

Tới ngày 15-7, cả thế giới sửng sốt, vì cùng một lúc tại Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn, một thông cáo chung được công bố: «...Thủ Tướng Chu Ân Lai nhân danh chính phủ nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa chính thức mời Tổng Thống Nixon viếng thăm TH vào một ngày nào đó thuận lợi trước tháng 5 năm 1972...»

Trong bài diễn văn đọc trên đài truyền hình, TT Nixon tuyên bố: «Như tôi đã có nhiều dịp trình bày trong thời gian 3 năm qua, chúng ta không thể nào có được một nền hòa bình vững chắc và lâu dài nếu không có sự tham dự của 750 triệu người của nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa. Đó là lý do khiến tôi đã đi tới sáng kiến trong nhiều lãnh vực mở rộng cánh cửa để cải tiến việc bang giao giữa hai quốc gia...»

Ba tháng sau, thế giới chưa ngớt bàn tán xôn xao về chặng đường ly kỳ của Kissinger việc nối lại mối bang giao Mỹ Tàu thì viên Cố Vấn đặc biệt của TT Hoa Kỳ lại đi Bắc Kinh lần nữa.

Kissinger đi Bắc Kinh lần thứ hai

Lần này Kissinger bay thẳng sang Thượng Hải, không cần phải lên lút qua Hội Quốc và làm bộ đau bụng nữa. Chiều 20-10, phái đoàn Kissinger trên chiếc Boeing 707 đáp xuống phi trường Thượng Hải gặp một viên chức Trung Cộng còn biết khôi hài: «Lần này phi cơ của Đế Quốc Mỹ lại xâm phạm không phận nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa nhưng chúng tôi không phản kháng» và Kissinger cũng không phản kháng khi ông cũng

đoàn tùy tùng 13 người đi ngang qua tấm biển ngữ viết «Nhân dân thế giới quyết đoàn kết chống lại Đế Quốc Mỹ và bè lũ chó - săn».

Phái đoàn Kissinger với hai nữ thư ký xinh đẹp, được một phi công Trung Cộng hướng dẫn và phi công Mỹ lái đưa tới phi trường Bắc Kinh vào buổi tối. Người ra đón Kissinger lần này cũng lại là Diệp Kiếm Anh.

Phái đoàn Mỹ ở trong một dinh thự chuyên đón các quốc khách cỡ Chủ tịch Lô Ma Ni Ceausescu hay Hoàng Đ. Sélassié. Như vậy là Kissinger được tiếp rước như Quốc Trưởng.

Ngày 26-10, Kissinger trở về Hoa Thịnh Đốn và hôm sau họp báo tuyên bố mục đích của chuyến đi Bắc Kinh lần này chỉ là để sắp xếp thời khóa biểu cho cuộc Hoa Du của TT Nixon, và họ Chu với Kissinger không thảo luận chuyện gì ngoài vấn đề bang giao giữa hai nước.

Hơn một tháng sau, một bản thông cáo ngắn đã được công bố cùng một lúc tại Hoa Thịnh Đốn hồi 4 giờ chiều ngày 29-11 (tại Bắc Kinh hồi 4 giờ sáng ngày 30-11). Chính phủ Hoa Kỳ và chính phủ nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa đã thỏa thuận với nhau rằng chuyến Hoa Du của TT Nixon sẽ chính thức bắt đầu ngày 21-2-72 tức mồng 7 Tết Nguyên Đán Nhâm Tý.

Theo lời giải thích với báo chí đoàn của phát ngôn nhân Bạch Cung Ronald Zeigler, ngày 21-2 đã được lựa chọn vì tiện lợi cho cả đôi bên.

Mặc dầu đến lúc đó chi tiết về chuyến Hoa Du hãy còn được giữ bí mật, giới thân cận Bạch Cung cho biết đoàn tháp tùng sẽ gồm Ngoại Trưởng Rogers, Cố Vấn Kissinger, Giám Đốc Á Châu Vụ Bộ Ngoại Giao Marshall Green, Giám Đốc Á Cộng Vụ BNG Alfred Jenkins và 3 chuyên viên khác.

Trong thời gian lưu lại Bắc Kinh Nixon sẽ đi thăm Vạn Lý Trường Thành và lăng tẩm nhà Minh gần thủ đô TC, hội đàm với Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai. Trong khi đó

(XEM TIẾP TRANG 38)



Cánh hoa cúc dịu dàng rực rỡ vươn lên trên thảm cỏ xuân. Những người đã nằm xuống, những người còn đứng vững, còn hy vọng, ước gì sẽ trỗi lên như cánh hoa này trong mùa Xuân Nhâm Tý

KISSINGER, người tạo thời cuộc



Hành tung bí mật

Tháng 7 năm rồi, cả thế giới đã không dấu được kinh ngạc khi được biết ông Kissinger đã bí mật sang Bắc Kinh để gặp Chu Ân Lai bàn chuyện Hoa du của TT Nixon. Lần đó, trong chuyến du hành vòng quanh thế giới, sau khi ghé Saigon Bangkok và Tân Đê Li, Ông Kissinger đã kêu đau bụng tại chạng dừng chân ở Hồi Quốc. Trong 64 giờ đồng hồ vắng mặt tại thủ đô Islamabad, mà các viên chức của chánh phủ Hồi cho biết ông Kissinger được đưa đi dưỡng bệnh tại thành phố Nathia Gali trên vùng núi, ông Kissinger đã bí mật đáp phi cơ đi Bắc kinh. Kissinger trở về, cả Hoa Thịnh Đốn và Bắc Kinh cũng loan báo về chuyến du hành bí mật đó, thế giới mới sững sốt bàng hoàng.

Cuối tháng giêng năm nay, một lần nữa mọi người phải giật mình khi Tổng Thống Nixon, trong một bài nói chuyện trên tivi Mỹ, cho biết cố vấn Kissinger đã bí mật sang Ba Lê tất cả 12 chuyến trong 30 tháng qua để gặp gỡ các đại diện chánh phủ Bắc Việt, trong đó có Lê Đức Thọ và Xuân Thủy. Chỉ riêng với công tác này, Kissinger đã được coi như là một nhân viên

mật vụ của Tổng Thống Mỹ, mặc dù cho tới lúc TT Nixon loan báo về các chuyến đi đó các cuộc thương nghị mật giữa Bắc Việt và Kissinger vẫn không đem lại một kết quả cụ thể nào.

Kissinger mà được coi như là một nhân viên mật vụ không phải là chuyện dễ. Thật vậy, một người như Kissinger khi đi vô nhà vệ sinh còn bị người ta để ý thì làm sao có thể thoát khỏi màn lưới báo chí dày đặc luôn luôn theo dõi ông. Tuần báo Time đã vì việc chỉ định Kissinger làm nhân viên mật vụ cũng giống như việc mong đợi nữ tài tử Raquel Welch mặc bikini đi trên đại lộ thứ 5 ở Nữ Ước mà không bị ai chú ý. Ấy vậy mà ông đã đóng trọn hai vai trò mới giới trong việc cải thiện bang giao Mỹ và Trung Cộng; thương thuyết để tìm cách chấm dứt cuộc chiến tại VN mà báo chí chỉ có thể biết được sau những lần thông báo chánh thức của chánh quyền Mỹ.

Một trong những người quan trọng nhất

Cố người với những hành tung bí mật đó được coi là nhân vật thân cận nhất của Tổng Thống Hoa

Kỳ Richard Nixon và có ảnh hưởng nhất đối với TT Nixon trong việc hoạch định chánh sách đối ngoại của Hoa Kỳ hiện nay.

Sinh tại thành phố Fuerth, Đức Quốc năm 1923, Henry Alfred Kissinger là một người Đức gốc Do Thái. Năm 1938, lúc Kissinger được 15 tuổi, cả gia đình ông phải trốn sang Hoa Kỳ để tránh bị Đức Quốc Xã bắt bớ vì là dân Do Thái. Sau bốn năm đầu quân cho HK trong thời đại chiến thứ hai, kể cả một năm rưỡi phục vụ trong ngành phản gián của Lục quân, Kissinger theo học tại Đại Học Đường Harvard và tại đó ông đã đậu các cấp bằng cử nhân, Cao Học và Tiến Sĩ về chánh trị học.

Trong 18 tháng đầu của triều đại Tổng Thống Kennedy ông phục vụ tại tòa Bạch Ốc như một chuyên viên nhưng ảnh hưởng của ông tăng dần sau khi ông cho rằng việc gọi 16.000 cố vấn sang VN là một điều lạ lùng ngay sau khi các cường quốc đạt được thỏa hiệp nhằm trung lập hóa Ai Lao.

Ngoài việc giảng dạy về khoa chánh trị tại Đại học Đường Harvard Tiến Sĩ Kissinger còn viết nhiều quyển sách về các vấn đề bang giao quốc tế. Trong quyển «Vô khí nguyên tử và Chánh sách Ngoại giao» xuất bản

năm 1957, ông nhấn mạnh đến những nguy hiểm nếu quá tin tưởng vào ý niệm trả đũa toàn diện và ông kêu gọi nên chấp nhận nguyên tắc phản ứng mềm dẻo hơn. Ông viết rằng Hoa Kỳ cần một chủ thuyết mà nhiệm vụ là giúp nước Mỹ khỏi bị những điều bất ngờ. Theo ông, vũ khí và nhân sự cần được tổ chức sao cho hữu hiệu để giúp chống trả bất cứ một tình huống nào mà không cần phải nhờ đến vũ khí nguyên tử. Ông cũng bác ý kiến cho rằng Hoa Kỳ phải đạt ưu thế về quân sự đối với Nga Sô vì theo ông điều này sẽ phá hủy cân bằng quyền lực giữa hai nước, một điều cần thiết trong một thế giới nguyên tử. Trong quyển «Một thế giới được phục hồi» (1957) nói về Metternich và Âu Châu thời hậu Nã phá Luân, Kissinger viết rằng «Một cường quốc muốn được an ninh tuyệt đối có nghĩa là những cường quốc khác phải chịu sự bất an tuyệt đối.»

Kissinger gặp Nixon lần đầu tiên vào năm 1967. Trong thời gian vận động tranh cử TT Mỹ hồi 1968, Kissinger phục vụ với tư cách cố vấn về chánh sách ngoại giao của Thống Đốc Nữ Ước Nelson Rockefeller và xung khắc với Nixon về lý thuyết quân binh sức mạnh



Kissinger trở về Mỹ gặp Nixon sau chuyến đi bí mật sang Bắc Kinh lần đầu

nguyên tử. Tuy nhiên trong những lần gặp gỡ với vị ứng cử viên đặc cử sau đó, Kissinger thấy rằng ông và Nixon đồng ý về nhiều điểm như cần phải chống đỡ cho tổ chức Bắc Đại Tây Dương, thiết lập những quan hệ mật thiết hơn nữa với Pháp và Đức và nhất là duy trì một nước Mỹ mạnh về quân sự.

Sau đó T.T Nixon đã đặt ông Kissinger vào chức vụ Phụ tá Tổng thống về các vấn đề An Ninh Quốc Gia, thường được gọi là Cố vấn An Ninh Quốc Gia, và Kissinger đã trở thành một trong những nhân vật quan trọng nhất tại Hoa Kỳ.

Công lo vui chơi

Với chức vụ phụ tá của T.T tiến sĩ Kissinger làm việc ngay trong tòa Bạch Ốc, với một bộ tham mưu gồm 46 người và 105 nhân viên thư ký. Lễ lối làm việc của ông được thu gọn vào hai tiếng «ti mi» — Một chữ được ông ưa dùng — và nhân viên thuộc quyền rất khổ sở dưới sự thúc đẩy làm việc tích cực của ông. Vì lý do đó, kể từ ngày ông nhậm chức đã có khoảng một phần tư nhân viên của ông xin thôi việc. Một thuộc viên của ông cho biết: «Ông ta bắt

chúng tôi làm những điều mà chúng tôi chưa bao giờ nghĩ rằng chúng tôi có thể làm được.»

Làm việc thì hằng hải ầu chơi ông cũng chẳng kém ai. Ngoài những giây phút nhẹ nhàng thoải mái với hai đứa con, một trai một gái (ông và bà xã ly dị nhau hồi năm 1961) ông Kissinger thường có mặt tại những buổi tiệc tùng, và sự hiện diện của ông cùng những lời lẽ pha trò ý nhị của ông càng làm cho những dịp gặp gỡ đó thêm sống động. Nhiều người cho rằng chính nhờ quyền hành mà ông Kissinger đã trở nên vui vẻ hẳn lên. Trước kia khi mới nhận lãnh chức vụ dưới quyền TT Nixon, ông vẫn còn là một người nghiêm khắc và ăn nói cộc lốc, bây giờ sau khi đã củng cố xong cái vai trò xếp sòng về các vấn đề ngoại giao, ông Kissinger bắt đầu buông thả hơn bao giờ hết và cũng lo đến chuyện vui chơi.

Ông Kissinger quen biết và đi chơi với nhiều phụ nữ, từ kỷ già, thư ký đến các nữ tài tử, và một số xi tác lết không nổi danh mấy. Người mà ông bắt bớ thân nhất hiện nay là cô Nancy Maginnes, người phụ tá cao ráo tóc vàng của thống đốc tiểu bang Nữ Ước Nelson Rockefeller. Nhiều lời đồn đãi cho rằng có thể ông sẽ cưới cô này.

xxx

Với quyền thế danh vọng như vậy chắc hẳn nhiều người cho rằng ông Kissinger sẽ tiếp tục giữ vai trò cố vấn TT của ông mãi, cho tới ngày nào TT Nixon mãn nhiệm.

Tuy nhiên báo chí Mỹ cho biết đã có dấu hiệu cho thấy cố vấn Kissinger bắt đầu nghĩ đến việc rời khỏi chức vụ và trở lại một đời sống bình thường hơn, như trở lại giảng dạy tại Đại học Harvard chẳng hạn.

Ông cũng đã thổ lộ với báo chí những ý nghĩ trên đây nhưng nói thêm rằng ông chưa có quyết định nào.

Trong khi đó, những ngày tháng tới đây chắc chắn cố vấn Henry Kissinger vẫn còn được nhiều người nhắc nhở tới với những bất ngờ lý thú...

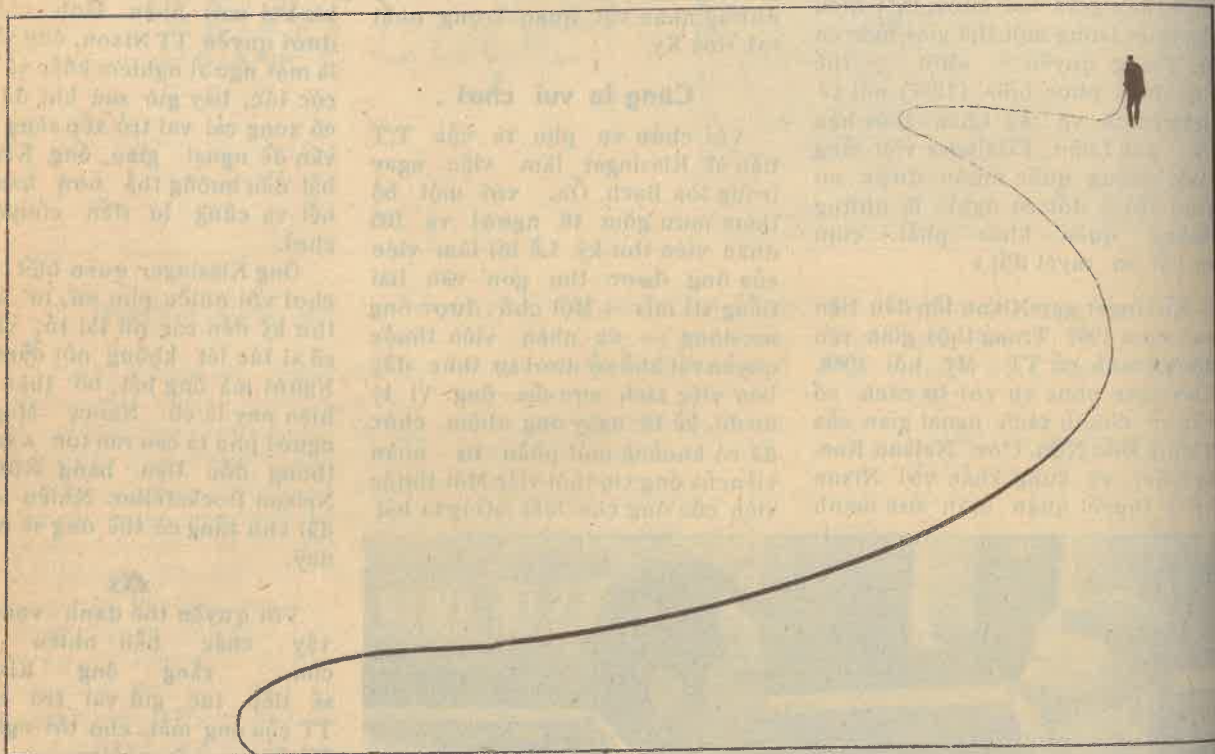
ANH ĐIỀN

(viết theo Time và Newsweek)

NHIẾP ẢNH

▣ LÊ VĂN KHOA phụ trách

Nhơn dịp đầu năm, chúng tôi xin góp nhặt những điểm chánh trong các loại ảnh đang thịnh hành trên thế giới để phong phú hóa đường lối sáng tạo. Các bạn sẽ thấy những ảnh trong kỳ này phá vỡ đường lối cổ truyền để khai nguyên giai đoạn mới trong nhiếp ảnh. Người ảnh cũng như người họa, lúc nào cũng tìm chút liên mới, chút lối mới, kỹ thuật mới để tạo một con đường mới cho mình, hầu tạo nét độc đáo để dành chỗ đứng riêng biệt. Nhưng ở thời đại này không ai giữ độc quyền được lâu một phương pháp, một công thức nào.



Hình 1: «Một đường» của Wellington Lee.

Đề cho chủ đề nổi bật ra, người ta cố ý dùng sự tương phản tối đa giữa chủ đề và bối cảnh, như trong tác phẩm «Một đường» của Wellington Lee (Hoa Kỳ) và «Những đường nét trắng» của Keng Yee Tong (Hong Kong). Quan sát kỹ các bạn sẽ thấy chủ đề là những đường nét đen của ảnh 1 và trắng của ảnh 2, rất mảnh khảnh, mỏng manh, chiếm một chỗ khiêm nhường trong ảnh, nhưng không có một chi tiết nào khác lẫn lút, tranh giành ảnh hưởng với nó. Điều này cũng đã phá lập luận xưa rằng: «Không nên có một phần vuông nào không có chi tiết».

Trong nhiếp ảnh cũng có phải biểu tượng. Họ mượn những hình thể thiên nhiên để chuyển ý tưởng qua tầm giới khác. Từ lâu người ta khai thác

Hình 2: «Những đường nét trắng» của Keng Yee Tong.



Hình 3: «Trái ngon» của Jozo Cetkovic.

thiếu nữ khóa thân để gợi dục, để khoe đường nét đẹp. Khuynh hướng mới ngày nay, dùng thiếu nữ trần truồng để hòa đồng vào thiên nhiên. Họ dùng ngực, mông để diễn tả núi, đá, trái ngon v.v... Bức ảnh «Trái Ngon» của Jozo Cetkovic (Nam tư) là một. Nhìn ảnh không ai động tình, trái lại xem giống như trái lê, hay một hòn đá chồng lên những hòn đá.



Hình 5: «Người bán đậu» của Gino Marasso.

Người ta cố ý loại bỏ chi tiết để biến chủ đề thành một khối lượng, chủ đề không cần quân bình, không cần chiếm điểm mạnh tuy vẫn dựa vào đường nét bố cục, như ảnh số 4, «Khăn quàng» của Max Jtin (Thụy Sĩ).

Lối ảnh này vừa mới, vừa lạ, và rất thanh hành ở khối Đông Âu.

Các bạn chơi ảnh ít nhiều chắc đã từng nghe nói đến trường phái Ý đại Lợi. Đó là lối ảnh rất thoát, được kết hợp bằng đường thẳng, đường vòng ghi nhận nét sinh hoạt thật ở đời như bất chợt mà thấy



Hình 4: «Khăn Quàng» của Max Jtin.

chờ không có ý sắp xếp theo bố cục. Họ thường dùng ánh sáng dịu, lối ảnh sáng tự có trong chỗ chụp hình, thường là khu xóm nghèo rách, ổ chuột. Họ cũng không dùng kỹ thuật thui, che nhiều khi phóng ảnh vì muốn ghi nhận một ảnh thật để diễn tả người hoặc nơi ấy đúng y như thật. Ảnh có nổi lộn nhiều cũng không hại gì cả. Bởi vậy nếu không quen mắt, bạn sẽ khó chịu với chỗ sáng, bóng tối loạn xạ như ảnh «Người bán đậu» của Gino Marasso (Ý đại Lợi).

Chúng tôi hy vọng vài hình ảnh trưng dẫn sẽ gợi ý được bạn ảnh, và năm «chú tí» chúng ta sẽ được xem những ảnh lớn của bạn đọc gửi về.

LÊ VĂN KHOA
15

tin chấn động làng văn nghệ

KHÁNH LY SẮP BỎ NGHIỆP CẦM CA

Trong một cuộc tiếp xúc với chúng tôi tại hội quán Cây Tre, Khánh Ly cho biết là từ nay cô sẽ bỏ hát phòng trà. Lời nói của cô gây ngạc nhiên lớn cho chúng tôi, và có lẽ những ai mê giọng hát Khánh Ly khi đọc những hàng chữ này chắc cũng phải ngạc nhiên, cũng như nhận thấy thiếu Khánh Ly trong sinh hoạt văn nghệ trình diễn nhạc VN là chúng ta thiếu đi 1 phần của những nét đặc trưng.

Khi bài báo này đến tay độc giả Khánh Ly đã bỏ hát tại các phòng trà và chỉ còn xuất hiện tại hội quán Cây Tre vào mỗi đêm thứ ba hàng tuần để tham dự các buổi trình diễn mang tính cách sinh hoạt văn nghệ anh em, và Khánh Ly sẽ hát xả láng trong dịp này. Cô cho biết cô đã định bỏ hát phòng trà từ lâu, nhưng vì nhiều ràng buộc tình cảm, đến nay cô mới tạm chấm dứt được sự hiện diện trên một số sân khấu phòng trà.

Khánh Ly, tiếng hát rã rời hay nhạc phẩm mang ý nghĩa rã rời?

Có một thời, báo chí, dư luận nói đến tiếng hát Khánh Ly như một hiện tượng. Hiện tượng của những chán chường, những rã rời trong cuộc sống, trong thân phận của con người xứ nhược tiền biều lộ trong các nhạc phẩm của Trịnh công Sơn và một số nhạc sĩ khác qua tiếng hát Khánh Ly. Thời ấy là thời của Quán Vãn, túp lều cổ trên sân trường Đại Học Văn Khoa cũ (nay là Thư Viện Quốc Gia), một hội quán văn nghệ do một nhóm sinh viên dựng lên với số tiền góp cổ phần 5 trăm, một ngàn của nhiều người. Rồi sau đó, người ta thấy phong trào bán các băng nhạc thâu sẵn hay thâu chọn lựa bài hát theo ý muốn của người mua xuất hiện trong đó, tiếng hát của Khánh Ly với tiếng đàn tây ban cầm của Trịnh công Sơn, được khai thác vung vít ngoài ý muốn của hai người mà họ không biết phải phản



Khánh Ly trên truyền hình.



Khánh Ly và Trịnh công Sơn tại Quán Vãn năm 1967.

ứng làm sao cho đẹp tình văn nghệ. Những bài hát mà Khánh Ly trình bày trong thời này hầu hết là những bài hát của Trịnh công Sơn, những bài cho quê hương Việt Nam trong tập nhạc «Da Vàng Ca Khúc» và những tình khúc.

Những bài hát nằm trong tập Da Vàng Ca Khúc là những bài hát buồn, bi phần đã đành, nhưng những tình khúc của Trịnh công Sơn, người ta thấy không có những tươi vui rực rỡ, những hi hửng điều cốt như kiểu «nhạc thời trang kích động», mà là những nét buồn lắng đọng ẩn lộ trong các lời ca tha thiết, mệnh mang: Sắc thái đặc biệt đó của nhạc Trịnh công Sơn đã được tiếng hát của Khánh Ly truyền đạt tới khách thưởng ngoạn văn nghệ. Hầu như mọi người nhìn nhận rằng, Khánh Ly với giọng hát đặc biệt của cô đã gửi tới những người quanh cô tiếng nói, tiếng hát, lời tâm sự tha thiết của thời đại, thời của những ưu tư, dằn vặt, thời của máu và nước mắt, thời của những bi hùng ca.

Nghe Khánh Ly hát, có người gọi tiếng hát của cô là giọng hát ma túy, giọng hát cần sa, giọng hát thần sầu để diễn tả cao độ cho sự mệt mỏi, sự rã rời. Có người nói nghe Khánh Ly hát nhiều khi buồn

đứt ruột, những chỉ muốn làm tí thuốc chuột hay sợi một vài chục viên thuốc ngủ cho rảnh nợ đời.

Cách đây khoảng hơn hai năm, khi cuốn băng Khánh Ly hát và Trịnh công Sơn đệm đàn tây ban cầm còn được phổ biến mạnh, tại quán trường Quang Trung, các quán ăn quán nước mở cho nghe cuốn băng này bất cứ giờ nào quán mở cửa. Quán bên này Khánh Ly hát bản Gia Tài Của Mẹ thì quán bên kia Khánh Ly ca bản Tình Ca Của Người Mất Trí. Nuốt cho trôi những miếng cơm vốn dĩ khó nuốt xuống bụng của quán trường đã là một sự vất vả, trong khi đó, lại phải nghe Khánh Ly than thở: «Tôi có người yêu chết trận Pleime, chết trận Đồng Xoài chết ngoài ruộng đồng mình cháy như than...» nhiều anh lính tập thấy cảm cảnh con ông cụ quá, ngồi há hốc mồm không buồn nhai. Tuy vậy, những lúc rảnh rỗi hiếm hoi, các chàng vẫn cứ mò đến các câu lạc bộ ngồi nghe Khánh Ly hát những nỗi niềm tâm sự chung của những người tuổi trẻ trong chiến tranh.

Khi được chúng tôi hỏi cô nghĩ sao về các lời phê bình tiếng hát của cô là tiếng hát cần sa, ma túy v.v... Khánh Ly cho biết, khi hát cô chỉ biết mình là mình, mình

với tiếng hát của mình, chỉ chuyên chú diễn tả bài hát, chứ không để ý đến những chuyện khác.

Phê bình giọng hát Khánh Ly là gì đi nữa là ý kiến của những người khác, còn Khánh Ly không nhận thấy như vậy. «Dù sao, —Cô nói— Khánh Ly rất cảm ơn những lời phê bình đó, vì họ có quí mình họ mới viết, mới phê bình như vậy».

Hát nhạc Sơn thoải mái nhất

Trong số các nhạc bản, Khánh Ly cho biết các ca khúc của Trịnh công Sơn là cô thấy thoải mái nhất, dễ dàng nhất khi trình bày.

Khi hát cô thấy nó có những cái hay riêng, những cái mới lạ được phát hiện theo không gian và thời gian. Trong khi hát, cô không để ý gì đến khán giả không nghĩ gì về họ, mà chỉ biết hát cho mình, cho bài hát mình muốn diễn tả.

Chúng tôi cũng hỏi cô về một số nhận xét cho rằng dạo sau này cô hát có vẻ xuống, Khánh Ly nói sau cả chục năm đi hát dĩ nhiên phải có vài sự thay đổi của thời gian, nhất là ở một xứ như xứ mình, thời gian thật là tàn nhẫn, nhưng cô nói rằng cho tới nay cô vẫn còn nhiệt thành của một nghệ sĩ như bất cứ một khoảng thời gian nào trước đây. Nếu thấy giọng hát của mình quá sa sút và tự thấy mình không còn nhiệt thành nữa, chắc chắn cô sẽ bỏ hát, và bỏ hát trước khi điều ấy xảy đến.

Mọi chuyện bắt đầu từ quán Vãn

Khánh Ly cho biết, cô đi hát là một sự tình cờ, cũng như chuyện cô nổi tiếng cũng là một sự tình cờ dù rằng cô rất mê hát từ thuở nhỏ.

Bắt đầu bước chân vào làng ca nhạc là khoảng năm 1958 tại một số hộp đêm tại Saigon rồi sau đó là Đà Lạt, nhưng mọi chuyện bắt đầu từ quán Vãn, Khánh Ly cho biết như vậy.

Khi quán Vãn được thành lập, nhóm SV chủ trương tổ chức một buổi sinh hoạt văn nghệ trình diễn vào mỗi tối thứ sáu hàng tuần. Người trình diễn đứng trên một cái hộp gỗ con con, ọp ẹp, còn khán giả hầu hết là sinh viên và một số văn nghệ sĩ lớp ngồi trên mấy cái ghế sắt bé xiu, lớp ngồi



KHÁNH LY VÀ NGUYỄN ĐỨC QUANG TRÊN SÂN KHẤU QUÁN TRE

la liệt trên cổ. Nghệ sĩ góp mặt trình diễn là Phạm Duy, Trịnh công Sơn, Khánh Ly, Từ công Phụng, Vũ thành An, Miên Đức Thắng, Nguyễn đức Quang, Thanh Lan, một số nhà thơ v.v...

Họ đến góp mặt với anh em sinh-viên không phải vì tiền bạc mà vì tình thần đặc biệt của quán Văn. Người hát, người ngâm thơ, kể chuyện và người thưởng ngoạn họp mặt ở đó trong tinh anh em, bằng hữu. Nhiều khi, người nghe cũng vỗ tay, cùng hát với người trình diễn như một hòa điệu đồng tình.

Khánh Ly được mời đến hát tại quán Văn. Khánh Ly hát những ca khúc của Trịnh công Sơn với người đệm đàn tây ban cầm là chính Trịnh công Sơn. Khánh Ly được mọi người tán thưởng nồng nhiệt qua tiếng hát đặc biệt của nàng. Báo chí bắt đầu nói nhiều tới những buổi sinh hoạt văn nghệ của quán Văn, và Khánh Ly cũng được mọi người, những người yêu văn nghệ đặc biệt chú ý tới như một giọng hát đặc biệt của nhạc Trịnh công Sơn, một loại nhạc có vẻ như kén chọn người hát, vì bằng có rất ít người hát nhạc của Sơn nổi tiếng. Cửa lớn mở cho Khánh Ly vào làng ca nhạc bắt đầu từ đây.

Trốn theo xe rau từ Đà Lạt về Saigon

Kể cho nghe từ sự say mê của cô với cầm ca, Khánh Ly cho biết hồi năm 1954, khi đó cô mới chín tuổi và đang sống với gia đình tại Đà Lạt, được biết đài phát thanh Pháp Á tại Saigon có tổ chức thường xuyên hàng tuần vào buổi sáng chủ nhật một cuộc tuyển lựa ca sĩ, xin phép gia đình về Saigon dự thi thì gia đình không cho nên cô đã lên trốn gia đình theo một chuyến xe chở rau từ Đà Lạt về Saigon thì hát, xong mấy ngày sau mới trở về, kết quả của cuộc thi tuyển lựa ca sĩ ngày đó, Khánh Ly đã được xếp hạng nhì. Đem cái thành tích về vang đó về Đà Lạt cô bé 9 tuổi Khánh Ly được gia đình «đàn chào» bằng một trận đòn nên thân. Tuy nhiên Khánh Ly cho biết thêm, người dạy cho cô hát đầu tiên là ông bố và bài hát cô thích nhất hồi nhỏ là bài Chiều Vàng của tác giả Nguyễn văn Khánh.

Khánh Ly trên băng nhựa

Trong mấy ngày vừa qua, Quán Tre đã phát hành cuốn băng nhạc Khánh Ly—Trịnh công Sơn hát cho quê hương Việt Nam cuốn số

2. Đây là cuốn băng nhạc Khánh Ly hát những nhạc phẩm của Trịnh công Sơn nằm trong các tập Tinh Khúc, Như Cánh Vạc Bay, Kinh VN đã được xuất bản. Trước đó, hội quán Cây Tre đã cho phát hành cuốn băng K.L hát những ca khúc của Trịnh C Sơn trong các tập Ta Phải Thấy Mặt Trời và Ca Khúc Da Vàng. Khách mộ điệu có dịp nghe tiếng hát Khánh Ly qua các ca khúc của Trịnh công Sơn ở hai cuốn băng nhựa này mà thôi, sau đó, cô sẽ hát tiếp trên 2 cuốn băng qua ca khúc của Phạm Duy, Lê uyên Phương, Từ công Phụng, Miên đức Thắng mà cô thích hát nhất của các tác giả này, rồi sau đó cô sẽ không bao giờ hát trên băng nhựa hay đĩa nhựa nữa, Khánh Ly cho biết tiếp như vậy.

Nghe Khánh Ly trên hai cuốn băng nhựa với các ca khúc của Trịnh công Sơn, những ai từ trước tới nay nghĩ như thế nào về giọng hát Khánh Ly, bây giờ vẫn có thể tiếp tục thấy lại Khánh Ly của mình nào.

Trên cuốn băng nhựa xuất hiện khoảng ba năm về trước, Trịnh công Sơn chưa có những ca khúc như Kinh Việt Nam, Như cánh Vạc Bay... Với Như Cánh Vạc Bay, Kinh VN. Người ta thấy một Trịnh công Sơn hướng về một tương lai Việt Nam có những người Việt Nam đồng hành, nỗi lòng tay lớn, đừng mong đừng nghỉ ngơi, những giọt máu trở hồng... với những âm thanh thúc dục, rộn rã mời gọi. Khánh Ly, kẻ trung gian truyền đạt lời mời, hát thật khỏe, thật nồng nàn và say sưa. Người nghe có thể dễ nhận thấy điều đó.

Sẽ viết hồi ký

Khánh Ly nói khoảng một năm nữa, cô sẽ cho xuất bản cuốn hồi ký về những nỗi buồn vui trong nghiệp cầm ca mà cô đã trải qua. Bên trong và đằng sau danh vọng tiếng tăm, có nhiều điều đáng nói đáng viết. Cô nói trong đời có một số thần tượng. Một số thần tượng nay đã chết và số còn lại đã sụp đổ. Những thần tượng này cô sẽ trình bày trong cuốn hồi ký.

Cuối cùng Khánh Ly cho biết, cô mong được sống một mình khi tuổi già.

NGUYỄN TIẾN

LÝ ĐẠI NGUYÊN

Cuộc gặp Nixon - Mao một thắng lợi của Mỹ

Mixon đã đưa lại cho nước Mỹ một thắng lợi cực lớn đó là việc đi với Trung cộng. Lãnh tụ khối đa số thượng viện Mỹ thuộc đảng Dân chủ đã phải thừa nhận rằng: chỉ Nixon mới thực hiện được điều đó.

Nói vậy không có nghĩa là trước đây nước Mỹ không có chủ trương trở lại thị trường Trung hoa vĩ đại. Từ lâu, từ ngày Mỹ cộng Tởng giới Thạch từ lục địa ra Đài Loan, Mỹ đã có chủ trương bằng mọi cách phải trở về đất liền.

Chính vì chủ trương đó, đã đẩy Trung cộng vào thế luôn luôn phải đề phòng sự đổ bộ của họ Tởng có Mỹ đứng đằng sau. Nhưng người Mỹ đã không làm như vậy, mà họ chỉ thực hiện chính sách «be bop» để ngăn sự bành trướng của khối cộng.

Họ chờ đợi sự rạn nứt phải có của khối Cộng để khai thác. Sự chờ đợi của Mỹ đã đến khi Trung Cộng và Nga Sô có những xích mích về lý thuyết, nói là lý thuyết cho đẹp, đích ra là Trung Cộng một nước không thể không có chính sách quốc tế độc lập đối với Nga.

Trong thâm sâu, người Tàu vẫn là người Tàu đầy đặc thù óc Đế quốc, họ không thể mãi mãi thân phục một Đế quốc khác là Nga. Tham vọng của Tàu không chỉ làm lãnh tụ cộng sản Á Châu mà muốn làm bá chủ khối Cộng.

Cơ hội tốt đã đến với họ khi lãnh tụ số một của Nga là Staline chết, nội bộ đảng Cộng Sản Liên xô xáo trộn vì sự sắp xếp lại hàng ngũ lãnh đạo. Mao Trạch Đông chụp lấy cơ hội để tách khỏi hệ thống lãnh đạo Quốc tế của Nga, đồng thời kéo thêm vay cánh để vượt Nga.

Trung Cộng và Nga xô chống đối nhau tạo cho Mỹ một tư thế mới. Nga luôn luôn phải đi kèm với Mỹ để chia quyền ở thế giới. Trong đó Nga có ý dùng Mỹ để hu Tàu. Nhưng Tàu và Mỹ lại cùng đi kèm với nhau. Điều đó là một mối lo cho Nga không nhỏ. Chính vì vậy mà Nga đã dùng chiến tranh VN để kéo Mỹ vào, rồi từ đó hy vọng chiến tranh Mỹ Tàu nổ ra để cuối cùng chia đôi nước Tàu, Mỹ một nửa Nga một nửa.

Nhưng rồi chiến tranh Mỹ Tàu không xảy ra. Trái lại nhân cơ hội này Mao Trạch Đông đã phát động một cuộc thành trường nhằm vào những lãnh tụ và cán bộ của Tàu thân Nga, để đi bán với Mỹ. Như vậy việc Mỹ Tàu đi với nhau không phải là chính sách riêng của Nixon mà là sự gặp gỡ phải có giữa hai nước Mỹ và Tàu.

Chỉ có điều rằng Nixon đã có can đảm thực hiện việc đó trong nhiệm kỳ của ông. Ông đã loại bỏ hẳn chủ trương dùng võ lực để thu phục Tàu, để thay vào đó bằng chủ trương thương nghị. Thương nghị ngang hàng đôi khi xem ra có vẻ xuống nước đối với một nước yếu thế hơn mình.

Nixon đã đích thân đến với Tàu không cần giữ thế ngoại giao là mời Tàu đến một địa điểm trung gian nào đó. Nghĩa là trong vấn đề Tàu không có một trung gian nào hết. Tàu Mỹ giải quyết tay đôi kẻ nào mạnh kẻ đó phải xuống nước trước, chính sách đó đã giúp Nixon dứt được rất nhiều giai đoạn phức tạp.

Nixon đã đi đầu trong cuộc mở cửa cho cuộc sống chung Mỹ Tàu. Nixon gọi đội ban bố g bàn tới Tàu, gọi cố vấn tối cao của ông là Kissinger tới Tàu, rồi đích thân ông tới Tàu. Ông không đặt điều kiện tiên quyết nào hết đối với Tàu. Ông mở cửa để cho Tàu vào Liên Hiệp Quốc.

Tuy nhiên không phải ông không được đáp lễ một cách xứng đáng, đó là việc Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai đã loại những lãnh tụ chống việc sống chung chung Mỹ Tàu ra khỏi đời sống chính trị của Hoa Lục một cách thẳng tay, dù đó là Lâm Bưu nhân vật thứ hai sau Mao Trạch Đông, và cả một lực lượng quan phiệt đồng đảo của Hồng quân Trung Quốc.

Tàu nhất chỉ đi với Mỹ, trong khi đó Nga chỉ chờ Tàu chứ không có những hành động cụ thể nào đối với Mỹ. Đó lại là một thắng lợi vĩ đại nữa của Nixon. Đương nhiên Mỹ được ở vào một vị thế vô địch trên địa cầu. Nga Tàu càng chống nhau Mỹ càng có lợi. Trên nguyên tắc Mỹ đã thắng được thế giới Cộng sản.

Hiện nay Mỹ đã đặt chân vào được một thị trường 800 triệu dân, đang cần được tăng cường về Nguyên tử và Hỏa tiễn để đương đầu với đồng chí của họ. Từ lâu, nguyên tử hỏa tiễn của Mỹ chỉ dùng để giữ nhà, nay thì đã có dịp để xuất cảng được rồi, Tàu có sức mạnh nguyên tử tương đương với Nga thì một mai chiến tranh nguyên tử có xảy ra là xảy ra giữa Nga Tàu chứ không còn đổ vào đầu Mỹ như trước nữa. Các Trung tâm quyền lực khác muốn mạnh thì cũng phải võ trang nguyên tử như Tàu Nga. đó cũng lại là thứ lợi khác của Mỹ. Càng có nhiều trung tâm quyền lực nguyên tử xuất hiện chiến tranh nguyên tử càng lùi xa thế giới.

Ngoại việc xuất cảng nguyên tử hỏa tiễn, Mỹ đi với Tàu là Mỹ có được một thị trường rộng lớn để tiêu thụ những sản phẩm kỹ nghệ thời bình. Hiện nay thì nền kỹ nghệ của Mỹ đã bắt đầu bước hẳn vào hai lãnh vực: sản xuất vũ khí chiến lược và sản phẩm thời bình, để cung cấp cho khắp thế giới. Mao có cái kiêu hãnh là đã bắt Nixon vượt Thái bình dương để đến ra mắt Mao, nhưng Nixon có cái lợi là được cả thế giới. Đông phương cần sĩ diện, Hoa kỳ cần thực lợi.

Tiếng nói của Chiến Sĩ

KIỀU MỸ DUYÊN phụ trách



LTS: Tuần trước khi Đời loan báo sẽ mở thêm mục «Tiếng Nói Của Chiến Sĩ», một nữ ký giả ở Sài Gòn đã tình nguyện đảm trách mục này. Đó là cô Kiều Mỹ Duyên. — Cô KMD là cựu sinh viên Luật và Văn Khoa đã du học ở Úc Đại Lợi và khi về nước, lại hăng hái trở lại làng báo. Hiện cô đang cộng tác với một số nhật báo ở thủ đô. Với kinh nghiệm một phái viên chiến trường của cô, chúng tôi hy vọng người phụ trách mục này sẽ giúp Tiếng Nói của Chiến Sĩ là tiếng nói đích thực của một triệu chiến sĩ đang cầm súng chiến đấu, ở mặt trận hay sau mặt trận.

Thư gửi người thầy giáo cũ

Mở đầu trang Chiến Sĩ một năm mới, Đời xin đăng lá thư đầy xúc động và suy tư của một chiến sĩ

tại Cần Thiên. Lá thư của một người quân nhân gửi cho thầy giáo cũ với hy vọng có người chia sẻ nỗi ưu tư của mình.

Và người gọi là thầy giáo đó cũng không làm sao được, vì cũng chất chứa cùng một tâm trạng! Cũng một lứa bên trời lận đận, biết nói làm sao!

XXx

«...Thưa thầy, giờ này đây, bọn em hầu hết đã vào lính, có đứa đã đào ngũ, nói chung còn lang thang chưa tìm cho mình một hướng đi đích thực vì cái gì? Quà nhiều lời «đồ tội» và giải thích nói theo van vờ thời đại—thần tượng đã sụp đổ— Có thể như thế chăng?!

Riêng em thì rớt nên cũng đã vào lính và thất hằng say trong thời gian đầu của kiếp lính. Em đã tình nguyện vào TQLC đến nay đã gần 3 năm rồi, phải này làm nghề Tiền Sát cho tất cả những tiểu đoàn nào muốn mình đi khách. Nơi địa đầu giới tuyến mỗi ngày lợi chừng 5-7 cây số mới đổi. Đôi lần men sát tới đồng sông ở nhọc — bên cầu biên giới đề ngó nhìn là cờ màu đỏ, sao vàng lơ lửng nào. Sao nó vẫn phất phới về thách thức căm thù. Em đành ngậm ngùi rồi im tiếng đầu mắt nhìn đề chờ đợi những gì sắp xảy đến. Tôi đây sao em vẫn chưa nói được những điều muốn nói với thầy. Thôi cũng chẳng quan trọng làm chi, điều đó là cái chán nản thật sự đang nảy sinh trong em mỗi lần bóng tối thả dích chập xuống. Em đứng trên đỉnh cao đề ngó về ánh sáng phía Đông có xã hội loài người nhộn nhịp chuyển dịch, có café thuốc lá, có nhạc trẻ, có rượu, đàn bà, nhiều lắm, có phim hay nữa — tại sao họ ở đó còn mình tại đây, từng ngày, từng tháng ở đây có cái gì nào, núi đồi xanh khối tầm mắt đá, đất, sương mù, gió lạnh, muối vạt v.v... và bao nhiêu con mắt đang rình rập, bao nhiêu họng súng đen ngòm đang chờ mình lọt ổ phục kích, tấn công. Trái sáng, mình tự đặt, «Đề lờ đầu rồi! Mình lại phải chui ra khỏi nơi an toàn rồi! ngày mai lên Sarge, một núi Bá Hộ kỳ rọi lại vô đong Chơ, động Ngôn, ừ! lại vào Khe Xanh, Khe đỏ kỳ này nhẩy tung lừng An Hậu, vào đây đề làm gì? đi tìm một chiến thắng cho một chính phủ, một chế độ.

Nơi non chỗ nào cũng sợ sác, giống như những con chó ghê loang lổ vì đạn bom của bên này, phía kia qui non quận quai.

— À thì ra em đang hy sinh, hy sinh cho ai? Cái gì? Hy sinh cho quyền lợi một nước, đại diện tự do, hy sinh cho một chính phủ, một chế độ hay hy sinh cho không khí nào nhiệt, hừng hực tuôn chảy nơi ánh đèn phía đông kia, nơi đó có những mái tóc hippy đang cà đụt, có những bộ «vest» lằng, thằng, cứng nếp bên ly rượu nồng, đó là máu, máu của tôi em, bọn, lũ con trai ngu dân trâu bò hùng hục sống như chó hy sinh cho nền điện ảnh đang phát triển, hy sinh cho Thẩm Thúy Hằng để mãi, yêu kiều, trắng trẻo mãi để lính có làn da mướt, tái, vàng nhợt, đen ròn, hy sinh cho Kiều Chinh độc đáo hơn, điệu nghệ hơn, hy sinh cho tai nạn của Bạch Tuyết cải lương chỉ bảo rùm beng hơn — Ôi hy sinh nhiều quá. Còn hy sinh cho khán giả, thỉnh thì giả nữa chứ, khán giả có tiền vào xem Cinê, có tiền vô Đem màu Hồng, Tự Do, Queenbee. Có Thái Thanh, Khanh Ly, băng Shostgun nhạc Phạm Duy — ở đây ly rượu tách trà 1000, 1200, 1400 úi chạ, bằng 14 thang lương của em rồi, mà vào đó mới thưởng thức được cái nghệ thuật quý giá v.v. Hay nỗ thật nhiều trái phá đau đớn cho tự do cho nhà hàng v.v. Nơi ánh đèn sáng lạn đó phải là những người có tiền được hoãn dịch, miễn dịch vì học giỏi vì bệnh tật giả, thực, vì cái này cái khác, hoặc những cậu lính, ông lính, bộ trưởng, chuyên viên cần thiết QG bao nhiêu lý do v.v...

Còn đàn bà nữa chứ, viết đến đây em cũng thấy mình nực cười và hèn mọn, vì cái so sánh ngây thơ và vô duyên ấy. Nhưng thưa thầy, thử hỏi nơi đó cao, đỉnh núi này cơn mệt đến siêu người, lưng đồi có cá khô, nước mắm, cơm sấy ai phải chịu đựng từng cơn gió cát da, ai phải mỉm cười cho quân bẻ. Có lần không tiếp tế, đói khát đại người bên cây súng. Con ông lớn ông nhỏ nào, con ông dân biểu bộ trưởng nào hiện diện nơi đây. Thưa thầy biết bao nhiêu so sánh, suy nghĩ rồi cố vươn mình đề

vượt lên những tầm thường, nhưng rồi em cũng đành thua cuộc, hơn thế nữa nơi phồn hoa nhộn nhịp đó còn biểu tình một lũ loi nhoi làm chính trị, tranh đấu, phản đối còn độc quyền, còn xối thịt, còn lợi dụng còn biết bao cái lổa lỗ của cá nhân đảng phái trước sau chỉ đi đến, làm cho họ một cái thề, cái an toàn rồi tiền bạc, rồi lại phòng trà con gái, xe hơi, nhà lầu, chạy chọt — Ôi! biết bao cái chán nản chồng chất, cuối cùng chỉ bọn em, những thằng thời đại mới chết dẫm, chết đuối ở một xô xính hốc núi, rồi anh hùng mũ đỏ trên đường may mắn, bản nhạc bán chạy, có tiền ca sĩ hát bản đó, hay đất khách, lại làm giàu trên vành tang có phụ—thời! thầy à, em không muốn kể nữa vì đó toàn là cái lẽ tất nhiên của cuộc đời ở bất cứ một xã hội loạn ly nào. Nói ra chỉ thấy mình non dại thêm. Mà lớp cha chú đã rã mục, lớp anh cũng lạc lối. Một phần vì bị lừa bịp phản bội, một phần vì xây dựng mãi, tranh đấu mãi cũng chẳng tới đâu cuối cùng trở thành khôn vật, im hơi lặng tiếng, hay thui chột vì bỏ danh lợi sau khi đã có một chỗ đứng tạm gọi là vững và an nhàn. Nay cũng còn một vài nhóm sống eo ọt âm thầm hoặc đột khởi vùng dậy là hét, nhưng chắc rồi tinh thần ấy cũng có ngày tàn tạ.

Thưa thầy tất cả những chán nản đó tiếp diễn trong suy tư của bọn em, đề rồi đi tìm một lối thoát đáng phi nhờ nếu đứng trên tinh thần Quốc Gia, mà phân xét: Bọn em lại ngậm ngùi luồn cúi, chạy chọt tìm cho mình nơi an toàn khá dễ mai sau thanh bình còn đủ tay chân mà cấy ruộng mà lao động, những hình ảnh phé bình làm bọn em lo sợ và phiền muộn, một hình hài què cụt đi bán báo, vé số bất hạnh bị xa lánh bị lạnh nhạt, bỏ rơi — bọn em bây giờ nghĩ gì? Một cơn thức tỉnh trong u mê đui chột nhưng còn đủ chân tay đề di động và làm việc, hưởng thụ rồi rớt.

Thưa thầy — đó — tất cả đó và còn bao nhiêu nữa nói sao đủ, kể sao hết những tâm hồn, thể xác được coi là rường cột của Quốc gia trong những bài hùng ca thời còn đi học. Cái tâm trạng bế

bàng trong hồn của từng thằng lính trẻ đang tìm một cơ hội đề theo chân những đấng khôn vật, khác, theo chân đề mà khóc thân xác, đề một mai đất nước thanh bình do ngoại bang ký kết, định liệu còn chạy nhẩy còn đề thám ba miền đất mà mình đã chối bỏ, đã phản bội.

Thưa thầy, vì kính thầy, vì mến thầy em mới viết những dòng lằng quằn, ngơ ngẩn ngây thơ này, ý tưởng đầy đặc vắn vơ, đục ngầu trong đầu óc, bọn em tìm một lối thoát dù biết là mất nhiều thì giờ quý giá của thầy thay vào những công việc hữu ích khác. Thầy hãy cho bọn em, riêng em những ý tưởng, lời khuyên gì gọi là mới mẻ nhưng đừng nói tới hy sinh, dù hy sinh cho một cái gì cao đẹp đi nữa.

Học trò cũ của thầy ở lớp thanh niên đang bơ vơ THỨC



Món quà Xuân của những người yêu nhau

Thuở làm thơ yêu em

Tập thơ

của TRẦN DẠ TỬ

với ba bài thơ phổ nhạc do

CUNG TIẾN — PHẠM DUY

PHẠM ĐÌNH CHUÔNG



NHỮNG MÀU CHUYỆN TÙ

SA GIANG

Tôi nhớ những tầng mây từ đây Trường sơn ngày nào. Khi đó tôi bị một năm giữa Trung tâm huấn luyện Trường sơn, mở mắt ra chỉ nhìn thấy toàn người Thượng.

Trời hôm nay, chiều mây ở Quân lao cũng một màu đục nhờ thế. Tôi đã cảm thấy lao lung ở giữa núi rừng từ lúc đó, nhưng mãi đến ngày nay lao lung thực sự mới vây hãm đời tôi.

Bên cạnh tôi tiếng diêm danh, thẻ đánh bài, và giọng nói ồ ồ của người trật tự gọi giải giao lớp tù nhân về Chí hòa để đi tù ở, lao công. Lớp khác mừng vui ra mặt vì đưa về Đơn vị 3 để chờ phóng thích.

Nghe có bạn đến thăm, tôi ngong ngóng đợi. Trung tù, có gì hơn là một tin tức ngoài đời, giáp mặt những người thân, gặp những bằng hữu.

Đăm đăm đôi mắt đến quần trí mất, tôi chưa thấy ai quen. Hàng trăm tâm hồn khắc khoải của các bà mẹ già quần khăn choàng, chảy nước mắt vì

con bị tội. Ở tù, tôi cũng nghe một vài hồi hận của người lầm lỗi, tất cả quân phạm hầu như bị những sợi giây ràng buộc của chiến tranh khiến họ đi dần vào cõi ác, vào đường xấu, họ phạm lỗi, nhiều khi bất tức cười, thêm uống rượu vài chai, say rượu phá đồ đạc. Có nhiều phe binh, có ai hiểu lúc cơ thể họ bị tàn phá đau đớn đến đường nào, để bỏ qua 1 vài đau khổ phần nộ của hành động phản kháng kia. Lớp dân nghèo khổ quá chừng, này đây, tôi ghen lời thấy đưa con vô tù đang ói mửa đau rú ra, bà mẹ nhìn theo và từ từ ra khỏi cổng thăm nuôi. Bà mẹ nào khổ hơn cảnh con đau trong khi chứng kiến và không được săn sóc.

Sân quân lao rộng, những hàng liễu rủ đẹp mà màng nhất là những chiều thăm u, nghe tiếng chuông chùa bắt đầu dâng lên. Tiếng các con quân nhân Phật tử cầu nguyện. Tiếng các con chiêu cầu Chúa ở nhà thờ bên cạnh chùa. Con Chúa hay con Phật đều sầu khổ, đều vọng lên lời kinh cầu gọi về cõi hư không. Hồi thơ ấu tôi ghét

các hàng liễu xém gai, tôi cũng không chịu rào dậu, có rào là một vài cây bông búp, lồng đèn màu đỏ đẹp mắt, từ bây giờ tương đối đỡ hơn thời trước nhiều. Chỉ có niềm đau chiến tranh in hằn trên nét mặt loài người. Những đau buồn khô cứng. Những thân thể nếm mùi tù tội đã chai, đã lì như cây gỗ. Những tâm hồn từ xưa bị lỗi khỏi gia đình từ bé thơ đã ít khi nào nghĩ đến cửa nhà. Có một câu thơ vác, nghe rất cải lương nhưng đúng lắm: «Chốn lao tù là chỗ trọ của khách giang hồ».

Tôi ngồi nhìn từng lớp người đi thăm nuôi ngày thứ ba, đang ngóng đợi một điều gì đó, thì tiếng reo sau lưng. Tôi nhìn lại, người bạn nhận ngoài đời.

— Tôi bị phát giác đào ngũ vô đây!

— Ở tôi tép riều. Có gì đâu. Anh ở vài ngày chờ phóng thích, yên tâm. Lên chùa chơi.

— Ở lên chùa để kiếm nước uống. Ở đâu cũng có Phật. Tôi nhớ đến cảnh hồi nhỏ lang bạt ra tới Phan Thiết, đói, vào ăn cơm chùa ở rừng Phú lâm. Bây giờ chẳng biết chùa ấy còn không. Dù có muốn tranh cuộc đời, chưa chắc ngày nay ở đó yên ổn được.

Đủ các loại tù

Tôi như con rệp bò xuống cánh tay áo, áo mới giặt hôm qua, nhưng sản ngũ rệp nhiều, rệp là bạn thân. Có đêm nhiều thẳng ngũ không được rệp cắn qua đốt đèn cầy rơi như rơi muối. Ông bạn già của tôi rất sinh thơ, ngồi trầm tư rồi nhớ trời đất ngấm lên mấy vần thơ tù tội.

Không khí ôn ào như ngày hội lúc từng chuyển xe tù mang đi phóng thích các phạm nhân về đơn vị 3. Tiếng chào hỏi nhau thực vui vẻ, người đi kẻ ở ngậm ngùi. Đủ sắc lính vào tù, có cả quân cảnh và cảnh sát.

Tôi lang thang xuống phòng Nghiện, sắp đến giờ giờ nghiêm, vào phòng, các tù nghiện, á phiện hoặc chích choác ngồi ồm ồm sập hàng trước cửa trại, một vài bạn lên sinh hoạt văn nghệ nói tiểu lâm hoặc ca vọng cổ. Già trên 40 tuổi không nên phạm pháp. Vào đây khổ lắm, già cả tù tội chịu gì nổi. Có nhiều người già sáu bảy mươi chắc lúc ra tòa đều được tha về với con cháu?

Ra tòa để lãnh án, nhưng ai cũng ngóng chờ chờ ra tòa.

Em bé tôi gặp một đêm ở Sài Gòn I, ở đó là chỗ nhốt tạm chúng tôi, ngày như đêm đều đóng cửa đại là một chỗ, nhưng vài ngày, tôi rời, giải giao nơi khác.

Tôi nhớ ban đêm phải nhờ người mua đèn, chỉ hai cây nến là thấp sáng được một khoảng chừng 3m vuông. Chặt và hôi hám, chúng tôi phải bịt mũi mỗi khi có thẳng ỉa, nấp thùng phân đập lại mới dịu mùi khét lẹt đó.

Rồi chúng tôi được đưa qua nơi khác. Ngày tháng qua qua quân trong mấy trại giam. Ban đầu là san quén với cơm tù, ăn thừa của, ăn để sống là lúc này.

Tôi ngồi nhìn sóng mũi gãy và vành môi khô khốc của thẳng bé.

Nó kể chuyện hấp dẫn vô số kể. Chuyện những lúc leo tường coi Mỹ làm ái tình.

Một cô gái nhỏ, bọn Mỹ đem về phòng... và cuối cùng cô chịu không nổi, nhưng nó vẫn không buông tha.

Thế rồi bọn nước con rút ngói liêng và chia thẳng Mỹ để cô gái thoát thân. Một lần khác đi đánh Hạ Lào, thẳng bé vừa chạy vừa lượm bộ bài, chiến trận càng khốc liệt mang đi mất những bạn bé riết thẳng bé bỏ linh nên bị bắt.

Một vài hộp rượu cũng đưa đây con người ta vào tù một cách vô duyên.

Như trường hợp một anh trưởng đồn (tính tình vui vẻ) đụng độ với anh đại diện xã ấp. Anh bảo lúc say, anh bắn thấy hấn nghiêng ngã từ từ, anh bỏ đi. Trưởng bản vô tay cầm súng, ai ngờ lại đây vào lồng ngực con người ta.

Trường hợp khác. Một ông đại úy phe binh lên làng phe binh lựa nhà, về cùng đường với một bạn, anh bạn nài nỉ uống rượu.

Gây sự xích mích, đốp chát nhau chẳng may làm chết người, liên can phạm tội, nhưng đại úy cũng ở tù chẳng biết ra tòa xử ra sao, bây giờ về nhà với vợ con chưa?

Có hằng ngàn vụ xảy ra tù tội một cách lằng nhách, nhưng người ở tù khi vào rồi mới tỉnh giấc Nam Kha, và lúc bừng mắt dậy đã thấy bốn bên rào kẽm và vách tường. Có mây trắng bay mỗi chiều, đó là khoảng trời đặc biệt lắm mới nhìn thấy được.

Có bao nhiêu màu chuyện viết về lao tù, và sự ghê sợ để cho con người đứng phạm pháp. Thế nhưng cũng có biết bao câu chuyện mà pháp luật cần phải đề ý, hoặc là một vị thần minh nào xét đoán tất cả, linh cảm được tất cả những mối khổ đau, và các sự vô xé của lương tâm con người để ân giảm bớt tội trạng cho phạm nhân.

Còn phần đông, các người phạm luật đều do những mối dây chằng chịt của xã hội thời chiến tạo thành. Hết chiến tranh, hết những phạm nhân như thế này. Đó là những phạm nhân thời chiến, tất nhiên nhà nước đã luận tội theo một bộ luật của chiến tranh, luật thời chiến!

Có những quân phạm quá nhỏ bé, chịu đựng từ nhà lao này qua nhà lao khác. Bởi vì các em đã lên cha mẹ đảng lính và bao nhiêu giấy tờ cứ xét đợi đến lúc ra tòa, em đã trưởng thành trong gian khổ một cách phi thường. Tuổi chịu đựng ấy, biết lấy gì bù đắp lại. Nếu ta có một tình thương vô hạn của thượng đế!

Trong những ngày lao lý, những kinh nghiệm cho thấy mình đừng làm những việc lầm lỗi để phạm luật. Có một vài bạn tuy nét mặt ngổ ngáo

nhưng luôn luôn tác lỗi, không muốn làm một việc gì khác để vào tù lại một lần nữa. Họ đã ngăn nhà tù, những tâm hồn nổi loạn khi vào tù họ im lặng lạnh lùng.

Những phạm nhân sanh tật trộm cắp trong nhà tù, đều là những tội nhân bị bệnh tật hành hạ, nhất là những cơn ghiền hành hạ. Tuy thế, nhưng cũng có nhiều phạm nhân ghiền mà vẫn giữ được trong sạch.

Tất cả phạm nhân đều mong được trở về với gia đình. Trong các câu chuyện thông cảm nhau, họ tâm sự là không muốn phạm luật lệ nữa. Và một vài niềm hối hận đã khiến cho tâm hồn họ hướng về lẽ thiện, nhất là các tội nhân ở tù lâu dường như họ quen thuộc với nhà tù, trở thành 1 nếp sống tự nhiên hằng ngày, không thích gây ra các chuyện rắc rối về sau nữa.

Coi chữ ký

Buổi tối các bạn bè đã chuẩn bị sẵn, nèo nhang đèn cây, bánh và nước trà, có cả cà phê đun sôi trong các hộp thiếc «ghigô». Ở tù con người ta có nhiều sáng kiến, nhất là các anh chàng ken. Các hộp sôfra, lon «ghigô» đều được biến chế thành các vật dụng hữu ích thay vì người ta liệng hằng đồng ngoài bãi rác.

Các anh ken chế ra đèn dầu, chế ra lon đựng thức ăn, ra cả bếp nấu bằng dầu lửa, và bán lại lấy tiền để tiêu xài.

Dưới gốc bồ đề, trong quán lao toàn cây bồ đề che rợp bóng mát, thường buổi, sau các giờ giới nghiêm tối và trưa để cho phạm nhân ngủ, các giờ còn lại phạm nhân tụ tập dưới gốc bồ đề, nhiều anh tập tậ, đá banh ngoài khu tự do.

Anh Sanh lại cặp vai tôi, con người anh cao lớn như Mỹ đen, nhưng lời nói nhỏ nhẹ, anh có giọng ca cải lương và cũng là một người trưởng khu, tánh tình điềm đạm, khá vui. Tôi và anh thường ngày ngồi kể chuyện ngoài đời. Anh Sanh kể chuyện các đoàn hát lưu diễn, những chuyện tập hát đào luyện giới ca sĩ trẻ.

Có 1001 truyện ngoài đời kể trong tù. Có nhiều người phạm nhân già nửa đời vì lao lý, cứ cái vòng lần quần hết tù ra đời vài ngày lại thấy có mặt trong tù. Có nhiều kẻ được phóng thích, nhưng lại cố tình trốn lại trong tù — Vì ngại ra đời vô công rồi nghề lại đói! Cũng có nhiều hạng «Trình ghê Kim» trong tù, vì sống lâu nhà tù trở thành quen thuộc như ở nhà.

Ban đêm không làm gì, quần tụ bên nhau lại nói chuyện tiêu lâm, đồ nhau một vài mẹo vặt chọc nhau giỡn như khỉ. Anh Sanh lấy đàn ra ca vọng cổ, một vài anh em ngồi quanh cất tiếng hát u trầm sâu muộn khiến người yếu lòng có thể sa nước mắt được.

Đàn óc mình không thể nào yên tĩnh, chờ nghe số đình bài gọi tên trình diện giám thị, chờ tập hợp điểm danh, dù muốn viết một tác phẩm cũng không thể nào viết nổi. Thôi thì ghi

nhân vài nét đơn giản để chờ dịp tự do viết lại. Vì thế nhà tù đối với tôi đến ngày hôm nay như một cơ hội thuận tiện để được quan sát từng khuôn mặt. Có tù chính trị, có tướng cướp, có hiền nhân, có du đảng, có lương thiện đủ loại. Vào tể được quan sát đầy đủ, tâm tình và những gương mặt đàn khổ vì mọi thứ biến trần khổ — nói theo danh từ «Cao đài».

Lắm lúc, có lẽ tôi sẽ viết nên một luận án về lao tù và xã hội.

Tiếng đàn vọng cổ u nùng vọng lên trên sập ván gỗ, đầy rệp, nhưng ít muỗi, Khói thuốc về đêm khu cửa sắt khóa chặt, bay mù lòn những ngày chứa nhát ở La Pagode. Và luôn luôn tiếng nói cười là hét âm vang vọng vào tai như một đám ong vỡ òa. Tôi không dám nghĩ đến gia đình, sợ buồn. Không dám nghĩ đến ngoài đời sợ chán. Chỉ nghĩ đến những người vào ra tù để tự an ủi và mạng sống. Vào tù, cần nhất là sức khỏe và bạn tù.

Phòng của tôi là B3, tôi ngồi với các anh thường vụ và trật tự trên tầng thứ 4. Mát và khỏe hơn các bạn tù nằm sập cá mòi ở dưới đất. Anh trật tự phòng B3 thật hào hùng, nét mặt hao hao giống vị danh tướng đời xưa trong tranh cổ tích. Anh tên Phổ, kể các chuyện đánh giặc lúc tiền đoàn Đả Đụng độ với địch ngày nào.

Tôi muốn một vài bạn tù gặp nhau từ các nhà lao khác cũng được như tôi, lên sập ngủ, có cửa và trà nước mỗi tối nhưng lo cho thân chưa đủ. Tôi nhìn kỹ giả Đông Triều ngồi bên ngọn đèn dầu, vây chung quanh anh là một đám phạm nhân ngồi nghiêng mình coi anh xem chỉ tay.

Thoạt mới vào tù, tôi bày ra phép coi chữ ký và chỉ cho thiên hạ thay đổi chữ ký để được may mắn hơn.

Thật, tôi biết coi chữ ký gì đâu. Mà chỉ trong một đêm, thiên hạ đổ dồn sách bút viết và giấy dán nhờ tôi coi chặt cả sập ván.

Rồi tôi bày ra câu cơ, anh em lại đem trà bánh đến để tôi lên cơ, đêm nào cũng thừ khuya, ai cũng hỏi có mấy điều: «Cơ cho tôi được biết ngày nào tôi ra tòa? xử bao nhiêu năm? bao nhiêu tuần? tù ở hay tù treo? bôn mạng có tốt không?». Bao giờ tôi cũng câu cơ lên. Tôi với anh Sanh hạp nhau cơ lên vu vù, đảo lòn môi tay. Nhưng ngồi hoài, uống trà đậm riết đau bụng. Ngáp dài ngáp ngắn mà họ cũng không tha. Nhất định bao người cơ cho được.

Nhớ Khánh Ly

Hôm qua bắt gặp với các anh trật tự, được uống la de ăn đầu heo luộc. Hừng, viết mấy bài thơ rồi ngâm nga bên tiếng đàn đệm của anh. Sanh cũng giải được cái sầu lao lý.

Tôi đang ngồi ngâm nga chợt nhớ đến Khánh Ly, vì bên cạnh tôi ông trật tự già đang bắt đài phát thanh nghe ca sĩ nào đó hát mấy bản nhạc. Tôi nhớ đến Khánh Ly, vì Khánh Ly trước đó 12 ngày, có gởi thư cho tôi nhân lên Quan Tre chơi, tôi chưa lên thì đã bị vào tù vì đào ngũ...

Tôi nhớ và ao ước Khánh Ly vào thăm, không phải thăm tôi, mà thăm các bạn tù, Khánh Ly đã thông cảm nỗi đau thương vô hạn của chiến tranh Việt nam, ngay nào đã hát những bản nhạc thời loạn của Trịnh công Sơn trước khán giả ở bãi đất sau trường Đại học Văn Khoa. Những ngày đó Khánh Ly nghèo. Và nghệ sĩ cùng mình như một loài chim mà Xuân Diệu đã ru thành khúc thơ:

Tôi là con chim đến từ núi lạ

Ngựa cô hót chơi...

Hót vô ích thế mà chim vỗ cổ

Héo tim xanh cho quá độ tài tình

Cả ánh sáng bao lần dây máu đỏ

Rồi một ngày sa rụng.. giữa bình minh.

Khánh Ly như con chim lạ trong chiến cuộc điêu tàn, nhưng tôi mừng Khánh Ly không sa rụng giữa bình minh. Người làm nghệ thuật, ngày nay phải thăng và định mệnh cay nghiệt phải được vượt qua. Tôi tin tưởng như thế, cũng như tin tưởng đất nước Việt Nam càng ngày càng sáng sủa hơn, huy hoàng hơn.

Tôi nhớ hình ảnh Khánh Ly đêm nào mặc y phục đen tuyền ngồi ở Monaco, khẽ rap hát Văn Hoa Cao, thắng, lúc đó Khánh Ly chưa hát huyền thoại nhìn Khánh Ly và cảm thấy thương xót. Ất là Khánh Ly khác khoải vô cùng trong những đêm hát khuya như thế. Tự nhiên tôi cúi mặt, ưu phiền trong cùng tận kiếp người.

Rồi tiếng tu hít thổi, ném tôi về thực tại. Tôi nhìn ra cửa sắt mờ, một phạm nhân bị bệnh được khênh lên phòng thuốc. Hơi gió bên ngoài lùa vào mát rượi. Chỉ một luồng gió đó, rồi cửa khép chặt.

Gần 600 tù nhân trong căn phòng này cùng nhìn ra cửa, rồi, người ngủ mình xuống, kẻ lo đun bếp, kẻ rao bán chè, kẻ lại đẩy lên như đám chợ.

Người trật tự phòng tôi coi, 10 giờ ngủ. Lúc phạm nhân ngủ vùi, im lặng, chúng tôi bắt đầu câu cơ linh ứng.

Cô Mai, một hình ảnh ma tù giữa đám phạm nhân đàn ông

Trong tù, quán lao có một khu tự do, phạm nhân mới vào đầu tiên là khu tự do đó, ở nút đường sau sân rộng toàn cát, có một ngôi chùa, và một nhà thờ. Dưới tượng Phật, có một bài vị thờ hình ảnh một người con gái tóc uốn đến vai, hai mắt sáng, gương mặt hiền, và có vẻ lạnh lùng.

Người ta bảo cô Mai linh ứng, tù tội câu gì thường được ứng nghiệm. Anh Sanh dẫn tôi xuống khu A, nơi đó có một miếu tròn vuông hình bát giác, bên trên như tòa sen sơn màu xanh, khói hương nghi ngút.

Dưới cội bồ đề bên ngôi miếu nhỏ trang nghiêm quán phạm ngồi trên bậc thềm xi măng, có người thoi sao ẩn non.

Cô Mai được phạm nhân nể sợ cùng mà mỗi lần nhắc đến tên cô Mai, thì được nhắc với một vẻ thật tôn kính.

Người ta nói lại cô Mai, trong thời Phật Giáo tranh đấu, khu Quán Lao hồi đó nhất chính trị phạm (1963) cô bị xúc phạm tiết hạnh nên tự tử chết, có người bảo cô bị giết chết? Bây giờ không rõ sự thật ra sao. Nhưng nhân vật cô Mai có thật, chiếc hình để dưới chân Phật đài, ở chùa Phật trong quán lao là hình tượng tượng.

Cũng có phạm nhân bảo, lúc vị thiếu tá coi quán lao rào giây kẽm gai, có phát giác một bộ xương và một mai tóc dài của người thiếu nữ, bèn lập miếu thờ. Đèn đêm cầu cơ lên, bảo cho biết đó là cô Mai.

Theo đêm cầu cơ ở quán lao, chúng tôi cầu lên thì cũng xưng tên là cô Mai, 42 tuổi. Sự thật không biết phải cô Mai này hay không?

Chúng tôi kể đốt nhang người khấn vái, người đọc thơ về câu cơ. Bài thơ chữ Hán như sau:

Ba lạng nguyệt động đình thu

Nguyệt hướng ba lạng nhất thượng phu

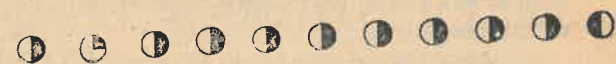
Trong bầu nhang khói, và không khí yên lặng. Vì lúc bắt đầu cầu cơ, anh xếp trật tự đã thoi còi cho tất cả quân phạm ngủ yên.

Tôi đắp một miếng mứt gừng, nhai kẹo đậu phộng rồi uống một chút trà ấm giọng, để thưa khuya câu cơ với các bạn tù.

Cơ lên cho tôi biết trong 3 tuần tôi ra tòa xử và được ân xá.

Còn các bạn tù mỗi người đều được cho biết 1, 2 hoặc 3 năm tù ở, tù treo, phóng thích.

Anh chàng nào nghe thấy tù ở hơi lâu bên... làm râm khấn vái xin cơ chỉ lại. Thăm tâm của họ, đều muốn được... về trước Tết...



Bí quyết sống dài

Một nhà báo tôi thăm một ngôi làng gồm toàn những người già trên trăm tuổi để viết bài phóng sự đặc biệt. Nhà báo phỏng vấn một ông cụ đáng điều hãy còn khỏe mạnh:

— Dạ thưa cụ, năm nay cụ đã bao nhiêu rồi?

— Một trăm ba mươi hai tuổi.

— Xin cụ cho biết hàng ngày, cụ ăn uống ra sao?

— Mỗi bữa tôi chỉ dùng một ly nước lạnh.

Gặp một cụ già khác trông lòm khòm hơn nhưng da dẻ vẫn còn hồng hào, nhà báo hỏi chuyện và được biết là cụ già này đã một trăm bốn mươi tám tuổi và mỗi bữa cụ chỉ dùng một ly rượu chát. Chàng ta hơi ngạc nhiên. Sau đó nhà báo trông thấy một cụ già khác nữa chống gậy đi tới, đáng điều có vẻ già nua, bệnh hoạn hơn hai cụ kia rất nhiều. Nhà báo vội phỏng vấn về «thực đơn» hàng ngày của cụ này và được trả lời:

— Buổi sáng một người đàn bà, buổi trưa một người đàn bà và buổi tối một người đàn bà.

Nhà báo cũng sốt:

— Xin cụ vui lòng cho biết, năm nay cụ đã được bao nhiêu tuổi rồi?

— Thưa ông, ba mươi mốt!

Xem tướng chuột

Tục ngữ có câu «cháy nhà ra mặt chuột». Đầu năm chuột trên thế giới có vài đám cháy thử coi cái mặt chuột thế nào để cống hiến bà con có bác một bản tướng mạo... của loài chuột.

Mặt chuột là mặt tiểu nhân. Quý vị cứ nhìn hình ảnh chuột khắp nơi, trên các tờ báo Xuân con chuột, đều thấy rõ cái mặt nó là mặt tiểu nhân. Hai mắt thì nhỏ, dù có đi mỹ viện sửa soạn cách mấy cũng không khá được. Chuột có tiếng gian và lạnh, mặt chuột lại lờ đờ đó là mặt gian mà lại hiểm độc. Tai chuột nhỏ, mặt chuột thì choắt. Trông tiểu nhân như vậy nên đầu năm ai trông thấy chuột thì suốt năm sẽ bị chuột gặm chun ! Vì vậy các sách lịch số năm nay đều khuyên không nên xuất hành vào ngày mồng một Tết, sợ ra đường thấy mặt chuột được, chuột cái, chuột con đi chơi

Tướng chuột là tướng tiểu nhân, nhưng lại là thứ tiểu nhân đặc chí. Gặp thời thì chuột sẽ diều vờ dương oai, không coi ai ra cái gì. Trông đó giống như tướng thàng mỗ, nhờ hầu hạ quy lụy các quan viên nên được hưởng chút thịt cá thừa, đến lúc vẫn lấy làm hỉ hả tận hưởng một cách khoan khoái, vênh mặt không coi ai vào đâu cả.

Chuột là một loài hôi hám, vì ở trong hang hốc bần thiu chui ra. Sánh với chuột, có lẽ chỉ có loài khỉ là hơi bằng. Ca dao ta đã mô tả hai con vật đối thoại với nhau rằng :

Chuột chù chê khỉ rằng hôi
Khỉ lại trả lời : «Cả họ mày thơm !»

Vì giống chuột và giống khỉ cùng hôi hám như nhau, nên lại một điều là hai con lại chơi với nhau, coi nhau như cùng một loài. Vì vậy ta kêu là đồng chí, đồng chuột.

Mặt chuột thì non nớt choắt cheo, mặt khỉ thì già khản và nhăn nhó, hai con tưởng rằng kỳ nhau như nước với lửa. Vậy mà hai con vật lại liên kết với nhau được, chỉ vì chúng cùng hôi hám như nhau cả !

sinh tử phù

ÔNG ĐẠO CÂY

Tiên tri

Hết xem tướng lại tới xem bói. Đầu năm, các nhà lãnh đạo chánh trị, tôn giáo đều ban ra các thông điệp. Ông Đạo chỉ là kẻ tu hành nhỏ bé, không lãnh đạo ai, nên chỉ dám gieo quẻ đưa ra một bản tiên tri số mạng.

Vậy đây là bản tiên tri vận mạng của bạn, nam cũng như nữ, dùng cho toàn niên Nhâm Tý.

Năm Nhâm Tý nói chung sẽ là một năm tốt hơn. Tốt hơn năm Tân Hợi là điều chắc chắn.

Tại sao lại dám quả quyết như vậy ?

Lý do dễ hiểu, vì năm Tân Hợi đã là một năm tồi tệ nhất rồi, không có cách nào tệ hơn được nữa. Bĩ cực thái lai, năm Nhâm Tý sẽ phải tốt hơn.

Điều thứ nhất, năm Nhâm Tý sẽ không có một cuộc trình diễn nào cả.

Năm con heo có vì loài heo to con, tham ăn, có một chậu cám nhỏ thì thế nào cũng vực mõm vô ăn một mình, bắt chắp các con heo khác.

Nhưng loài chuột là loài thú nhỏ bé, tuy trông mặt mũi bần tiện nhưng làm việc chi cũng có chúng có bạn, không đến nỗi ích kỷ như heo.

Vậy thì về chánh trị năm Nhâm Tý nay sẽ phải khá hơn năm Tân Hợi.

Còn về mặt kinh tế, năm con Chuột cũng khá hơn năm con Heo vì không thể nào còn thêm một cuộc cách mạng mùa thu chết được nữa. Hồi xuất một mỹ kim từ 80 đồng vọt lên gấp năm lần thành 400 đồng trong năm con Heo, vì loài heo ăn khỏe mau lớn, lại nuôi bằng thực phẩm Huê Kỳ nên càng mau lớn. Còn loài chuột thì dù có ăn nhiều cách mấy cũng không thể lớn mau quá được. Vì vậy nếu có một cuộc cách mạng mới sẽ không có cảnh hồi xuất tăng gấp năm lần. Cùng lắm là tăng gấp bốn.

Tóm lại, nhìn về tương lai thì ta thấy mù mịt chưa biết thế nào. còn nếu ngoảnh lại quá khứ tồi mò thì ta thấy chắc hẳn tương lai phải tươi sáng.

Đó là bảng tổng kết vận số của quý bạn và chúng tôi, căn cứ theo lối bói... Mò, sờ mu rùa nhón thia của lốc cốc tử !

Ưng lai sư tử thượng

Một ông thầy bói ở đường Minh Mạng đã tiên đoán rằng : Năm Nhâm Tý, nước ta sẽ thái bình.

Lời tiên đoán trên đây căn cứ vào sách Trạng Trình. Những câu sách Trạng Trình nếu không là các lời tiên tri trúng phong phúc, thì ít nhất cũng là nguồn an ủi lớn lao nhất của dân tộc Việt Nam. Vì chúng ta đọc sách Trạng Trình bao giờ cũng cảm thấy một cách giải đoán tràn trề hy vọng.

Ví dụ như Hòa Bình. Căn cứ vào các câu sách Trạng Trình, ta có thể tiên đoán Hòa Bình chắc chắn sẽ tới, và lòng ta tràn đầy hy vọng hòa bình. Nếu sau đó Hòa Bình không tới thì ta có thể hiểu rằng ta đã đoán sai, và đúng ra sách cụ Trạng nói sang năm nữa mới hòa bình kia !

Vậy tại sao năm Nhâm Tý lại là một năm Hòa Bình ?

Sách cụ Trạng nói rõ ràng như vậy :

Trục dữ ứng lai sư tử thượng
Thế gian cộng hưởng thái bình phong

Nghĩa là :

Hãy đợi khi chim ưng bay tới trên con sư tử

Thế gian sẽ cùng hưởng gió thái bình

Thầy bói giải đoán rằng :

Chim ưng là tượng trưng cho Nixon. Trông Nixon là tượng chim ưng, ăn thịt người. Vì vậy khi chiến tranh đã tới cực độ tàn khốc thì Nixon đặc cử để thu dọn chiến trường.

Còn sư tử là tượng Mao Trạch Đông. Mao có bộ tóc hất ra phía sau trông như bờm con sư tử. Mà Mao nghĩa là lông, là bờm con sư tử nhiều lông.

Ưng lai sư tử thượng nghĩa là Nixon bay qua Tàu, xuống gặp Mao. Đó là ý nghĩa câu thứ nhất.

Còn câu thứ hai thì ý nghĩa rất dễ hiểu : Thế giới sẽ hưởng ngọn gió thái bình.

Tóm lại cụ Trạng Trình đã tiên đoán hết thảy. Cụ biết rằng Nixon sẽ bay sang Tàu gặp Mao Trạch Đông, và nhờ đó chiến tranh VN sẽ kết thúc.

Có ai tin lời Sách Trạng không ? Chắc quý vị ai này đều tin tưởng.

Vì mùa xuân là mùa nuôi hy vọng và có điện thì mới từ chối một niềm hy vọng lớn không tổn tiền; trong khi chúng ta vẫn hùng hục bỏ tiền ra mua những hy vọng nhỏ xiu là xổ số và số đuôi số đề.



Mật nghị

Năm Nhâm Tý phải là năm mật nghị. Vì mật nghị là bản tính của loài chuột. Đêm đêm quý bạn nằm nghe thấy chuột kêu rúc rích, chít chít trên mái nhà, trong khe tủ, các bạn sẽ nghĩ ngay tới chuyện mật nghị.

Chắc hẳn khi Nixon qua Tàu thì các cuộc hội đàm giữa ông ta và Mao Trạch Đông phải hoàn toàn bí mật. Chúng ta không thể biết hai bên «đã» nói với nhau những gì

trừ các nhà trên tri. Vì vậy bản đạo thử làm nhà tiên tri, tính coi hai bên «sẽ» nói với nhau những gì ?

Tiên tri mà muốn nói cho trúng khó lắm. Nhưng bản đạo cam đoan những lời tiên tri dưới đây sẽ đúng sự thật trăm phần trăm.

Thứ nhất, khởi sự gặp Mao Trạch Đông, thì Tổng Thống Nixon của Mỹ Quốc sẽ mật nghị một câu rằng :

— Hello ! How are you, Chairman Mao (chào Mao chủ tịch, ông mạnh giỏi ?)

Và Mao Trạch Đông, chủ tịch Cộng Đảng Trung Quốc sẽ mật nghị một câu khác rằng :

— Nỉ hảo ma ? (ông mạnh giỏi ?)

Tiên tri được bài câu mật nghị đó đã mô tả là khó lắm rồi.

Xin tiên tri thêm rằng, khi hai bên từ giã nhau, Nixon và Mao sẽ mật nghị rằng :

— Good bye chairman Mao see you again ! (Chào Mao chủ tịch mong gặp lại).

— Tsé tsé, tai shien (Đa tạ mong tái kiến).

Đó là nội dung cuộc mật nghị giữa Mao và Nixon được tiết lộ trước ! Còn những chi tiết khác không thể nói thêm, vì thiên cơ bất khả lậu ! Và lại nghe chuột nói chuyện mật với nhau nếu chúng ta hiểu hết chẳng hóa ra chúng ta cũng là loài chuột hôi hám cả sao ?

Đón đọc :

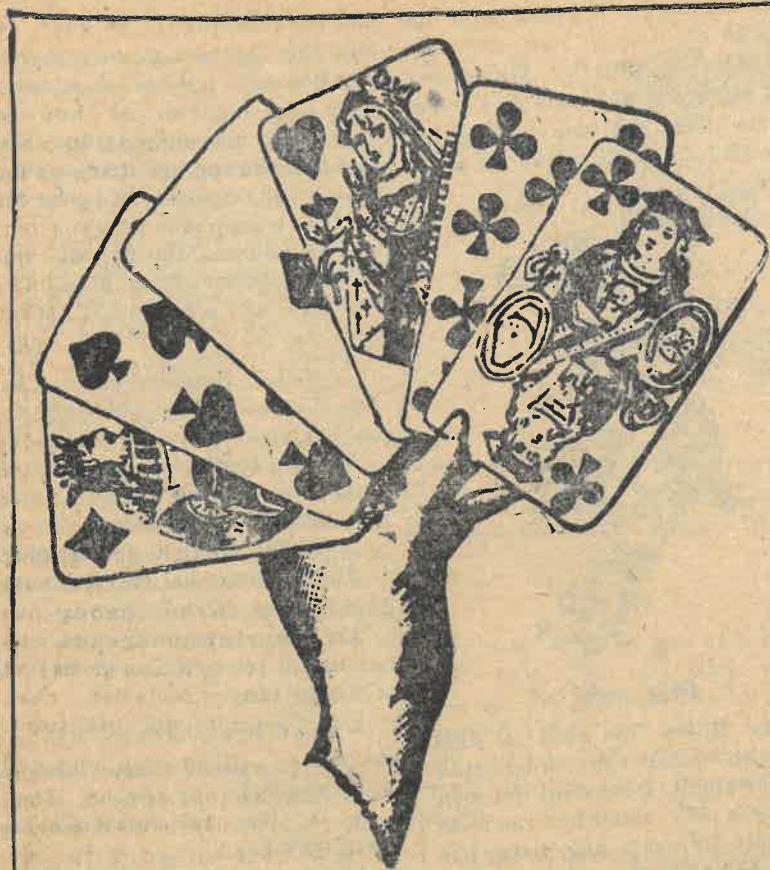
nguyệt san

VĂN THÙ

Số ra mắt mùa Xuân 1972

do Thi Văn Đoàn VĂN THÙ

chủ biên



TÊ ĐÊ

Dị đoan Đông Tây

Người Việt Nam thường ngày cũng có những kiêng kỵ nhưng ngày Tết lại đòi hỏi mọi người cần giữ gìn tránh cho mình và nhiều người khác những sự xui xẻo.

Trước đã không ít người lên tiếng cho những kiêng kỵ ấy là hủ lậu nhảm nhí, chắc ngày nay thời thiên hạ đã có xe của người lái chạy trên mặt trăng mà còn nói những kiêng kỵ chắc còn bị chê trách đến đâu.

Thời thì người Việt lạc hậu cũng đành nhưng Âu Mỹ có còn những dị đoan đó chăng? Chẳng thiếu gì! Theo James Winchester về vấn đề kiêng kỵ Đức có một bộ sách sưu tầm in thành 10 cuốn nghĩa là ai tò mò hơn phải tìm sưu khảo cho kỹ.

Như vậy nếu ta có mê tín dị đoan chắc cũng không đến nỗi bị chê là những người lạc hậu duy nhất. Ba anh em nhà Ngô chết bất đắc kỳ tử và hai mươi ngày sau đến Tổng Thống Kennedy. Duy vật vẫn có thể căn cứ vào các hành vi chánh trị của các ông nhưng duy tâm cũng có thể nói tại số, nhất là quả thực trước các sự việc xảy ra chẳng thiếu gì người tiên tri đoán trước...

Trên phương diện tổng quát ta thấy Bác sĩ Edward Hornick, giáo sư tại trường Đại học Y Khoa Albert Einstein viết: Chúng ta đều cần có một nghi thức sống nào, những dị đoan nói lên tánh cách bất trắc của cuộc sống nên nó cũng có hiệu năng

làm cho chúng ta đỡ quá lo âu thối mắc về cuộc sống.

Hơn nữa rất nhiều người có thiện ý coi những hành động dị đoan chẳng khác các lễ tôn giáo như việc đeo các hình ảnh và đốt đèn cây trước các hình tượng.

Nhà nhân chủng học Margaret Mead lại cho rằng: «các dị đoan gắn liền với mọi nền văn minh».

Trong các giới thể thao những dị đoan cũng chẳng ít. Một chú nai cho rằng đánh rớt roi ngựa trong cuộc đua là hết sức xui. Các lực sĩ điền kinh có tật nhờ nước miếng để lấy hên có thể chỉ là tiếp biến của một tin tưởng cổ xưa coi nước miếng là trung tâm sức mạnh tinh thần và cũng là có mãnh lực thần thánh che chở cho họ. Đồng ý cho nước miếng có tính cách dương và khí rất mạnh nhưng chỉ có đầy đủ dương tính và sát trùng ngay khi vừa ngủ dậy chưa nói ra một tiếng nào. Những mụn độc mà ta thường gọi là «đỉnh đầu» hoặc lên cháp mắt có thể chữa bằng cách bôi nước miếng ba lần ngay khi vừa thức giấc chưa ra khỏi giường ngủ.

Nhiều đạo hát cho là điềm rất dở nếu có người huyết gió trong các phòng. Dị đoan này căn cứ vào thời Chúa Giê-su, truyền lại rằng các phụ nữ đã vô tình huyết gió khi thấy các bác thợ rèn rèn những cây đinh để đóng Chúa lên cây thập tự.

Các dị đoan liên quan đến con số thì ở đâu cũng có. Con số ba từ ngàn xưa vẫn có những bí ẩn đặc biệt. Trước hết nó là tượng hình của 3 người: 1 cha, 1 mẹ và 1 con nói lên tánh cách bất di dịch của sự bảo tồn nói giông, mục đích của cuộc sống. Sau đó mới cộng thêm giá trị của tôn giáo nói lên Chúa Ba Ngôi. Người Kitô-giáo tin rằng có Chúa Cha, Chúa Con và Thánh thần thì các người ngoại đạo coi số ba đó là trời, đất và biển cả.

À đồng cũng đặt nòng cốt triết thuyết vào Thiên Địa Nhân nhưng không có dị đoan nào về con số 3 này ngoại trừ câu thông thường «hoa tam ba bận» nhưng nó không có tánh cách nhất định như câu: «Tai nạn đã xảy ra hai lần tất phải xảy ra lần thứ ba». Tây phương cho ẩn tượng về số ba này có từ khi Thánh Phêrô chối bỏ Chúa Giê-su trong một đêm đáng như lời tiên tri của Chúa.

Nhưng trong tất cả các con số thì con số 13 có thể là con số mà quá nhiều người coi là xui xẻo nhất. Hiện nay ở Mỹ trong hầu hết các khách sạn và nhiều nhà hàng lớn thì tầng lầu thứ 13 đều mang một con số khác. Ngay cả các hãng hàng không cũng không bao giờ gọi chuyến bay thứ 13, và cả ghế ngồi cho hành khách cũng bỏ con số đó. Ta chờ nên lấy làm lạ khi một chuyện dị đoan có đến hàng chục điển tích khác nhau.

Ví dụ con số 13 có thể do một huyền thoại ở phía Bắc Âu kể rằng: 12 vị thần đang yến tiệc thì thần Loki lừa được bọn lính canh, nên vào được cung cấm và nhập tiệc. Tiệc tàn thì thực khách thứ 13 này là đầu mối cuộc bất hòa kết cuộc thần Bal- đur bị chết. Người ta thường nhắc đến bữa tiệc cuối cùng của chúa Giê-su với đầy đủ 12 tông đồ và sau đó thì Judas làm phản bán Chúa Giê-su cho quân của Đế quốc Rô-ma. Tháng nào ngày 13 lại nhằm thêm là ngày thứ sáu càng bị coi là xui xẻo hơn vì có ghi chép trong thánh kinh rằng bà Ê-va và táo rơi vào ngày thứ sáu nên bị đuổi ra khỏi địa đàng, Cain con đầu lòng của ông Adam giết em cũng vào ngày thứ sáu. Đại hồng thủy cũng khởi sự đúng vào 1 ngày thứ sáu và Chúa Giê-su cũng bị đóng đinh vào ngày thứ sáu.

Người ta kể chuyện rằng Thủy quân Anh muốn chứng minh sự vô lý về ma lực của con số 13 nên lựa ngày thứ sáu để khởi công đóng chiếc tàu mang tên Thứ Sáu, hạ thủy cũng ngày thứ sáu, ra khơi ngày thứ sáu dưới quyền chỉ huy của một đại úy thủy quân mang tên Thứ Sáu. Chiếc tàu này bị chìm với cả đoàn thủy thủ và từ ngày ra khơi chẳng ai dám nhắc tới nữa. Tuy nhiên theo một bảng thống kê lập vào năm 1937 thì trong 90 tai nạn không vận chỉ có 14 vụ xảy ra vào ngày thứ sáu nhưng chẳng có vụ nào xảy ra vào đúng thứ sáu 13.

Việt Nam trước khi tiếm nhiễm thời tục Pháp cũng coi thường ngày 13 và không có cả ngày thứ sáu, nhưng lại kiêng rất kỹ ngày 5, 14, 23 tức là những ngày «con nước».

Rất nhiều người chẳng bao giờ chịu đi qua dưới một cái thang tựa vào tường. Có một cách giải thích rất thực tế tránh đề thùng nước vôi hoặc

lon sơn đổ vào người, hoặc cái kim cái búa rơi trúng đầu. Nhưng thực ra thì việc kiêng kỵ đó căn cứ vào cái hình ba góc do bức tường, cái thang và mặt đất hợp thành. Hơn nữa những thần bí giờ đầu của đạo Kitô cho rằng hình tam giác là tượng hình của Ba ngôi tức là của Thiên chúa. Do đó đi qua hình tam giác đó là một cách làm ô danh Chúa; băng qua một hình thác tức là có thái độ thách thức quyền năng của Chúa. Quốc kỳ Do Thái ngày nay cũng mang hình ngôi sao 6 cánh tức 2 hình tam giác lộn ngược chồng lên nhau.

Các nhà bói toán xưa kia cho rằng con gà trống có khả năng gây buổi sáng làm cho mặt trời mọc lên tất có một quyền lực bí mật nào nên khi giết một con gà trống họ giữ lấy xương phôi khô và giữ như một cây đuốc thần để các thầy có thể dùng mà xin những lời thần thánh ban cho. Ở Việt Nam xưa mỗi đêm giao thừa chính gia chủ thường hay lựa một con «gà giò» (tức gà trống nhưng chưa hề đẻ mái) khấn khứa rồi mới cắt tiết. Con gà này sẽ đề nguyên con lược làm gà thờ và riêng đôi chân thì lược xong được ngâm riêng vào một bát rượu.

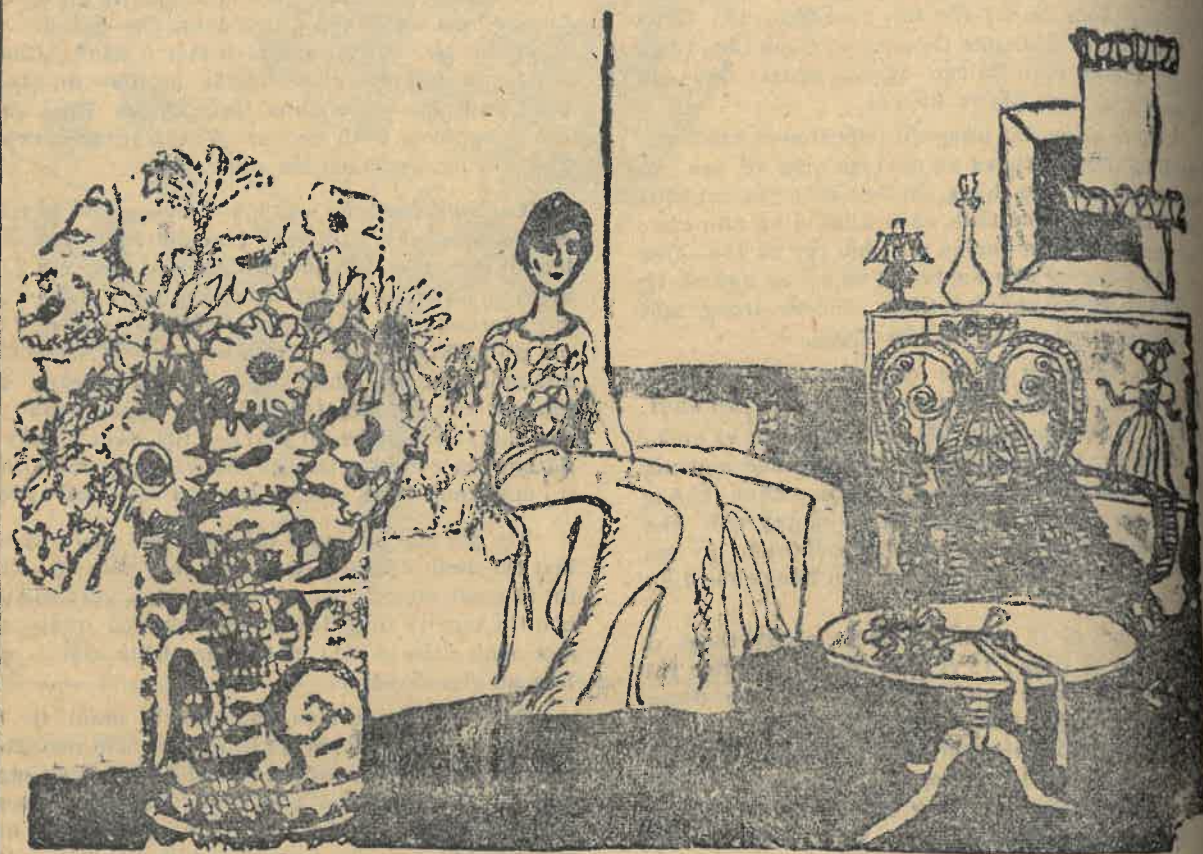
Tự gia chủ biết xem thì xem lấy còn không biết thì đành đó sau này chờ có thầy xem hộ. Thời thì từ mạch máu ở chân gà, chân nào về gia đạo, chân nào thì xem về tình duyên, mỗi hình cơ quắp của một ngón chân gà đều có thể tán thành một quẻ hên xui cho cả năm.

Tại Nhật Bản sự kiện đánh đổ lọ muối là rất hên và có lẽ là trái với tin tưởng ở nhiều nơi khác ngay từ khi có con người trên trái đất đã dùng muối để ướp các thực phẩm cho khỏi thối như muối thịt, muối cá, muối dưa, nên muối được coi như một tượng trưng cho tính bằng hữu bất diệt. Phi phạm muối được coi như làm mất một người bạn, mất sự sống. Hơn nữa đánh đổ lọ muối, gia vị hiếm hoi và quý giá đó đương nhiên được coi như là một điều hết sức xui. Điều đúng cho nơi này có thể là dị đoan ngược ở nơi khác là thường. Riêng Việt Nam từ xưa có lẽ vẫn sản xuất dư muối dùng nên coi thường muối nhưng khi hữu sự cầu lợi cho mình nó cũng mang tánh cách thần thánh. Ngày xưa dân chúng một địa phương hành chánh nào đó bị quan tham lại những làm khó để để ăn tiền thì đến khi họ phải ra đi thì dân chúng nguyện rửa và chúc lành bằng cách ném «gạo muối» như để tống tiễn lần cuối. Chẳng bao giờ trở lại quấy rầy họ nữa. Ở đây thì họ cho muối có khả năng tẩy uế, và ông quan ấy không bao giờ trở lại đất của họ được nữa, nhưng cái bản chất của nó mặn mà lắm nên cứ đầu năm là nhà nhà mua thêm một gói muối lấy hên. Ấy là theo đúng câu «đầu năm mua muối cuối năm mua vôi» Người Việt Nam lấy màu trắng làm màu đề tang lại thêm câu «bạc như vôi» thì làm gì mà vôi chẳng bị bắt bụi ngay đầu năm, cái được mua vào vài ngày cuối năm thì vôi có bạc đến đâu chẳng nữa cũng chỉ vài ngày, đến đêm giao thừa là hết nên có bạc đôi chút cũng chẳng sao.

(XEM TIẾP TRANG 55)

THẦN THOẠI BẮC ÂU

Doãn Quốc Sỹ



Những trái táo của nàng IDUN

L.T.S : Đọc thần thoại này rồi đọc giả hãy so sánh vai trò của Loki trên thiên đình với vai trò Hồ chí Minh tại Việt Nam, và âm hưởng cái tên Loki trong lòng chư thần nào có khác gì âm hưởng cái tên Hồ chí Minh trong lòng những người Việt Nam quốc gia chân chính.

Odin nhiều khi cũng cảm thấy mệt mỏi vô cùng, ngồi mãi trên ngai vàng thượng đế trong cung điện Valhalla. Chào mừng mãi những linh hồn chiến sĩ anh dũng mới từ trận dưới hạ giới lên cung chầu, nghe những lời báo cáo về những việc xảy ra tại bốn phương của 2 con qua cũng chán. Vì vậy đôi khi Odin cũng đã bị mặt thoát ra khỏi thiên đình, hóa trang như người thường để được thoải mái

ngao du đây đó một mình. Lần đó không hiểu nghĩ sao, Odin lại rủ hai em cùng đi đó là Hoenir, kẻ đã có công giúp Odin trong dịp tạo lập ra loài người, và Loki, luôn luôn giữ trò nham nhở xảo quyệt để quấy phá chư thần.

Ba thần cùng đi lang thang, qua bao nhiêu là sông sâu, núi cao, sa mạc mênh mông. Sau cùng cả ba cùng cảm thấy đói mềm. Vừa lúc

đó ba thần bước tới một khu rừng rậm rạp, thấy một đàn bò đang gặm cỏ xanh. Loki bèn giết một con rồi đốt lửa lên nướng thịt. Lát sau nghĩ rằng thời gian đã thừa đủ cho thịt chín, Loki lấy thịt chia cho hai anh. Thật là kỳ lạ, thịt sống nguyên như thể ngon nướng đã quá yên. Loki bèn nướng lại lần nữa với ngọn cao hơn, với than củi hồng hơn vậy mà sau đó thịt bò cũng

vẫn sống nguyên y như nướng già với trên một ngọn lửa già.

Loki tròn tròn mắt, miệng quát lớn : « Thế này là thế nào ! »

Hoenir nhìn đảo nhìn quanh tứ phía nói khẽ : « Có tên phù thủy nào đùa chúng ta đây. »

Odin cũng gật gù : « Chúng ta phải tìm cho ra điều bí ẩn này mới được. »

Vừa lúc đó Loki nghe có tiếng động lạ trên đỉnh cây sồi cổ thụ, liền đứng phắt dậy ngửa cổ nhìn thì thấy trên chót cao ngọn sồi là một con chim Phượng hoàng lớn. Con chim nhìn Loki với ánh mắt tiều tụy rồi nói :

« Hô hô, tôi biết thịt bò của quý vị chưa chín, mà cũng chẳng bao giờ chín được đâu, tôi nói cho quý vị biết thế. »

Ba thần cũng ngạc nhiên lắm, sau cùng Odin cất lời nghiêm khắc hỏi :

« Ông Phượng hoàng, ông là ai ? Ông nói vậy là có ý làm sao ? »

Phượng hoàng nói : « Xin quý vị hãy chia phần cho tôi với, sau đó quý vị sẽ thấy thịt nướng cái chín liền. »

Ba thần lúc đó đói đến muốn xỉu rồi nên đồng thanh bảo :

« Vậy thì xin hãy xuống mà tự lấy phần của ông đi ! »

Ba thần cũng nghĩ rằng một con chim dù là chim phượng đòi chia phần thì ăn hết bao nhiêu. Nào ngờ khi con chim xuống tới thấy con chim không hề biết chừng nào. Hai cánh xoè ra che rợp trời, vô cùng thành giông bão, hai chân thoăn thoắt mạnh như những móc sắt. Phượng hoàng đã dùng cả mõ lều vuốt chân quặp được một chân và hai vai con bò.

Thấy vậy Loki giận lắm hét lên : « Lừa ác điều ở trên, mi đâu phải là sư tử mà lại tự chia phần theo lẽ của chủ đồ, lấy trả lại thịt bò của bọn ta như xưa. »

Tiền tay Loki với được khúc gậy dài bèn vung lên phóng mạnh vào con chim khổng lồ.

Thật là kỳ lạ, trong khi con chim vừa vỗ cánh lên cao vừa như cái tiếng cười hồ hồ riết cọt đầu gậy đập xuống đình chặt vào lưng chim, con Loki cũng bị đình chặt vào đầu kia.

Thấy mình bị nhắc bổng lên theo cánh chim bay, Loki hối

hoảng hét lên với Odin và Hoenir : « Cứu tôi với ! Cứu tôi với ! »

Nhưng cả Odin và Hoenir chưa ai kịp làm gì thì chim phượng đã bay xa, tha theo Loki, bay là là trên các ngọn cây lứt qua đám cây này, lướt qua bụi gai nọ. Cứ như thế cho đến khi Loki cảm thấy cả cơ thể rời rã như cây cỏ đại bị nhổ bật rễ, hai cánh tay như sắp đứt rời khỏi vai. Lúc đó chim phượng mới bay chậm lại chút ít, rồi lên tiếng :

« Nay Loki, không ai có thể cứu được ông ngoài tôi ra. Ông đừng hồng hồng được tay rời khỏi chiếc gậy này. Muốn thoát nạn hãy hứa giúp tôi một việc. »

Loki rên rỉ : « Được được, hãy hạ cánh cho ta xuống, rồi nói cho ta biết người là ai và muốn gì ta sẽ giúp. »

Phượng hoàng nói : « Tôi là người không lồ Thiasse, kẻ thù của chư thần trên Thiên đình. Nhưng tôi biết ông không hề ghét bỏ tôi vì chính vợ ông cũng là một nữ không lồ. »

« Phải phải ta yêu, ta quý người vợ hiền của ta lắm. Hãy nói điều người muốn ta giúp ! »

« Tôi muốn ông giúp tôi lấy cắp những trái táo của nàng Idun ! »

Đó là những trái táo thần an vào thi cải lão hoàn đồng, trường sinh bất tử. Tất cả chư thần trên thiên đình sợ dĩ mãi mãi trẻ đẹp như vậy là nhờ những trái táo của nàng Idun. Bởi vậy khi Thiasse vừa dứt lời, Loki đã kêu lên :

« Không được rồi ! Hẳn người cũng biết những trái táo đó là bảo vật của cả chư thần. Ai mà ăn cắp nổi ? ! Giả dụ như người lần tới định ăn cắp thì chỉ một tiếng hô hoan của nàng Idun là lập tức cả thiên đình vây lấy người mà làm thịt. »

Thiasse nói : « Vậy thì ông phải tìm kế cho tôi bắt cóc được cả nàng Idun cùng giỏ táo của nàng. Ông đã hứa là sẽ giúp tôi kia mà. »

Một ý nghĩ thoáng qua trong trí Loki giúp Thiasse bắt cóc Idun, rồi tất Thiasse cũng sẽ để cho mình thành thoát được thưởng thức hương vị thứ táo cải lão hoàn đồng đó. Tóm lại chư thần trên thiên đình ngay một giây yếu trong khi chỉ có Loki thoát ngoài

vòng sinh lão bệnh tử, khoái biết chừng nào. Ý nghĩ đó coi bộ hợp với tính khí gian manh xảo quyệt của Loki, nên Loki trả lời :

« Được lắm, ta sẽ giúp người điều đó, nhưng người đừng quên những hiểm nguy ta phải trải qua khi thực hiện kế đó, đừng quên ta với người là bà con xa gần với nhau, vậy khi được toại nguyện ta sẽ nhớ lại người một chuyện khác. »

Thiasse hài lòng thả Loki xuống đất. Loki chạy một mạch về thung lũng cũ nướng thịt với Odin và Hoenir. Cả ba vui vẻ ăn thịt nướng no nê rồi quay trở lại thiên đình. Tất nhiên, Loki không tiết lộ gì về câu chuyện kín đã giao ước với Thiasse.

Ngày qua ngày... Tới bữa nọ Loki đến cánh đồng hoa nơi Idun vẫn hằng lui tới. Idun khi đó đang ngồi chải tóc vàng ánh của nàng bên dòng suối bạc, giỏ táo vẫn giữ trong lòng. Nàng mặc áo lụa xanh lơ thêu hoa thêu nụ bằng chỉ màu, nàng thất ngàng lưng chiếc thắt lưng màu vàng óng. Nàng luôn luôn đẹp và hiền như vậy. Thấy Loki tới nàng đơn đã lên tiếng :

« Chào Loki, phải chăng bạn cần nhắm nháp trái táo của tôi để xóa những vết nhăn có thể xuất hiện ở hai bên đuôi mắt ? »

Loki đáp : « Không đâu Idun ạ, tôi mới tìm thấy một nơi có cây táo ngon hơn và thân thiện hơn so của nàng nhiều. »

Idun lắc đầu : « Đừng nói đùa Loki, ở Thiên đình này còn kiếm đâu ra thứ táo thần diệu hơn táo của tôi ? »

« Vậy mà có đây Idun ạ. Trong một khu rừng nhỏ không xa thiên đình là mấy có một cây táo già, đáng thì xui xẻo cần cỗi mà canh thì nặng trĩu những trái táo ửng hồng như má con gái. »

« Nền thế Loki hãy mang tới đây cho tôi vài trái để so sánh thử xem thứ nào hơn thứ nào. »

« Điều đó quyết là không được rồi. Tôi giữ kín kia mà. Rồi đây chư thần sẽ tìm tới tôi xin thưởng thức táo tuấn, chứ không tìm đến Idun nữa đâu. »

Idun bắt đầu vật nài vì trí tò mò bị kích thích :

«Thôi, Loki chỉ cho tôi nơi có cây táo đó đi!»

Loki làm bộ ngần ngừ rồi nói: «Tôi quý Idun lắm, mới cho biết đây, nhưng nhớ kỹ là phải giữ bí mật tuyệt đối nhé».

Idun gật đầu lia lịa: «Được rồi, hãy đưa tôi tới đó ngay, hiện giờ không có ai ở đây».

Loki chỉ dơi co vẩy, bèn nói: «Nào, chúng ta đi ngay. Idun hãy đem theo giỏ táo của nàng để tiện bề so sánh, nhưng nhất định táo của tôi ngon hơn rồi».

Idun tất tả chạy theo Loki, mang theo giỏ táo của nàng. Nhưng đi một quãng đã khá xa mà nàng có thấy bóng dáng khu rừng với cây táo nào đâu.

Nàng cảm thấy rờn rợn sợ hãi, thì Loki nói chỉ còn một quãng nhỏ nữa thôi. Tới đúng chỗ mai phục, Thiasse trong bộ áo chim phượng hoàng của hắn bắt chợt xả xuống bat cóc liền nâng Idun cùng giỏ táo thần, mang về lâu đài của nan ở Jotunheim, xứ của người khổng lồ.

Loki lên trở lại thiên đình, định nhìn không ai trong đấy mình vừa ra đi với Idun.

Thoạt đầu ai chú ý đến sự vắng mặt kha lâu của Idun, nhưng rồi dần vết ỉn ời gian bat đầu in trên khuôn mặt, chữ thần thành những nét nhăn, sức lực dẻo dai của chữ thần cũng sụt kém trông thấy.

Nữ thần Freia đã ngại không dám nhìn bóng mình trong gương nữa, thần Balder đẹp trai là vậy mà da mặt cũng tái lợt, đôi mắt ngơ ngác. Cả thiên đình được về thế lương của cảnh thu tàn đông tới. Nếu không cấp tốc tìm cho ra Idun thì chữ thần cũng sẽ úa héo hết như lá vàng cuối thu sang đông. Chữ thần bèn họp đại hội nghị để điều tra xem ai là kẻ trộm thấy Idun lần cuối cùng, thì Heimdal (thần ánh sáng, kẻ coi cầu vồng, đường rakhỏi thiên đình) nói đã trông thấy Loki đi cùng Idun vào một buổi sáng nọ, rồi từ đấy Idun mất tích. Như vậy thì không còn nghi ngờ gì nữa, đích thì Loki đã làm điều gì gian manh khuất tất đây. Chữ thần bèn trối gó Loki lại dẫn ra trước đại hội đồng dọ nếu không thú thực điều đã làm có thể bị giết. Sợ qua Loki thú thực hết điều mình đã làm.

Cả thiên đình hết hoảng đến cực độ khi vỡ lẽ ra là Idun và giỏ táo thần của nàng đã bị cầm tù ở thế giới người khổng lồ, trong khi đó chữ thần già nua dần từng giây phút. Câu quá thần Thor tức lấy cổ Loki tung lên không nhiều lần đến nỗi gót chân Loki đập vào mặt trắng rồi lại chầm xuống biển, sau đó thần Thor gầm lên:

«Nếu mi không tìm được cách nào mang Idun về đây ta sẽ hành hạ mi nặng gấp bội thế này nữa».

Loki run lập cập đáp:

«Nhưng tôi biết làm thế nào đây».

Thần Thor càng gầm lên:

«Làm thế nào được thì làm, kẻ mi, đó là phần mi! Hãy đi và mang Idun về đây lập tức!»

Loki suy nghĩ giây lâu rồi ngỏ ý xin mượn chiếc áo chim ưng của nữ thần Freia. Thoạt Freia không muốn nhưng sau chữ thần khuyên giải nên nàng ưng.

Loki khoác áo chim ưng vào, rồi bay vù ngay lên không vượt qua bao rặng núi cao và thung lũng sâu, bay qua sông Ifing, ranh giới giữa thiên đình với thế giới khổng lồ. May sao khi Loki tới lâu đài Thiasse thì Thiasse còn mãi đi câu ngoài biển cả. Nàng Idun đương bị nhốt bên trong, u sầu khốc lốc tí tẻ. Khi nghe có tiếng động trên cửa sổ, nàng ngẩng lên nhìn thấy con chim ưng lớn, lông càng hoảng sợ. Loki lên tiếng:

«Idun đừng sợ, ta là bạn nàng đây, ta là Loki đến cứu nàng đây!»

Idun càng hết hoảng:

«Loki đâu phải là bạn ta, Chính vì hắn mà ta bị bắt cóc tới nơi này, hắn đâu phải là bạn ta!»

Loki nói:

«Chính ta là Loki tới cứu nàng, đừng để mất thì giờ vô ích nữa phải gấp rời khỏi nơi này trước khi Thiasse đi câu về đây. Lên lên!»

«Nhưng làm sao tôi dơi khỏi nơi đây được? Cổng thì khóa, cửa sổ thì có chấn song».

«Ta có thể hóa phép cho nàng trở thành nhỏ như hạt dẻ. Lên lên!»

«Còn giỏ táo của tôi thì sao?»

«Phải mang về chứ còn gì nữa, mang được nàng về mà không có giỏ táo thì chữ thần sẽ đối xử với tôi ra sao chứ?»

Quả nhiên Loki hóa phép cho Idun cùng giỏ táo nhỏ lại để có thể chui lọt qua song cửa sổ. Rồi dùng

móng chim ưng quắp lấy nàng mà bay về Agard.

Lát sau Thiasse về khám phá ra cơ sự, vội mặc áo chim phượng hoàng bay đuổi gấp chim ưng. Cánh phượng hoàng vốn khỏe bay nhanh hơn bất kỳ loài chim nào, nên trước sau rồi cũng tới lúc chim phượng đuổi kịp chim ưng.

Loki nghe tiếng kêu vang của chim phượng đương đuổi gấp mình thì hoảng sợ lắm, nhưng lúc đó Loki cũng đã vượt qua được con sông biên giới, cổ sức bay miết về trung tâm Agard.

Chữ thần trên thiên đình khi đó đương sốt lòng nóng ruột tụ tập cả trên cầu vồng đám mây nhìn về phương Bắc. Thốt nhiên chữ thần thấy con chim ưng đương vồ cánh bay miết dưới chân quắp một vật gì như cái hạt dẻ cùng cái hộp nhỏ thì đã đoán ra là ai rồi. Sau lại thấy bóng con phượng hoàng hùng vĩ đương vồ cánh hăm hờ đuổi theo ngay một gần ai nấy đều thấy mỗi nguy cơ đe dọa cho cả thiên đình.

Không ai bảo ai, tất cả chữ thần, kể cả Odin, cũng tít tít thu thập củi khô chất thành một đống cao ngất. Khi Loki vừa bay vượt qua bức thành cao của thiên đình mà nàng Idun cùng giỏ táo thần xuống đất, chữ thần bèn cho phóng hỏa đống củi khô. Lửa ngùn ngụt bốc cao ngất trời. Thiasse đương đã bay nhanh không hăm kịp, lao đầu vào bức thành lửa, cánh chim phượng cháy vèo, Thiasse hết bay được ngã lăn kềnh xuống đất, bị thần Thor giáng cho một bữa chết liền.

Chữ thần reo mừng chiến thắng. Loki hóa phép cho nàng Idun và giỏ táo thần lên trở lại kích thước cũ. Chữ thần xúm lại quanh Idun và nàng trao cho từng thần ném để được cải lão hoàn đồng và hùng mạnh trở lại như xưa. Hừ vãi!

Cả thiên đình tại qua nạn không. Nhưng cũng từ đây chữ thần không vì nào quên trò chơi gian manh, nguy hiểm đã qua của Loki. Chữ thần dè dặt kỷ niệm xấu xa đó trong lòng như người ta vùi sâu một bụi giống trong lòng đất. Danh dự Loki, âm hưởng cái tên Loki hạ giá rõ rệt giữa chữ thần tại chốn thiên đình, điều đó tưởng không có chi là lạ.

ĐOÀN QUỐC SĨ

THIỆU QUANG

ĐỜI LẮM CẨM

những chuyện rất lằm cẩm nhưng có thật 100 phần 100

NHỮNG CHUYỆN LẮM CẨM QUANH CHUYẾN ĐI TÀU CỦA NIXON

Cơm Tàu

BẮC KINH (UPI) Các nhà ngoại giao khoải ăn món Tàu ở Bắc Kinh đang bắt đầu buồn vì chuyến Hoa Du của Tổng Thống Nixon. Lý do: Những đầu bếp tại các nhà ăn danh tiếng đang được trưng dụng thành một lực lượng xung kích để sẵn sàng phục dịch tối đa cho các thượng khách Mỹ.

Hầu một người còn nhớ rằng sau chuyến đi Bắc Kinh lần thứ nhất trở về, Cố vấn an ninh của TT Hoa Kỳ Henry Kissinger đã lên được hơn hai ký-lô mặc dù đã đi la chày trong 64 tiếng đồng hồ tại Nathia Gali (Hồi Quốc). Không hiểu ông thầy dùi này đã quảng cáo cơm Tàu hấp dẫn như thế nào mà khiến TT Nixon đã gấp rút thực hiện cuộc Hoa Du thay vì dơi đến tháng 5-72 như đã tuyên bố trước.

Sở lá ba que

HƯƠNG CẢNG (AP) Một tờ báo chống Cộng tại Hương Cảng tố cáo Bộ Sử của TT Nixon tại Bắc Kinh là Tiến Sĩ Henry Kissinger đã trao cho Thủ Tướng Chu Ân Lai của Trung Cộng những bức hình «tối mật» do vệ tinh tình báo Mỹ chụp các khu tập trung quân của Nga tại vùng Biên giới Nga-Hoa.

Tờ Thanh Đảo Nhật Báo cho biết nguồn tin ngoại giao đáng tin cậy có liên lạc mật thiết với Trung Cộng đã tiết lộ tin này tại Hương Cảng.

Tờ báo cho biết những bức hình này trao cho Chu khi Kissinger viếng thăm Bắc Kinh lần đầu tiên hồi tháng 7 và ông đã chỉ cho họ Chu thấy các khu tập trung quân của Nga Xô và các dân hỏa tiễn đang đe dọa các căn cứ nguyên tử của Trung Cộng.

Vẫn theo tờ Thanh Đảo, những bức hình này đã giúp cơ quan tình báo quân sự Tr. Cộng trong việc phòng thủ vùng này và giúp Kissinger trong sứ mạng dọn đường cho cuộc viếng thăm Trung Cộng của TT Nixon.

Trong khi đó, ngày 26-12, tại Nữ Ước, tuyên bố trong cuộc phỏng vấn dành cho tuần báo Time, TT Nixon nói rằng qua các chuyến đi Bắc Kinh và Mạc Tư Khoa, ông không có ý định đề nghị đứng vai trung gian hòa giải cho cuộc khủng hoảng Nga Hoa cũng như không hề có ý định chế thêm dầu vào lửa. Ông nói rằng giả sử Trung Cộng và Nga Xô làm vào cuộc xung đột thì các làn bang của họ cũng không khỏi liên lụy và có thể cũng lằm chằm nữa...

Tổng Thống Nixon đã nói vậy thì Nga có thể yên chí là Mỹ không thọc gậy vào chuyện của đôi bên, một ông Tổng Thống mấy khi dám nói láo! Còn câu chuyện lằm cẩm kia của thầy dùi Kissinger thì có thể hiểu được là vì «méo mó nghề nghiệp».

Trung Cộng lằm đẹp

THƯỢNG HẢI (Renter) Ca tháng trước ngày đặt chân lên đất Hoa Lục, Tổng Thống Hoa Kỳ Richard Nixon đã gián tiếp mang lại cho thị dân Thượng Hải một niềm vui là thành phố lớn thứ hai nước Tàu này đột nhiên được nhà cầm quyền Trung Cộng tổ điểm để lấy lại phần nào về trắng lệ năm xưa.

Những bức chân dung Mao Trạch Đông và bức họa mô tả hoạt động của cuộc cách mạng Văn Hoa che khuất cảnh nhộn nhịp trên bến, dưới thuyền bên sông Hoàng Phố đã được cất xếp vào kho, Hàng chục cây dương liễu thướt tha được bứng cả rễ đem đến trồng trong công viên gần sông nơi mà cách đây một trăm năm, người Anh bắt dựng bằng «Cắm cả Chó lẫn người Tàu» bèn mang. Từng đoàn lao công trang bị ống sơn xi xóa bỏ hàng chữ «Tur tưởng vô song của Mao Chủ Tịch muôn năm» cao lối 2th40 phân, kẻ trên vách mặt tiền khách sạn Hòa bình và các thương điểm. Họ sơn lại cột đèn khắp khu Ngoại Thương và tại gian hàng Bách Hóa Hữu Nghị đã bày bán những cổ vật điêu khắc

bằng ngọc khối, có cái để giá cao tới 50 ngàn Mỹ Kim và những sản phẩm tiểu công nghệ, bên ngoài giăng một bều lưới khổng lồ xung tụng «Tình đoàn kết giữa nhân dân toàn thế giới muôn năm».

Khi ghé thăm Thượng Hải sau loạt mặt đàm với Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai tại Bắc Kinh, Nixon sẽ cư ngụ tại dinh Quốc Khách trước kia tục gọi là khách sạn Kinh Kông và được nghe chiếu đồng hồ gần trên tháp quan thuế điểm khắc bằng bầu nhạc «Đồng Phương Hồng» tôn sùng Mao Trạch Đông do Vệ Bình Đồ thời Cách Mạng Vau Hóa cho người đặt vào để thay thế điệu nhạc buồn tương tự khúc nhạc của tháp đồng hồ Westminster ở Luân Đôn. Nhà chức trách địa phương sẽ mở lại hội chợ kỹ nghệ đã được tổ chức cho phái đoàn Mỹ do tướng Haig cầm đầu qua thăm và vừa đóng cửa được vài ngày để vợ chồng Nixon có dịp được thưởng thức những cái hay, mới của nước Tàu ngày nay.

Người đàn bà sướng nhất

HOATHINH ĐỐN (Renter) Ngời sung sướng nhất trong cuộc Hoa Du sẽ là bà Nixon. Theo tin chính thức từ Bắc Kinh cho biết thì nhà cầm quyền Trung Cộng đã sắp sẵn đây đủ mọi thứ để tỏ lòng hiếu khách cổ truyền của người Trung Hoa đối với một thượng khách từ xứ lạ tới.

Theo như thời khóa biểu đã được tiết lộ, hầu hết 7 ngày lưu trú của Nixon tại Hoa Lục được dành cho các cuộc thương thuyết. Có lẽ cho rằng 4 ngày liền nói chuyện với Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai và Lý Tiên Niệm còn chưa đủ nên họ Chu sẽ còn đưa Nixon đến Hàng Châu nói chuyện nữa...

Trong khi mọi người bận rộn như thế thì chỉ có một mình bà Nixon là rảnh rỗi. Phu nhân Tổng Thống Nixon sẽ đi thăm bệnh viện (không biết bà có mang theo đầu cù là không?), trường học và một vài di tích lịch sử nổi tiếng ở Bắc Kinh, Thượng Hải và Hàng Châu.

Được biết rằng trong mấy tháng qua, bà Nixon đã rất chịu khó chăm học tiếng quan thoại để biết cách chào hỏi xã giao với các chủ.

(Xem tiếp trang 54)

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

● Theo tài liệu mật của Sở
Liên Phóng Đông Dương
(Pháp) và Tổng cục chánh
trị V.M.



LTS : Đây chỉ là một tài liệu lịch sử, cần được
đặt trong bối cảnh lịch sử. Trong bối cảnh lịch sử
1945—46, Việt Minh đã cướp được chính quyền
và việc lãnh đạo chống Pháp. Ai cũng biết sau này
V.M đã phản lại mục tiêu kháng chiến dành độc lập
của toàn dân để mưu đồ thực hiện mục tiêu riêng
của họ là Cộng Sản Hóa, đặt chế độ độc tài đảng
trị trên nước VN.

Phần I

Những biến cố dồn dập trước ngày kháng chiến bùng nổ

Lúc đúng 10 giờ sáng ngày 26-11, Tướng Võ
nguyên Giáp (từ ngày 24-11 vẫn chưa về Hải Phòng
vì còn chờ gặp Morlière ngày 26) đang ở Bắc Bộ
Phủ bỗng nhận được liên lạc điện đàm với Bộ Tư
Lệnh Pháp trong Nội thành Cửa Bắc. Viên đại tá
chánh trị sự vụ Lami báo tin cho Giáp hay Tướng
Tư lệnh Quân lực Pháp tại Bắc Việt đã dời Sài Gòn
lúc 9 giờ rưỡi sáng nay và phi cơ sẽ hạ cánh vào
11 giờ tại sân bay Bạch Mai đồng thời viên tá cũng
lập lại lời mời Giáp tới tổng hành dinh vào 5
giờ chiều.

Y hẹn, 5 giờ chiều Tướng Giáp cùng viên đại
ủy tùy viên đến Bộ Tư Lệnh Nội Thành. Lami ra

mời vào văn phòng Morlière, nơi đây xưa kia là điện
Kính Thiên (sàn rộng thiết triều các vua từ Lý đến
Mạc Lê) nay được thay thế bằng một căn nhà lầu 2
tầng theo kiến trúc quân sự thuộc địa cuối thế kỷ
19—lâm vị trí Bộ Tư lệnh Pháp Tổng hành dinh từ
Tướng Morlière (1946) đến Cogny (1954)

Cuộc tiếp xúc giữa hai viên Tướng Tư lệnh
Việt, Pháp đã diễn tiến trong bầu không khí thoải
bên cùng tự chế, cố giữ cho được hòa dịu hết
gay go.

Morlière tiên khởi nêu lên các yêu sách của Bộ
Tư Lệnh Tối Cao Đông Dương đòi chính phủ VN
phải chấp nhận trong thời gian tối đa 3 ngày.

Tướng Giáp yêu cầu hợp thức hóa 3 điểm yêu
sách bằng cách xác định rõ trên giấy trắng mực
đen.

Đề nghị này lập tức được Morlière cử đại tá
chánh trị sự vụ Lami làm ngay đề minh ký cho
trao cho Võ. Tướng Giáp nhận tờ giấy coi qua một
lượt rồi đứng lên cáo từ mà rằng :

— Tôi về trình nộp giấy này lên Chính Phủ
Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa chúng tôi để cứu xét,
trước khi quyết định thái độ với Bộ Tư Lệnh
đoàn Viên Chính Pháp.

Dứt lời Võ nguyên Giáp đứng phắt lên bắt tay
chào Morlière rồi dời khỏi phòng.

Tướng Giáp vừa ra về, Morlière liền đánh điện
ngay vào Saigon cho Valluy như sau :

Công điện số 359313—26-11— 18 giờ 45

Tư lệnh Bộ Hà Nội gửi Tư lệnh Tối Cao Đông
Dương : Tôi đã trực diện trình bày 3 điều khoản
yêu sách do Đại tướng đặt đề với Võ Nguyên Giáp.
Giáp đã yêu cầu tôi xác định các điều kiện yêu sách
trên giấy tờ. Tôi đã ưng thuận làm giấy liền. Tuy
nhiên trong giấy xác định này, tôi đã không đề cập
đến vấn đề tái lập các viên chức hành chính VM.
Nhưng sau cùng, chỉ có một lực lượng cảnh sát
được duy trì, song, phải có sự chấp thuận của ta.

Ký tên : Morlière

Tướng Giáp đem bức tối hậu thư nhọc nhằn về
Bắc Bộ Phủ. Lập tức Hội đồng Chính phủ do ông Hồ
chủ tọa được cấp tốc triệu tập lúc 10 giờ đêm gồm
đồng cũ lối gần 50 yếu nhân chính phủ VM.

Các điều khoản yêu sách của Pháp được lần
lượt đưa ra và phân tách, mổ sẻ thật tỉ mỉ. Cuộc
họp kéo dài đến 1 giờ 20 đêm 26 rạng 27-11-46
và Chính phủ Việt Minh đi đến quyết định
giữ thái độ tiêu cực, im lặng, không thỏa đáp các
yêu sách quá đáng trịch thượng và phi lý của Pháp.
Nhưng, đồng thời, cũng ngấm ngấm chuẩn bị kín
đáo về quân sự hầu đề phòng mọi bất trắc có thể
xảy ra.

Mấy ngày trôi qua trong đợi chờ, hồi hộp —
cả hai bên sang ngày thứ tư, 1-12-46, Tướng Morli-
ère lại đánh điện vào cho Valluy :

Công điện số 35491 3—1 12-46—7g30

Tư lệnh Bộ Hà Nội gửi Tư lệnh Tối Cao Đông
Dương—Tình hình trong đợi chờ. Không có trả lời
về phía đối phương, cũng không có phản ứng, và tổ
thái độ chính thức. Các cuộc tiếp xúc giữa VM với
người Pháp cho thấy về phía họ, có nhiều dấu hiệu
hối rối, giao động ; song cảm chắc là họ không thể
nhường bộ vì uy tín và vi lý do kinh tế. Không có
hoạt động quân sự nào ở đâu, ngoại trừ các vùng
phụ cận Hải Phòng và Lạng sơn. Đối phương đang
ra sức chuẩn bị để chiến đấu tại hầu hết các thị
trấn nhất là ở Hà nội—Hải Dương. Các trục lộ giao
thông quan trọng Đường Quan lộ số 1 và số 5 bị đào
lâm hố đập ụ chống chiến xa, cò rào cản trong
khoảng từ Hải dương — Hải Phòng và từ Phủ
lạng — Lạng sơn. Chúng ta không thể chấp nhận
tình trạng này. Tôi đang chờ ông Ủy Viên Cộng
Hòa Sainteny tới... Hà nội đang phần nào đặt hi
vọng vào ông Ủy Viên. Dù sao, trong lúc chờ đợi, vẫn
đề nghị rút đặt ra là phải bằng mọi cách tái lập lưu
thông tự do, không để tác nghiệp vì những công sự
đối phương đang lên trên các trục lộ, đặc biệt
là trên đường số 5 Hà nội — Hải phòng. Trường
hợp cần giải quyết bằng sức mạnh, phải cần đến 2
tiền đoàn mới xong việc. STOP.

Ký tên : Morlière.

Nhận được điện văn này sáng 2-12, Tướng Val-
luy dời Bộ Tư Lệnh Tối Cao đường Thái lập Thành
đến Dinh Gia Long gặp Ủy Viên Cộng Hòa Sainteny
để bàn tính về tình hình biến chuyển dồn dập tại
Miền Bắc. Sau 2 giờ đàm thao

cả hai cùng đồng ý đánh điện xin huấn thị của
chính phủ Ba Lê. Trong công điện, ủy viên Saint-
teny trình bày diễn tiến thời cuộc từ Nam chí Bắc
và đặc biệt chú trọng đến tình trạng ngày càng
thêm khẩn trương, ngột ngạt, không thể nào để kéo
dài nếu chúng ta muốn làm chủ tình hình chung
trên toàn bán đảo Đông Dương. Chủ quan
tin tưởng nơi khả năng hùng hậu của đoàn quân
Viễn Chinh Pháp có thừa sức thanh toán VM trong
vòng 6 tháng — như Tướng Leclerc từ Nam Kỳ
trở về Ba Lê đã nói với thủ tướng Bonnet hồi đó —
chính phủ Pháp bèn đánh điện dành toàn quyền
cho Bộ Tư Lệnh Tối Cao Saigon được xử dụng
toàn lực quân sự để thanh toán VM càng sớm càng
hay. Nhận được lệnh điện này, Tướng Valluy nhất
quyết khởi sự bình định Bắc Việt cắt cổ ngay từ
gốc rễ, đàn áp được Việt Minh trước là VM Miền
Nam, Miền Trung không đánh cũng tan.

Valluy quan niệm như vậy nên công việc đầu tiên,
sau khi nhận huấn lệnh của Ba Lê, là khởi—cùng ban
tham mưu — vạch một kế hoạch lợi hại đánh up
lực lượng VM bất trọn ở các yếu nhân chính phủ
Hồ Chí Minh trong thành phố Hà Nội.

Sau một tuần—ngày đêm nghiền thảo kế hoạch
này xong (gồm 3 bước, 3 giai đoạn phải thực hiện
nếu tốt đẹp sẽ nhất định thành công theo ước tính
của các chiến lược gia Pháp) bước 1 tức giai đoạn
mở màn là sự tổng đạt tối hậu thư với 3 điều kiện
cho Tướng Giáp — Như đã nói — nhằm mục tiêu
làm chủ tình hình tại Hải Phòng và vùng duyên
Hải Miền Đông, hầu đặt 1 đầu cầu vững chắc, bất
khả xâm phạm tại đây, làm bàn đạp tiến chiếm Hà
Nội (Bước 2) để dằng hơn và từ đó, làm chủ Miền
Bắc (Bước 3) không kho khăn.

Nhưng, sau khi trao cho Tướng Giáp 1 thư
thư với 3 điều kiện ngang ngược — đều
không nói là xác xược.
Tướng Morlière chờ đến ngày thứ 3 vẫn không
thấy động tĩnh về phía chánh quyền VM thì sang
sớm 5-12, từ Saigon Tư lệnh Tối Cao Quân Viễn
Chinh Pháp, đánh ra một công điện khẩn cấp hối
thúc Morlière phải lập tức tổ thái độ dứt khoát
càng sớm càng tốt, không để VM kéo dài thái độ
nhập nhằng, ăm ắp, tiêu cực hầu ngấm ngấm chuẩn
bị kháng cự sau này.

Sáng hôm sau, 6-12 Morlière liền cử đại tá chính
trị sự vụ Lami đi xe Jeep đến Ủy Ban Liên Kiểm
Hợp Đồng Gia Long gặp đại tá Nam. Nhưng,
viên Chủ tịch Ủy Ban Liên Kiểm đã đi Hải Phòng
hôm trước, tạm thời quân nhiệm xử lý thay Tướng
Giáp còn mắc bận ở Hà nội chưa về dạng giải quyết
nhậm lệ ngay tại chỗ nhiều vụ xích mích đang làm
ngột ngạt thêm bầu không khí ngột thở của thành
phố sau đêm 13-11-46.

Không được gặp Hoàng hữu Nam, Lami sang
thẳng Bắc Bộ Phủ đề nghị kiến chủ tịch UBHC Bắc
Bộ, Nguyễn Xiển. Được tùy phái vào báo có Lami

Tối, Nguyễn Xiển với sai Lê tuần Tú trưởng ban Lễ tân Bắc Bộ Phủ ra phòng đợi tiếp Lami và viên đại tá hãy chờ chút vì Chủ tịch Bắc Bộ đang chờ tiếp khách.

Thực ra vì đoán biết cuộc xin ra mắt này của viên đại tá Pháp, Nguyễn Xiển đã thận trọng không dám tự chuyên, đi cửa nhỏ Bắc Bộ Phủ sang Chủ tịch Phủ (tư dinh cũ của viên Thống sứ Tây hồi Pháp thuộc) tìm gặp ông Hồ thính thị về cách thức luận điệu ứng đối như thế nào để thông nhất chủ trương, đường lối giai đoạn của chính phủ?

Ông Hồ đang mãi coi đọc xấp thơ của mấy tướng tá VM lúc đó đang phục vụ trong hàng ngũ giải phóng quân Trung Hoa, gởi từ Lan Châu, Khai Phong và Diên An (Hoa lục) về cho ông Hồ qua tay đại tá Tàu Hán Vĩnh Chấn, tỷ trưởng của Chu Đức vừa đến Hà Nội qua Ai Nam Quan, đem theo 1.800 khẩu súng do Chu Đức gởi ủng hộ Việt Minh lần đầu tiên. Lúc đó phục vụ trong hàng ngũ giải phóng Trung quốc dưới quyền thống lãnh Chu Đức, Tư lệnh mặt trận Hoa Nam, có các thiếu tướng Nguyễn Sơn, Vương Thừa Vũ và đại tá Hoàng Minh Thảo. Nhân dịp đại tá Hán Vĩnh Chấn đem vũ khí sang tặng VM ba tướng tá này bèn biên thơ nhờ Chấn chuyển dùm đến tay chủ tịch chính phủ, nội dung các thơ — nói chung — đều tỏ nỗi khát khao của họ muốn được về nước phục vụ sự sở, đánh đuổi thực dân.

Ông Hồ đang mãi coi mấy bức thơ thì Nguyễn Xiển vừa tới.

Nghe Xiển trình bày, ông ngồi nghĩ một lát rồi khẽ dặn dò Xiển. Sau đó Xiển trở lại văn phòng và biên Tú ra mời Lami vào. Cuộc hội kiến kéo dài 10 phút. Sau vài câu thăm hỏi xã giao, viên đại tá chính trị sự vụ, thoát tiên, nêu sự thắc mắc, khó hiểu của người Pháp về những hoạt động thù địch, chuẩn bị chiến tranh của thanh niên, Tự vệ Thành tại Hà nội cũng như tại một số các thị trấn khác.

Nguyễn Xiển cười:

— Đại tá vừa nói người Pháp thắc mắc khó hiểu về những hành động thù nghịch, gây chiến của Thanh niên Tự vệ Thành tại nhiều thành phố. Về điều này, tôi nghĩ đại tá nên rút lại hai chữ khó hiểu! Thắc mắc thì có thể đúng... nhưng khó hiểu thì không! Làm sao lại khó hiểu? Thấy thanh niên Tự vệ đào hào, xẻ đường, tuần phòng canh gác các ngã đường thì người Pháp các ông phải hiểu ngay chứ sao lại khó hiểu? Không có lửa làm sao có khói? Nếu người Pháp không có ý thù địch gây chiến với chúng tôi thì không bao giờ có chuyện, chúng tôi phải có những hành động thích ứng như vậy. Chẳng nơi đâu xa, cách đây mới mấy ngày sự việc còn nóng hổi, quân Pháp đánh úp Hải Phòng gây chết chóc thảm thương cho 6.000 người đêm 23-11-46. Nếu Hải Phòng không bị các ông chiếm đóng mà nay thấy chúng tôi bố trí để phòng như vậy thì sự khó hiểu của các ông mới có lý do. Nay, vì không muốn thấy Hà nội bất thần bị rơi vào tay Đoàn Viên Chính Pháp nên chúng tôi buộc lòng

phải áp dụng những biện pháp bố phòng mà các ông đã thấy.

Quay sang vấn đề 4 yêu sách ở Hải Phòng mấy bữa trước Morlière đã chính thức trao cho Tướng Giáp tại Tư lệnh bộ Nội Thành. Lami lại tiếng phàn nàn về việc Chính Phủ VM đã trì hoãn chậm thỏa đáp 4 điều yêu sách ngang ngược của Vailley. Nghiêm nét mặt, Xiển đáp:

— Bốn điều khoản do Tướng Morlière đã chuyển mới đây, qua tay Tướng Tư lệnh Khu Hải Phòng Võ nguyên Giáp, hiện còn đang được cửu xét, tôi định trước khi chính thức phúc đáp lên Tướng Morlière. Sở dĩ Chính phủ VNDCCH chưa có phản thư mau lẹ vì đó là những yêu sách quá đáng, không muốn nói ngang ngược, ảnh hưởng đến an nguy của quốc gia chúng tôi.

Muốn ý niệm mỗi quan tâm của chính phủ chúng tôi như thế nào, xin Đại Tá hãy mượn một trường hợp — giả thiết để so sánh — trường hợp chính phủ Pháp chấp nhận sau một thỏa ước cho quân Anh được đổ bộ, trú đóng tại thị trấn phố Rouen. Rồi, sau đó, quân Anh gây ra những hành vi phạm pháp, dùng độ đưa dân đến ngày quân Anh phá đánh úp thành phố này, gây cho 6000 dân Pháp tại đây bị uống mạng. Kể đó, quân Anh, lại hạ lệnh thư cho Chính Phủ qui quốc, đòi tức khắc hết quân trú phòng Pháp khỏi thành phố này và đồng thời kiểm soát mọi lưu thông trên cửa biển Seine từ cửa biển Le Havre đến Rouen. Trong trường hợp này — khác nào ngày nay Đoàn Viên Chính Pháp đặt 4 điều yêu sách hối thúc, chúng tôi phải bỏ tay qui hàng — Liệu người Pháp các ông có thể đáp lập tức những yêu sách đòi hỏi phi lý của quân Anh như vừa giả thiết trên không? Gặp trường hợp khó xử này, nếu người Pháp không phúc đáp ngay tối hạn thư của Anh, cũng kéo dài việc trả lời khoát cho quân Anh thì xin các ông bây giờ nghĩ có thán thục, giục giã Chính Phủ chúng tôi về nay hoàn toàn đã trắng trợn vi phạm bản Tạm Ước 6-3 cũng như bản phụ ước quân sự kế tiếp.

Hai câu hỏi do Lami đưa ra đều bị viên Chủ tịch Bắc Bộ Nguyễn Xiển tuần từ trả lời đánh bại hợp lý đến nỗi viên đại tá cũng lú, ngồi ngơ ngẩn trong giây lát. Nhưng không lẽ chịu mất mặt trước lý, Lami phải vớt vát thể diện bằng câu hỏi đe trước khi đứng lên cáo từ:

— Nếu bầu không khí bất hợp tác, thù địch không sớm kết thúc, chúng tôi buộc lòng phải «thanh toán» bằng mọi cách cho kỳ đạt được trạng bình thường, ổn định mới thôi! Lúc đó Chính Phủ các ông có trách chúng tôi không báo trước rồi ra.

Đợi lời, Lami đưa tay bắt chào Nguyễn Xiển rồi ra.

Morlière đến dự tiệc Bắc Bộ Phủ nghe nói bình tình

Lami trở về Tổng hành dinh nội thành phàn nàn về cuộc hội kiến. Morlière lắng tai

trong, nhún vai vừa lắc đầu nói với viên đại tá chính trị vụ:

— Bây giờ chúng ta làm thế nào? Ông đã biết Saigon đã hai lần hối thúc tôi — bằng hai bức điện liên tiếp — đòi phải hành động gấp rút càng sớm càng tốt!

Lami cũng lắc đầu, ngồi lặng thinh, không bàn góp được một ý kiến nào bổ ích. Morlière lại nói tiếp:

— Theo tôi bây giờ chỉ có một trong hai giải pháp phải chọn lấy một: Một là chờ đợi một thời gian xem VM xử trí ra sao, nhiên hậu sẽ đối phó? — Hai là bố trí tấn công ngay tức khắc, tiến hạ thủ vì cường hầu mau làm chủ tình hình tại các địa điểm xung yếu then chốt đặc biệt và ưu tiên là tại Hà nội, Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương... Ông nghĩ sao về hai giải pháp này? Giải pháp nào hơn, theo ý ông?

— Tôi nghĩ tốt hơn ta nên áp dụng giải pháp thứ nhất, chờ xem đối phương xử trí ra sao, sẽ liệu cách ứng phó chẳng muộn nào!



cười
đờ
buồn
TH. QUANG
sưu tầm

Yêu trẻ

Bà chủ hỏi có người làm mới tới nhận việc:

— Chỉ có yểu những đứa trẻ, con của ông bà chủ cũ hay không?

— Dạ thưa bà có, nhất là cậu con trai lớn. Cậu ta lúc nào cũng lẩn quẩn ở bên tôi, đi tắm cũng đòi theo mà đi ngủ cũng treo theo lên giường.

— Thế năm nay cậu bé ấy lên mấy?

— Dạ thưa bà hai mươi mốt!

Đã biểu là điên mà

Một ông no, đang đi bách bộ trên phố, thỉnh thoảng gặp một người đàn ông khác đang đứng giữa đường khua tay múa chân, nhún vai, rút cổ. Ông này tỏ vẻ bước lại gần ông kia và được ăn ngay... một cái tát này dóm dóm mắt. Ông này giận quá nhưng cũng cố giữ bình tĩnh hỏi:

— Nay ông kia, bộ ông điên hay sao mà...

— Ồ, điên đấy thì sao?

— Tôi cũng đồng quan điểm như ông, song, tôi có trực giác như chiều hôm nay hay mai, một, Saigon sẽ lại «điên» ra hồi thúc chúng ta nữa.

Đúng như Morlière đã tiên đoán, sáng hôm sau Bộ Tổng Tư Lệnh Saigon đánh ra cho Tổng hành dinh Nội thành Cửa Bắc bức điện thứ 3 thúc giục Morlière phải xuống tay hành động trước khi quá muộn. Cần triệt để khai thác yếu tố bất ngờ, chớp thời cơ, không để địch kịp thời chuẩn bị trở tay phản công lại.

Sau khi nhận bức điện, Morlière bèn cho đánh điện phúc đáp Saigon về cuộc hội diện giữa Lami với Chính phủ VM vừa qua và đề nghị hãy chờ xem thái độ bình tĩnh đối phương trong vòng 1-2 tuần. Tuy nhiên công việc chuẩn bị tấn công vẫn được xúc tiến trong im lặng để có thể sẵn sàng hành động bất cứ lúc nào?

(CÒN NỮA)

Như thường lệ

Một buổi tối, người chồng đưa vợ đi xem chiến bóng. Tới rạp, chồng bước lối ghi-xê mua vé, người vợ đứng sát bên cạnh Cô bán vé nhìn ra, nhướn miệng cười:

— Ông lấy hai vé «như thường lệ»?

Người vợ bẹo chồng một cái thật đau rồi hỏi:

— Bộ anh đi coi hát thường lắm sao? Anh đi nói con náo, nói ngay?

— Đâu có! Chắc có ta lộn anh với một người nào khác đó, đừng nghi oan cho anh, tội nghiệp!

Tới lúc nghĩ để đổi xuýt, chồng dẫn vợ xuống quầy giải khát.

— Dạ thưa ông, một 33 và một coca «như thường lệ»? Người bán nước hỏi.

— Trời đất ơi, thế này thì quá lắm rồi! Người vợ chu chéo lên. Anh còn chửi cái được nữa hay thôi? Đi với con nào? Đi với con nào, biết điều thì nói ngay...

Người chồng có lẽ bắt đầu nổi sùng, nắm lấy tay vợ kéo ra khỏi rạp:

— Đừng làm mất mặt tôi ở chỗ này. Muốn gì thì về nhà tính!

Vừa ra khỏi rạp thì một chiếc xe taxi ngừng ngay trước mặt hai người, người tài xế nhanh nhẹn mở cửa, chồng đẩy vợ vào và lảo lảo xế chạy. Trên đường về nghe người vợ tức tưởi khóc mãi, người tài xế quay mặt lại nói:

— Nếu có ả cứ khóc hoài thì sao chúng mình không liệng có ả ra khỏi xe «như thường lệ»?!

NGÀN NĂM MỘT THUỜ : NIXON SANG TÀU (TIẾP THEO TRANG 10)

Nixon sẽ đi thăm bệnh viện, trường học và một vài di tích lịch sử nổi tiếng ở Bắc Kinh, Thượng Hải và Hàng Châu.

Ronald Zeigler tới Bắc Kinh "tập tuồng"

Sau hai chuyến đi của Kissinger Tham Vụ Bảo Chi Bạch Cung Ronald Zeigler lại cầm đầu một phái đoàn thứ ba sang Bắc Kinh để chuẩn bị « kỹ thuật » cho cuộc Hoa Du.

Ngày 3-1, phái đoàn Mỹ tới Bắc Kinh và được Chu Ân Lai và Diệp Kiếm Anh tiếp kiến. Phái đoàn 25 người đã làm việc trong 13 ngày liên tiếp « tập dượt » các nghi lễ đón tiếp TT Hoa Kỳ.

Các cuộc thực tập đã diễn ra tại Bắc Kinh, Thượng Hải và Hàng Châu, những nơi có ghi trong lộ trình thăm viếng của Nixon.

Trương Haig, viên phụ tá của Kissinger đã đóng vai TT Nixon trong các cuộc tập dượt này. Chuyến thăm Hoa Lục của Nixon đã được diễn ra y như thật với các diễn viên đóng đúng từng chi tiết cuộc đón tiếp tại phi trường, những buổi tiếp tân, thăm viếng thắng cảnh, bệnh viện, trường học cũng như cuộc tiễn đưa lúc rời Bắc Kinh... Tất cả, chắc đã được quay thành phim, đem về chiếu để Nixon « học bài » ? !

Việc chuẩn bị cho chuyến đi Hoa Lục của Nixon còn được sắp đặt chu đáo hơn nữa với một phái đoàn khác gồm 65 chuyên viên viễn thông Mỹ đã tới Bắc Kinh ngày 29-1 đồng thời với việc vệ tinh viễn thông Intersat-4 đã được phóng lên trung bộ Thái Bình Dương để đáp ứng nhu cầu thông tin, liên lạc rộng lớn của TT Nixon.

Vệ tinh này có khả năng điều hành từ 5 tới 6 ngàn giờ điện thoại, có thể chuyển tiếp cùng một lúc nhiều làn sóng điện của 12 hệ thống truyền hình màu. Những hình ảnh về cuộc Hoa Du của TT Mỹ sẽ được một đài trung ương thiết lập tại Bắc Kinh gửi lên vệ tinh để tiếp vận về một đài dưới đất ở California, Hoa Kỳ.

Riêng điện đài đặt ở Bắc Kinh, do ba máy bay Mỹ chuyển vận từ Los Angeles tới, đã trị giá 1.600.000 Mỹ Kim (sơ sơ cũng vào khoảng 610 triệu bạc Việt Nam).



22 năm xung đột giữa Hoa Kỳ và Tr.Cộng

Trong hơn hai thập niên qua Hoa Kỳ và Trung Cộng đã luôn giữ thái độ thù nghịch với nhau — đôi khi thái độ này còn đưa đến đụng độ đẫm máu — trên sân khấu chính trường thế giới. Những gốc rễ của cuộc xung đột này ngày nay đang đi vào quên lãng. Sau đây là tóm tắt những điều đã được lịch sử ghi chép.

1949

Tháng 12 năm này cuộc chiến tranh Quốc Cộng tại Trung Hoa ngã ngũ : Cộng sản Tàu làm chủ được lục địa và chính phủ Tưởng Giới Thạch phải chạy ra Đài Loan. Một vài nhà ngoại giao Hoa Kỳ trong đó có đại sứ John Leighton Stuart ở lại Bắc Kinh, chờ đợi thái độ của chế độ mới đối với Mỹ.

1950

Tháng giêng năm này Trung Cộng đã cho biết thái độ của họ : tịch thu tất cả tài sản của Tòa Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ tại Bắc Kinh và đuổi hết các nhân viên ngoại giao của Mỹ xuống tàu về nước. Trung Cộng không chấp nhận quan hệ ngoại giao với Hoa Kỳ.

Cũng trong năm này, cuộc chiến tranh biên giới giữa Hoa Kỳ và Trung Cộng đã xảy ra trong cuộc chiến tranh tại Triều Tiên khi Bắc Hàn xâm lăng Nam Hàn rồi cả Mỹ lẫn T.C vào cuộc chiến và thêm một lần nữa Hoa Kỳ đã can thiệp vào cuộc nội chiến chưa kết thúc của Trung Hoa bằng biện pháp « Trung Lập Hóa » eo biển Đài Loan mà bốn năm sau, Hoa Kỳ lại ký kết một hiệp ước phòng thủ chung với chính phủ Trung Hoa Dân Quốc. Hội nghị Genève về Hàn Quốc và Đông Dương khiến cho Mỹ và Trung Cộng lần đầu tiên gặp nhau trên bàn hội nghị (1953-54).

1955

Thủ Tướng Trung Cộng Chu Ân Lai đề nghị Hoa Kỳ và Trung Cộng bắt đầu một cuộc thảo luận ngoại giao nhằm giải tỏa những mâu thuẫn giữa hai bên và Hoa Kỳ đồng ý. Những cuộc đàm phán đầu tiên đã diễn ra tại Genève vào cuối năm đó, về sau được dời tới Vao-Sô-Vi, thủ đô Ba Lan. Những cuộc thương thuyết cấp Đại Sứ đã diễn ra từ ngày đó tới nay lên tới 136 lần nhưng không đem lại được một kết quả cụ thể nào khác hơn việc hô hào hương các kiều dân Mỹ về Hoa Kỳ và kiều dân Trung Hoa về quê hương. Hiện tại đây còn bốn người Mỹ còn bị giam giữ trong nhà tù của Trung Cộng, ghép vào tội gián điệp.

1956

Bắc Kinh chính thức nhắc nhở Hoa Kỳ chấm dứt việc phong tỏa hàng hóa Trung Cộng mà Mỹ đã áp dụng kể từ khi chiến tranh Triều Tiên xảy ra, đồng thời gọi Hoa Kỳ về việc mở mang giao thương giữa hai nước.

1957

Hoa Kỳ bãi bỏ lệnh cấm các kỹ sư Mỹ tới Hoa Lục nhưng lúc này Bắc Kinh vẫn còn từ chối cấp chiếu khán cho các du khách Hoa Kỳ.

1958

Trung Cộng bắt đầu pháo Kim Môn và Mã Tổ, hai hòn đảo của Trung Hoa Dân Quốc. Đệ Thất Hạm Đội của Hoa Kỳ tiến vào vùng eo biển Đài Loan nhưng không có trận đụng độ nào xảy ra trực tiếp giữa Mỹ và Trung Cộng.

1965

Trong khi Hoa Kỳ gia tăng nỗ lực chiến tranh tại Việt Nam, Trung Cộng cũng đưa những đơn « đồng binh chiến đấu tới Bắc Việt » để duy trì những con đường tiếp vận của Cộng quân. Bắc Kinh đã đổ một số lượng vũ khí, đạn dược và thực phẩm lớn lao sang Bắc Việt để giúp đỡ đàn em của mình. Viện trợ của Trung Cộng dành cho Hà Nội lên tới 200 triệu Mỹ Kim mỗi năm.

1969

Tất cả lực lượng hải quân Mỹ trên eo biển Đài Loan được rút đi hết mặc dầu Hoa Kỳ vẫn duy trì những cam kết bảo vệ Đài Loan.

1971

Bắc Kinh mời phái đoàn bóng bàn Hoa Kỳ tới thăm Hoa Lục và mở rộng cửa tiếp đón một số đồng kỹ giả Mỹ. Thủ Tướng Chu Ân Lai tuyên bố với phái đoàn bóng bàn và báo chí Mỹ tại Bắc Kinh rằng :

« Một trang sử mới trong sự bang giao của hai quốc gia đã được mở ra. » Ngày 14-4 TT Nixon đã đáp ứng lại bằng một loạt những biện pháp cụ thể nhằm giải tỏa tình trạng căng thẳng giữa hai cường quốc trong suốt hơn hai mươi năm và tiếp theo đó là cuộc Hoa Du của TT Nixon được công bố sau chuyến đi Bắc Kinh « bí mật » của Cố Vấn Henry A Kissinger.

N.T.Q.



MUỐN BIẾT :

- ① Tình Kiến Hòa bị chia 2 như thế nào ?
- ① Giác mộng không thành của nhà bác học Nguyễn ngọc Bích ra sao ?
- ① Đường hướng giáo dục và tổ chức của Đại Học Tiền Giang.
- ① Tết Sài Gòn năm 1868.

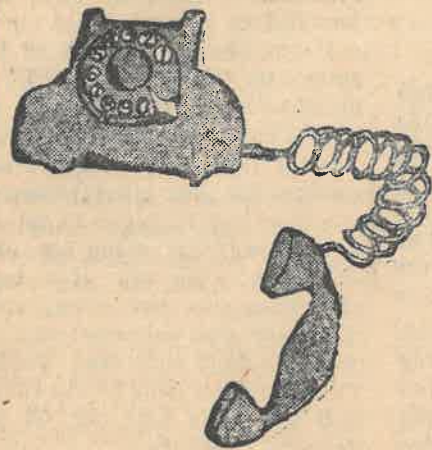
Của các cây bút danh tiếng Hồ Hữu Tường, nhà văn Võ Hồng, nhà văn Lê Hương, kỹ sư Lê Văn Danh (Tổng Thư ký Hội đồng Văn hóa Giáo dục) nhà thơ Duy Năng.

HÃY ĐỌC

đặc san xuân BÔNG DỪA

của HỘI AI HỮU CỰU HỌC SINH
TRUNG HỌC KIẾN HÒA

- Phát hành đầu tháng chạp Tân Hợi
- Bán tại các nhà sách lớn Sài Gòn, Mỹ Tho và khắp tỉnh Kiến Hòa



Các địa điểm Nixon sẽ qua...

● LIÊU QUỐC

Theo lịch trình cuộc viếng thăm, thì tổng thống Mỹ Nixon sẽ khởi hành từ Huế Kỳ, ghé Guam rồi bay thẳng đến Thượng Hải, thành phố lớn nhất Trung Hoa lục địa, dừng hàng thứ ba trên thế giới. Tại đây dưới sự hướng dẫn của phi công Trung Cộng, ông sẽ được đưa đến Bắc Kinh, lưu trú tại đây, một cuộc thương thuyết trực tiếp với các nhà lãnh đạo Trung Cộng và sau cùng là thăm viếng các thắng cảnh và công trình kiến thiết của lục địa đỏ. Những địa điểm mà Nixon sẽ đến viếng gồm có các cố tích tại Bắc Kinh, thành phố kỹ nghệ thương mại Thượng Hải, thắng cảnh Hàng Châu, Vạn Lý trường Thành... Ở đây chúng tôi xin tạm dừng vấn đề chánh trị sang bên và giới thiệu đến quý vị độc một cách tổng quát về vị trí địa thế cùng thắng cảnh các nơi Nixon sẽ đến viếng.

Khởi đầu là Bắc Kinh

Bắc Kinh còn có tên là Bắc Bình Thủ phủ hiện nay của Trung Cộng. Nằm trong tỉnh Hà Bắc một tỉnh ở phía bắc giòng sông Hoàng Hà. «Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai» bốn lưu đảo hải bất phục hồi! — Lý Bạch, Diện tích khoảng bảy trăm lễ bảy cây số vuông với một dân số khoảng 10 triệu người.

Thành phố Bắc Kinh chia làm hai phần nội và ngoại thành như cổ đô Huế của ta. Nội thành là khu hành chánh, kiến trúc theo lối cổ vì là nơi cư ngụ của các vua chúa thời Mãn Thanh, có nhiều lăng tẩm, cố tích danh tiếng, các cung điện huy hoàng tráng lệ nằm trong khu hoàng thành. Ngoại thành là khu thương mại.

Thời họ Tưởng còn ở Hoa lục, khu Hoàng thành được trùng tu lại thành viện bảo tàng. Cõi như một di tích lịch sử cần bảo tồn, các hoa viên của vua chúa thời xưa được mở rộng cửa cho dân chúng vào xem.

Nổi tiếng nhất phải kể đến Di Hòa Viên. Tây Sơn, Trung Sơn công viên, Thiên Đàm, Bắc Hải...

đều là những danh lam thắng cảnh. Diện tích rộng rãi với những rừng thông, bách xanh tươi. Khí hậu mát lạnh của mùa xuân làm phe phẩy những cánh liễu buông lơ lửng bên dòng sông nhân tạo, những cầu đá vàng, cả chập vàng, đen to trên hai kỳ đài như dành lấy thức ăn của khách thập phương, trong dòng nước trong xanh tảo đáy. Xa xa các hòn non bộ, núi sơn cao hơn đầu người với các hang động nhân tạo và những cảnh hạc trắng như tuyết bên đàn thỏ trắng. Theo lời một bộ lão lập năm sống ở Bắc Kinh cho biết là các hoa viên này rộng lớn đến nỗi đi cả một ngày đi không hết, vì vậy, để tránh khỏi bị lạc đường nhà cầm quyền thời bấy giờ (thời Tưởng giới Thạch) đã phải cắt trên một trăm nhà viên đứng trực rải rác khắp nơi để giúp đỡ khách thập phương.

Ngoài các danh lam thắng cảnh trên, Bắc Kinh còn có công trường vĩ đại có thể chứa trên ngàn người đó là công trường Nhân Dân, nơi Trung Cộng thường cử dụng để biểu dương lực lượng trong những ngày lễ trọng đại.

Năm 1968, khi phong trào vệ binh đỏ đến Bắc quyết liệt nhất thì tin nghe lỏm được từ lục địa đỏ cho biết với chủ trương xóa bỏ tàn tích chế độ phong kiến cũ, các cung điện xưa đã bị phá hoại rất nhiều, bao nhiêu di tích lịch sử hàng ngàn năm được bao tồn đã bị thiêu hủy, không biết đến nay có thật không, nếu có thì thật là đáng tiếc vì tổng thống Mỹ viếng Bắc Kinh lần này sẽ thấy một Bắc Kinh rộng lớn, sạch sẽ (theo lời tường thuật của hãng thông tấn UPI) khác hẳn, chứ không thấy được một Bắc Kinh huy hoàng tráng lệ của những năm tiền bốn mươi.

Thượng Hải

Thành phố Thượng Hải nằm trong tỉnh Giang Tô (một tỉnh nằm cạnh bờ biển Đông Hải, nhờ có hai thành phố nổi tiếng là Giang Ninh và Tô Châu

với cầu vĩ đại Tô Châu, trai Hàng Châu). Trên địa điểm sông Hoàng Phố và Ngô Tùng. Thành phố được kể lớn hàng thứ ba trên thế giới sau Đông Kinh của Nhật và New York của Huê Kỳ. Diện tích rộng 893 cây số vuông với dân số trên 10 triệu là trung tâm mậu dịch lớn nhất của Trung Quốc và cũng là hải cảng chánh thức trao đổi hàng hóa với các nước ngoài. Thượng Hải trước năm 40 được kể như một nơi ăn chơi khét tiếng với hàng vạn tửu lầu, các tiệm, dân thành phố sống xa hoa hơn tất cả những nơi khác nhờ đồng tiền kiếm được dễ dàng. Cách Thượng Hải không xa có một thành phố Vô Tích, còn gọi là tiểu Thượng Hải, nơi đây là một thủ kỹ nghệ quan trọng, tập trung các hãng dệt, nhuộm, đồ gốm, bột lửa, hãng dầu... Bên ngoài thành phố còn có những thắng cảnh khác như núi Hồ Sơn hùng vĩ, vườn mai (mai viện) bát ngát đến mùa xuân là cả một ngọn đồi nhuộm màu vàng ối với những hoa mai nở cánh rung nhẹ theo làn gió xuân. Nixon tha hồ ngắm!

Hàng Châu

Khi Nixon viếng Hoa Lục (21-2-72) thì khí hậu đã trở về với nắng ấm của mùa xuân. Để khoe khoang vẻ đẹp của Trung Quốc nhất định các nhà lãnh đạo Trung Cộng sẽ mời TT Mỹ đến viếng Hàng Châu. Một nơi mà người Tàu thường ví von «Trên trời có thiên đàng, thì ở thế giới loài người có Hàng Châu (Hàng Châu và Tô Châu)»

Hàng Châu là thủ phủ của tỉnh Triết Giang. Một thành phố nằm trên tỉnh Phước Kiến và ở cạnh bờ biển Đông Hải. Một tỉnh nổi tiếng với Tây Hồ, nơi thu hút du khách Tây Thi ngồi giặt lụa.

Hàng Châu xưa là cố đô của Ngô Việt Vương, vua Cao Tông đời Nam Tống cũng kiến đô tại nơi này. Nay là thủ phủ của tỉnh Triết Giang. Tuy không rộng lớn như Thượng Hải, Nam và Bắc Kinh nhưng được cái phong cảnh đẹp như tranh, nên là một nơi du lịch nổi tiếng.

Nhất là mùa Hạ, mà đến được Hàng Châu nghỉ mát thì tuyệt vời, ở đây gai đẹp người ta anh, phong cảnh hữu tình với những ngôi cổ tự trừu tượng như Linh Ẩn Tự, chùa Ngọc Hoàng, am Bạch Vân...

Linh Ẩn Tự là một ngôi cổ tự trên mấy trăm năm, nằm cạnh Tây Hồ, bên sườn núi đá. Theo những bậc tam cấp, du khách có thể đến chánh điện. Hai bên là hai hàng cây thẳng tắp, dù cho sương có rơi chang đến đâu, người đi lên chùa vẫn cảm được cái mát dịu êm ái. Xa xa từ đỉnh cao đồ sộ, những con suối nguồn nguồn đổ hàng ngàn thước khỏi nước xuống tung bọt trắng xóa như bông.

Đến Linh Ẩn Tự hóng mát, không những chỉ thụ vị với cơn mát lạnh tỏa ra từ đá núi, từ những hàng cây bên vệ đường, người ta còn có thể đi dạo trong động đá, ngồi tựa lưng nơi sườn vách, với những thạch bàn to. Trong động có những

người bán trà lúc nào cũng tôn trọng sự yên lặng của khách. Chỉ cần một cái dấu tay là khách sẽ có trà nóng thơm ngát uống ngay. Quý vị có thể ngồi hàng giờ tư lự, hoặc nếu có bạn, có thể bày cờ ra đánh. Khung cảnh thoát tục khiến cho lòng người lâng lâng.

Ngoài cái thú ngồi nghỉ mát ở Linh Ẩn Tự, quý vị còn có thể đợi đến chiều tà, mượn thuyền thả trôi trên giòng Tây Hồ, để ngắm lấy cái tĩnh mịch của vũ trụ. Nước hồ trong xanh, mênh mông vô tận. Xa xa những đỉnh tháp của ngôi chùa cổ vút lên bầu trời vàng ối của buổi chiều, tạo nên cảnh đẹp như tranh.

Ngoài những cảnh trên, Hàng Châu còn có các thắng cảnh khác cũng khá nổi tiếng như thác nước tại chùa Phổ Tháo, Am Bạch Vân ở đỉnh Từ Vân, cổ miếu trong động núi Ngọc Hoàng (từ đỉnh núi này có thể nhìn thấy tổng quát diện tích Hồ Tây).

Vạn Lý Trường Thành

Ngoài những thành phố vừa kể trên, theo chương trình của Tòa Bạch Ốc tiết lộ thì binh như ba Nixon cũng sẽ được hội đoàn phụ nữ của Trung Cộng mời đến viếng một di tích vĩ đại, một công trình xương máu của bao lương dân vô tội thời Tần Thủy Hoàng đó là Vạn Lý Trường Thành, một bức tường vĩ đại dài trên hàng ngàn cây số, kéo dài từ Du Lâm (tức Sơn Hải Quan) của tỉnh Hà Bắc chạy qua tỉnh Sát Cáp Nhĩ, Tuy Viễn, Ninh Hạ, và chấm dứt tại Gia Cốc Quan ở tỉnh Cam Túc. Một công trình to lớn mà nhà Tần phải huy động cả trăm ngàn lương dân, xây đắp trên mấy năm trời mới xong để chống lại sự Hung Nô xâm lược. Theo lời kể của quý vị Việt gốc Hoa đã từng sống lâu năm vùng Hoa Bắc thì giá trị trường thành này rất rộng, bề ngang thiết diện có thể cho xe bốn bánh chạy được, và cứ cách khoảng năm trăm thước là có một vọng gác (điểm canh). Đời xưa các binh sĩ trên vọng gác này mỗi khi thấy có điều khả nghi bên ngoài là có thể đốt lửa lên làm hiệu báo động.

Tất cả những chi tiết về thắng cảnh cũng như diện tích phổ thị trên đều được nhìn từ những tháp niên bốn mươi trở về trước. Nghĩa là thời kỳ mà họ Tưởng vẫn còn thống trị ở Hoa Lục. Bây giờ, cách nhau đã trên ba mươi năm, ngày tháng có làm tàn phai, vệ binh đỏ và các phần tử quá khích của cộng sản Trung Hoa có đập nát hay không tác giả không hiểu rõ.

Nhưng dù sao cũng mong rằng nó vẫn được toàn vẹn, để «đại đế Nixon» khi sang đến nơi, có thể ngồi thuyền trên Tây Hồ, hợp ngụm trà Long Tỉnh, ngắm trời hoàng hôn; hay thảnh thơi định trong sơn động chùa Long Ẩn, cùng chủ tịch họ Mao sớm giác ngộ được triết lý diệu vời của một động phương thâm trầm, hầu giải quyết cuộc chiến nhanh chóng cho dân Việt sớm thấy được cảnh thanh bình.

(LIÊU QUỐC)

TRUNG HOA LỤC ĐỊA

vài con số và sự kiện

Để bạn đọc biết thêm về Trung Hoa Lục Địa dưới ách thống trị của đảng Cộng Sản độc tài chúng tôi xin đăng tải tài liệu sau đây về nước Tàu, theo báo chí ngoại quốc có lưu hành tại Sài Gòn.

DIỆN TÍCH : 9 triệu 560 ngàn cây số vuông. Rộng thứ ba trên thế giới sau Nga Sô và Gia nã đại.

DÂN SỐ : 759 triệu 600 ngàn người (ước lượng 1970) đông nhất thế giới. (Ấn Độ 547 triệu)

NGÔN NGỮ CHÍNH THỨC : Tiếng quan thoại (tiếng nói miền Bắc TH)

TIỀN TỆ : Nguyên (Một Mỹ Kim ăn 2,40 nguyên)

ĐẤT ĐAI : hai phần ba là miền núi và sa mạc, miền đất trù phú nằm ở phía Đông.

QUỐC TRƯỞNG : Hiện nay không có, kể từ khi chủ tịch Lưu Thiệu Kỳ bị hạ bệ năm 1948.

LÃNH TỰ THỰC SỰ : Mao Trạch Đông, chủ tịch Trung Ương Đảng Bộ Trung Cộng, sinh năm 1893.

THỦ TƯỚNG : Chu Ân Lai, sinh năm 1898, do Quốc Hội Trung Quốc bầu làm thủ tướng từ năm 1949.

Trong thực tế Trung Cộng nằm trong tay một thiểu số lãnh tụ của đảng Cộng Sản với một chế độ độc tài khác nghiệt nhất thế giới.

Ai đang cầm quyền thực sự ?

(Tài liệu của Donald W.Klein, Viện Á Đông Học, ĐH Columbia).

CHÁNH TRỊ CỤC ĐẢNG CỘNG CS : gồm 21 ủy viên thường trực và 4 ủy viên dự khuyết.

THƯỜNG TRỰC :

- 1) Mao Trạch Đông, sanh năm 1893
- 2) Lâm Bưu, sanh năm 1907 (mất tích giữa năm 1971)

- 3) Trần bá Đạt, sanh 1904 (vắng mặt từ lâu)

- 4) Chu Ân Lai, sanh 1898

- 5) Khang Thành, sanh 1899

Năm người trên là Ủy Ban Thường vụ.

- 6) Yeh Chun, sanh 1928, vợ Lâm Bưu

- 7) Yeh Chen Ying sinh 1892

- 8) Lin Po-cheng sinh 1892

- 9) Chu Đức sinh 1886

- 10) Hsu Shih Yu sinh 1906

- 11) Giơng Thanh, sinh 1915, vợ ba Mao Trạch Đông

- 12) Chen Hsi Lien sinh 1913

- 13) Lý tiên Niệm, sinh 1907

- 14) Li Đức Bành, sinh 1911

- 15) Ngô Pháp Hiến, sinh 1914 (Tư lệnh Không Quân mất tích cùng Lâm Bưu)

- 16) Chang Chun Chia, sinh 1912

- 17) Chiu Hui Tso, sinh 1915

- 18) Tào văn Nguyên, sinh 1930 (trẻ nhất)

- 19) Hoàng Vĩnh Thắng sinh 1905 (mất tích với Lâm Bưu)

- 20) Đồng Tắt Vũ, sinh 1886 (từ lâu vắng mặt)

- 21) Hsieh Fu Chinh, sinh 1898.

Hội Đồng nhà nước

THỦ TƯỚNG :

Chu Ân Lai

PHÓ THỦ TƯỚNG :

- 1) Lâm Bưu (mất tích)

- 2) Trần Nghị (sanh 1901 mới chết 1971)

- 3) Lý tiên Niệm

- 4) Li Fu Chun, sinh năm 1899

- 5) Nich Jung Chen, sinh 1899

- 6) Hsieh Fu Chi

QUÂN ỦY HỘI :

- 1) Lâm Bưu (mất tích)

- 2) Trần Nghị (chết)

- 3) Hoàng Vĩnh Thắng (mất tích)

- 4) Hsieh Fu chinh

- 5) Nich Jung Chen

- 6) Hsu Hsiang Chiên, sinh 1902

- 7) Su Yu, sinh 1908

- 8) Yeh Chen Ying

HIẾN PHÁP : ban hành ngày 20-9-1954.

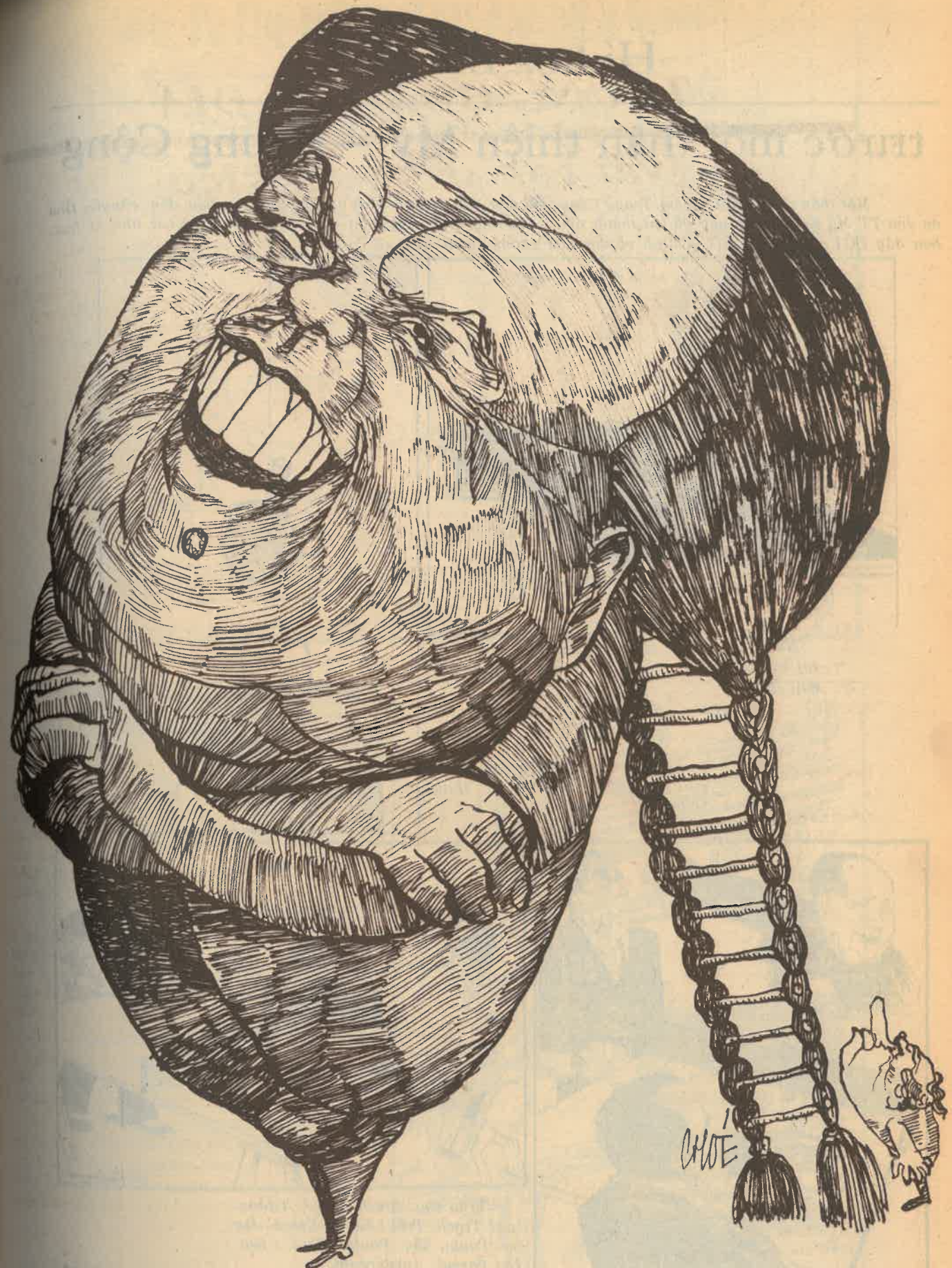
LẬP PHÁP : Một viện, gồm 3.040 đại biểu và nhiệm kỳ bốn năm. Đại biểu bầu theo đơn vị tỉnh, cứ 800 ngàn dân bầu một người. Các thị xã trực thuộc chánh phủ Trung Ương, cứ 100 ngàn dân bầu một người. Các sắc tộc thiểu số được bầu 150 đại biểu, quân đội bầu 120 đại biểu và có 30 đại biểu của Hoa Kiều hải ngoại.

Theo hiến pháp TQ, mỗi năm quốc hội họp ít nhất một khóa, nhưng từ 1965 đến nay (thời kỳ phát động Cách Mạng Văn Hóa), quốc hội TQ không họp và từ 1964 đến nay không hề bầu quốc hội mới. Lý do thâm kín là hệ thống lãnh đạo thượng tầng chưa ổn định còn đang thanh toán lẫn nhau.

CHÁNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG : có 21 tỉnh, 3 vùng tự trị, 3 thị xã trực thuộc Trung ương : Bắc Kinh, Thượng Hải, Quảng Châu. Mỗi địa phương có quốc hội riêng.

Theo Hiến Pháp CHNDTQ thì quốc hội sẽ cử chủ tịch nhà nước và thủ tướng. Còn đại hội đảng Cộng sản sẽ bầu Trung Ương Đảng Bộ và chủ tịch đảng. Trong thực tế, Trung Ương Đảng Bộ và Đảng Cộng Sản quyết định tất cả.

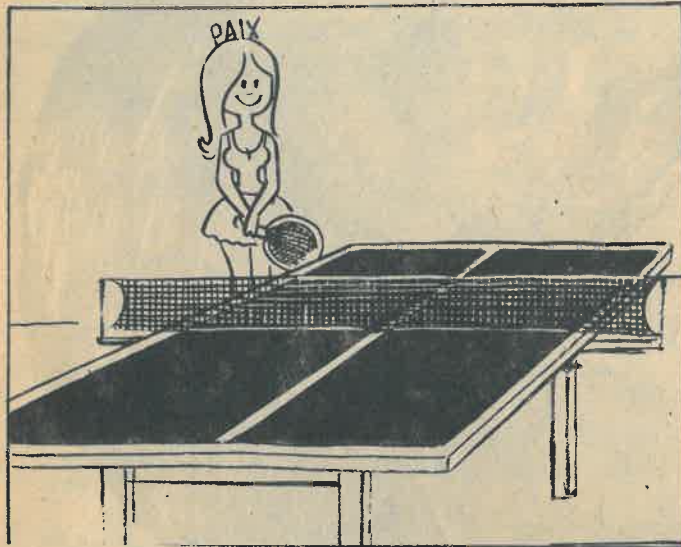
(XEM TIẾP TRANG 55)



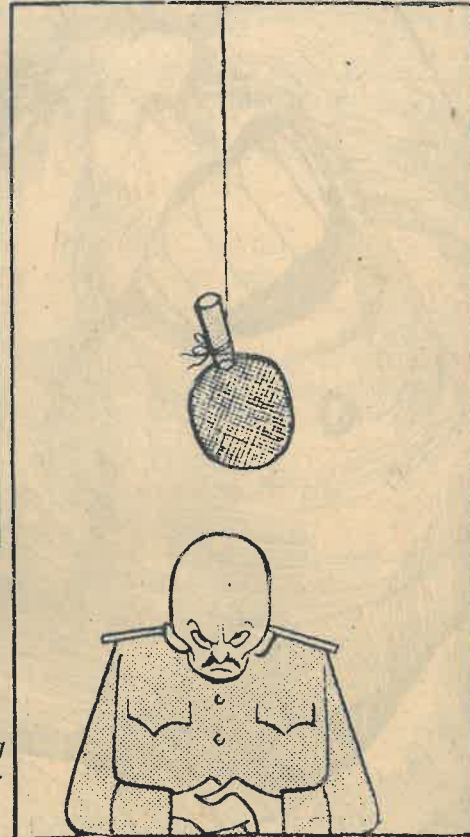
Hí họa thể giới

trước mối thân thiện Mỹ — Trung Cộng

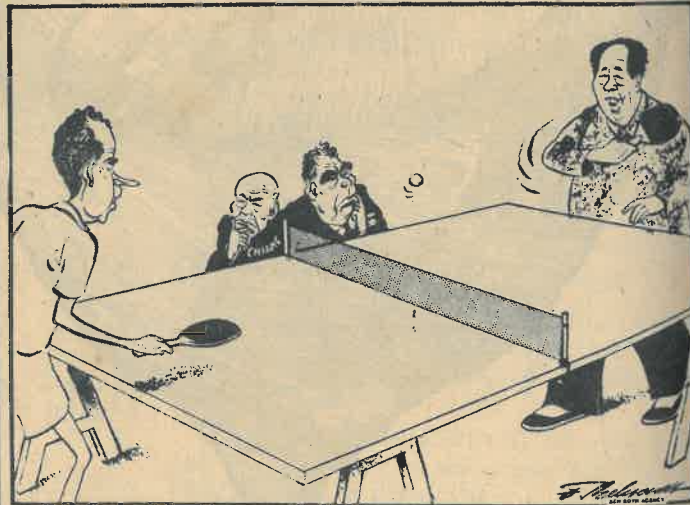
Mối thân thiện giữa Mỹ và Trung Cộng, bắt đầu bằng chính sách ngoại giao bóng bàn đến chuyến Hoa du của TT Mỹ Nixon hiện nay đã trở thành đầu đề bàn luận trong dư luận quốc tế, đặc biệt với các nhà hí họa. Sau đây ĐỜI xin ghi lại một số hình vẽ đặc biệt chung quanh biến cố đó.



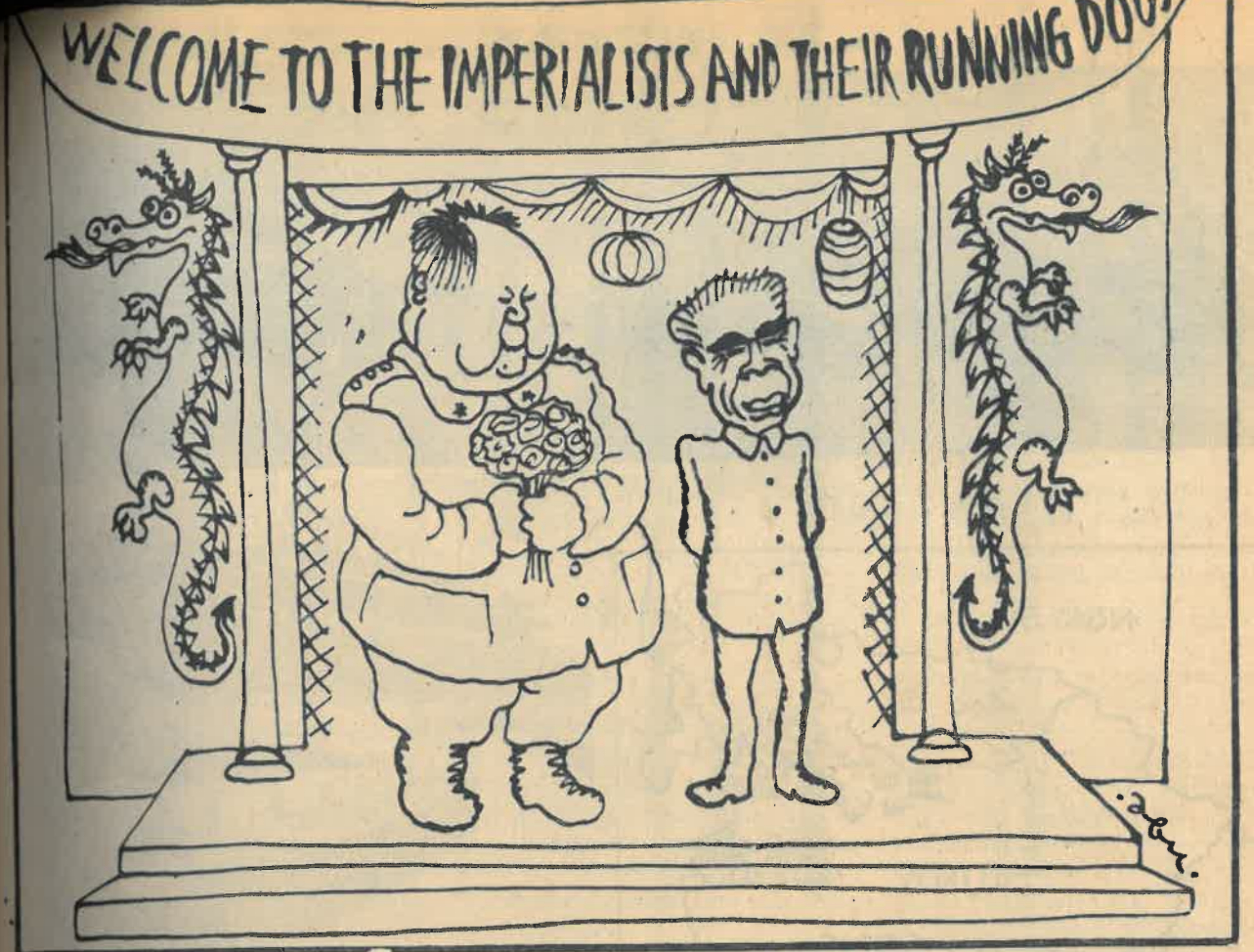
Nàng hòa bình vui vẻ trước cái bàn hình chữ nhật (báo Herisson, Balé).



Lưỡi gươm treo trên đầu Tướng giới Thạch (báo Die Welt, Hambourg).



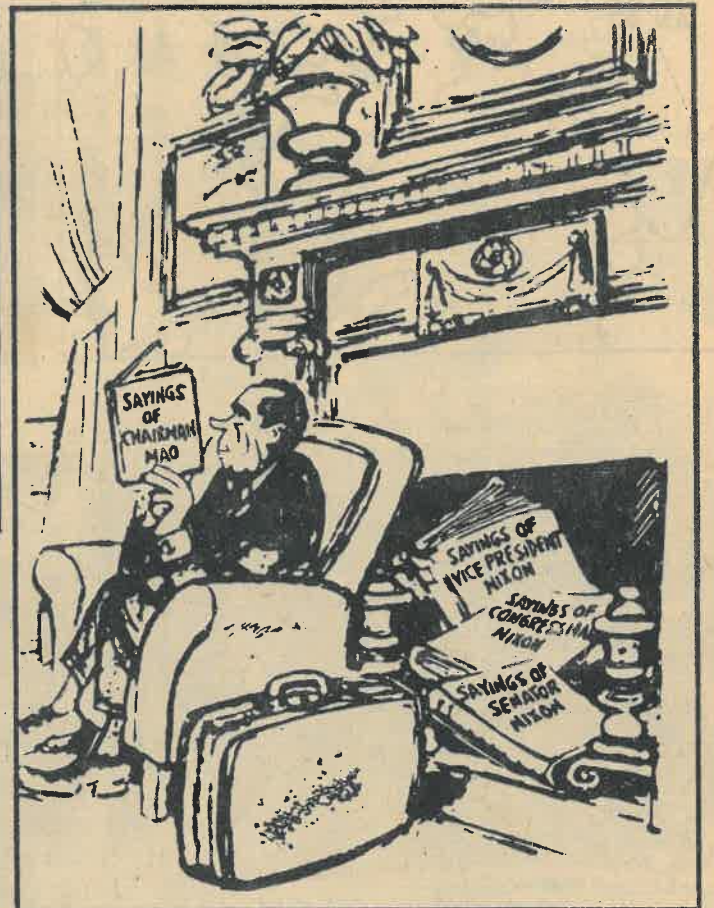
Vội lo của Brezhnev và Tướng giới Thạch. Trái : báo O Estado de São Paulo, São Paulo. Phải : báo Het Parool, Amsterdam.

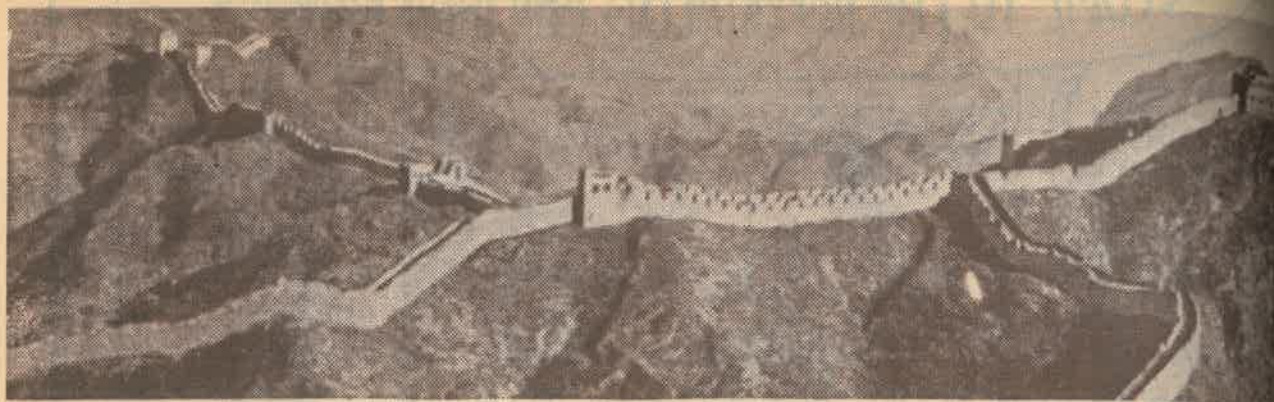


«Chào mừng Đế Quốc và bọn Chó sèn» (báo Indian Express, Tân Đê Li).



Trên : Bộ ba Nixon, Brezhnev và Mao chung một phòng (báo Fyens Stiftstidende, Odense, Đan Mạch). Phải : Nixon nghiền ngẫm tư tưởng Mao, bỏ xó tư tưởng của Nixon (báo Washington Post).





Vạn Lý Trường Thành



Thành phố Thượng Hải



Từ Cẩm Thành ở Bắc Kinh

Hàng Châu - Thành phố nghỉ mát



Nhà mát bên bờ hồ ở Hàng Châu



CHUYẾN HOA DU CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ

- ☐ Thăm viếng chính thức trong 7 ngày tại 3 thành phố
- ☐ Đi và về mất 6 ngày
- ☐ Phi cơ chở TT Mỹ là một bệnh viện bay
- ☐ TT Nixon có thể được chăm cứu tại Trung Hoa

Cuộc hành trình đi và về sang Hoa Lục dài 32.632 cây số trong 13 ngày của Tổng Thống Hoa Kỳ Richard Nixon bắt đầu hồi 10 giờ 30 thứ năm tuần qua tại Hoa Thịnh Đốn. Sau 10 giờ bay chiếc phản lực cơ của TT Hoa Kỳ với tên gọi «Tinh thần năm 76» (1776 : tuyên ngôn độc lập của Hoa Kỳ) đã đến Hạ Uy Di và TT Nixon đã nghỉ ở đó 48 tiếng đồng hồ nhằm mục đích làm quen với sự thay đổi giờ khác. Thứ bảy tuần qua ông đã rời Hạ Uy Di đi đảo Guam và nghỉ đêm ở đó.

Cùng với bà Nixon và 13 nhân viên chính thức gồm các cố vấn của Tòa Bạch Ốc và Bộ Ngoại Giao, TT Nixon đã đến Bắc Kinh sáng thứ hai 21 tháng 2 này và trở thành vị Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên bước chân đến đất Trung Hoa. Tính chung có tất cả khoảng 200 người Mỹ, trong đó có 87 kỹ giả tháp tùng TT Nixon trong chuyến Hoa du này. Đó là chưa kể có khoảng 100 người đã đến Trung Cộng trước để chuẩn bị cuộc tiếp đón.

Theo chương trình đã định, trước khi lên đường trở về Hoa Kỳ vào ngày 28 tháng 2, TT Nixon sẽ mở một loạt hội đàm với hai lãnh tụ Trung Cộng là Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai, dự bốn bữa tiệc khoản đãi tại ba thành phố mà ông chính thức thăm viếng là Bắc Kinh, Thượng Hải và Hàng Châu (xem hình trang bên), viếng Vạn Lý Trường Thành và những di tích lịch sử khác.

Sau đây là một vài chi tiết về công cuộc bảo vệ an ninh cho TT Nixon trong chuyến Hoa du lịch sử nói trên. Khoảng 80 nhân viên mật vụ tình nghi thay phiên nhau làm nhiệm vụ bảo vệ TT Hoa Kỳ. Trước đây sở mật vụ Hoa Kỳ đã cử nhân viên sang Hoa Lục cả thảy bốn lần để quan sát những địa

điểm mà TT Nixon sẽ đặt chân đến và dự án các kế hoạch nhằm đưa vợ chồng TT Nixon thoát khỏi những nguy hiểm bất ngờ có thể xảy ra tại các khu vực đông đúc. Ngoài ra còn nhiều biện pháp khác như : Kiểm soát cẩn thận những nơi mà TT dừng chân hoặc thăm viếng ; những người mắc bệnh thần kinh không được lại gần TT Nixon ; theo dõi những lúc nhà bếp sửa soạn thức ăn thức uống thiết đãi TT Mỹ ; bảo đảm việc sử dụng phi cơ Mỹ tại Hoa Lục và nhân viên không lực Mỹ và an ninh TC sẽ canh giữ phi cơ và nhiên liệu ngày đêm.

Về vấn đề an toàn trong suốt cuộc hành trình giữa Hoa thịnh Đốn và Bắc Kinh, các bộ phận cứu nạn của không quân, hải quân và tuần duyên hợp tác chặt chẽ với

nhau. Trong trường hợp phi cơ của TT Mỹ bất ngờ đáp xuống biển bất cứ tại đâu, ông sẽ được cứu thoát những phút sau đó.

Ngoài ra, để bảo đảm sức khỏe cho TT Nixon, chiếc phi cơ «Tinh thần năm 76» còn được trang bị đầy đủ dụng cụ y khoa và được coi như một bệnh viện bay. Trong trường hợp TT Nixon ngã bệnh tại Hoa Lục ông sẽ được đưa vào các bệnh viện Trung Hoa mà các bác sĩ đã đồng ý trước. Theo Bác Sĩ Walter Tkach, vị y sĩ riêng của TT Nixon cùng tháp tùng trong cuộc du hành, thì các y sĩ Trung Hoa cũng có thể được mời đến chữa cho TT Nixon sau khi các bác sĩ Hoa Kỳ đã bó tay. Nếu cần thì họ cũng có thể áp dụng thuật châm cứu.



TT Hoa Kỳ và bà Nixon rời Tòa Bạch Ốc để bắt đầu chuyến Hoa du

dưới mắt một nhà phê bình và hai đạo diễn

TRIỂN VỌNG ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM 72

Nhìn chung sinh hoạt điện ảnh Việt Nam năm 1971, người ta ai cũng thấy nó rầm rộ, nhộn nhịp với gần một trăm cuốn phim được quay. Nhiều hãng phim mới ra đời, lời cuốn nhiều người thuộc đủ mọi ngành lãnh vực văn nghệ với chúng là thật dễ dãi với khung cửa mở rộng cho bất cứ ai thích bước vào. Nó không đòi hỏi người tham gia một khả năng chuyên môn cao ở mức độ nào đó.

Điện ảnh là một ngành sinh hoạt văn nghệ xuất hiện muộn ở xứ ta như nó được thừa hưởng nhiều kinh nghiệm của các quốc gia khác. Người làm điện ảnh hiện nay tương đối có thể gọi là nhiều nhưng nó vẫn còn thiếu công nghệ chứ chưa có các hoạt động mang tính cách kỹ nghệ quý trọng như các quốc gia khác.

Nhằm gửi đến độc giả những cái nhìn rộng rãi, khác nhau từ nhiều phía về điện ảnh Việt Nam chúng tôi đã thực hiện một cuộc phỏng vấn những người trong giới điện ảnh và một vị đã từng làm giám khảo bộ môn điện ảnh trong giải thưởng Văn học Nghệ thuật Tổng Thống mà chúng tôi tin là những hiểu biết, những nhận xét của các vị này đáng cho chúng ta suy nghĩ.

Đó là các ông Phan lạc Phúc, kỹ giả, giám khảo bộ môn điện ảnh giải thưởng Văn học Nghệ thuật Tổng Thống.

Đỗ Tiến Đức, cựu Giám Đốc Trung Tâm Quốc gia Điện ảnh, đạo diễn. Hoàng Vĩnh Lộc, đạo diễn, người đã trung thành với điện ảnh Việt Nam từ thời sơ khai đến nay. Cuộc phỏng vấn này chúng tôi đã thực hiện riêng rẽ từng vị một và trong bài này, chúng tôi sắp xếp lại các câu trả lời khác nhau của cùng một câu hỏi để độc giả liên tiếp theo dõi.



Điện ảnh Việt Nam 71

Theo đạo diễn Đỗ Tiến Đức, điện ảnh Việt Nam 71 đã có những tiến bộ rõ ràng so với những năm trước. Số phim đã hoàn tất cũng như số hãng phim thực sự hoạt động đã tăng lên rất nhiều. Một khi số lượng phim đã được thực hiện nhiều thì các chuyên viên và tài tử có cơ hội để học hỏi cho nên kỹ thuật cũng như nghệ thuật đương nhiên tốt hơn, đẹp hơn.

Theo kỹ giả Phan lạc Phúc, ông nhận thấy điện ảnh Việt Nam năm 71 diễn viên Việt Nam đã quen với ống kính hơn và có nhiều tài năng có triển vọng xuất hiện. Tuy nhiên, về kỹ thuật, ông thấy «chưa chắc đã tiến hơn các năm trước đó».

Với đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc, ông cho rằng điện ảnh Việt Nam 71 đã sống quá vội vàng như hoàn cảnh của nước mình. Mỹ ăn ừn kéo qua xừ mình làm đảo lộn mọi trật tự xã hội. Kể đang ở vị trí này nhảy vọt qua vị trí khác. Điện ảnh VN dĩ nhiên phải chịu ảnh hưởng. Một số người lo kiếm tiền một cách gấp rút nên có những ý nghĩ vội vàng, họ thấy việc làm, một vài cuốn phim là cuộc vui hấp dẫn nhất. Lỗ vốn thì thôi, thành công thì dễ dàng nổi tiếng. Bởi vậy nhiều phim được thực hiện một cách vội vàng cho kịp với thị



Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc (đeo kính) trong Xin Nhân Nợ Này Lâm Q.H.

hiệu thị trường nên phim thiếu nghệ thuật. Hoàng Vĩnh Lộc nói ông không dám kết án gì hơn, và nói tiếp rằng nếu là nghệ sĩ chân thực, yêu mến nghệ thuật thì cần phải suy nghĩ. Nhìn chung, theo Hoàng Vĩnh Lộc, điện ảnh VN 71 tuy ở ạt nhưng không làm được gì đáng nói. Ông đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần hai tiếng «vội vàng» cho các nhận xét của ông về nền điện ảnh Việt Nam 71.

Những khó khăn cản đường

Kỹ giả Phan lạc Phúc cho rằng, trở ngại chính để nền điện ảnh Việt Nam có thể khá được không những bởi nền điện ảnh chúng ta còn phôi thai mà còn vì những người hoạt động trong ngành này hầu như đều tự học. Về phía thị trường và khán giả, ông nhận thấy môi trường của điện ảnh hiện nay hầu như là của thị dân. Các cuộc đi cư đã đưa một số lớn dân chúng từ thôn quê ra thành thị để nuôi sống điện ảnh VN. Bởi vì người xem còn ý niệm cũ về cải lương, chèo, khi xem phim, khiến các nhà sản xuất lo làm những phim nhằm đáp ứng thị hiếu của số đông khán giả hơn là cố gắng làm các phim có giá trị nghệ thuật cao ở mức độ họ có thể làm được. Xem một tác phẩm điện ảnh thế giới, người ta thấy nó quá đồ sộ, vĩ đại khi so sánh nó với các tác phẩm điện ảnh Việt Nam như một anh khổng lồ đứng cạnh một chú tí hon. Điện ảnh Việt Nam ở một vị trí lừng chừng không đáp ứng



Đạo diễn Đỗ Tiến Đức (nhắm Camera) trong phim Yêu

cho một nhu cầu thưởng ngoạn nào, trong đó có thể kể yếu tố phương tiện thực hiện đã chi phối khá mạnh mẽ.

Với đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc trong tình trạng hiện tại ông có vẻ bi quan để có thể có được những phim ảnh có giá trị nghệ thuật. Lý do, theo ông, người bỏ tiền ham hố vội vàng, con mắt nhìn về khía cạnh thương mại hạn hẹp quá. Một phim ảnh được coi là hấp dẫn, nghệ thuật phải là phim ảnh được thực hiện một cách hợp lý và chính điều này là sự hấp dẫn thương mại. Phải hợp lý ngay cả những cảnh làm tình, sexy trong phim chứ không được gượng ép nhằm câu một số khán giả.

Đạo diễn Đỗ Tiến Đức thì chia những khó khăn của nền điện ảnh VN ra làm hai phần. Phần làm phim gặp trở ngại đầu là kỹ thuật chuyên viên chưa đủ để cung ứng. Khi thiếu người có khả năng thì phải sử dụng những người có khả năng thấp hơn. Thiếu máy móc. Thiếu phim trường. Vì phải sinh hoạt trong sự thiếu thốn và yếu kém đó nên phim của chúng ta thua thiệt so với đa số các phim ngoại quốc. Còn về tài năng thì chắc chắn chúng ta không thua ai nếu không kể là có khi còn hơn nữa. Yếu tố bên ngoài ảnh hưởng

tới phong trào làm phim nội hóa là tới nay chưa được chính quyền thực sự lưu ý. Chưa có một thay đổi nào trong mục tiêu phát triển điện ảnh. Có nghĩa là chánh quyền vẫn để điện ảnh mặc tình hoạt động. Sống được thì tốt và nếu chết cũng không sao. Thành ra thị trường bị chi phối quá nặng của những nhà khai thác phim Chợ lớn. Tại hại nhất, phim của chúng ta không hy vọng gì ra khỏi biên giới. Phim ảnh là một món hàng quốc tế, mất thị trường quốc tế, kể như chúng ta sẽ còn làm phim với lệ lối tiêu công nghệ.

Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc cũng cho rằng chánh quyền không có những thông cảm, những nâng đỡ cần thiết mà người làm điện ảnh cần đến. Ông còn thêm rằng cả Bộ Thông Tin cũng như Phủ Văn Hóa thiếu người hiểu biết điện ảnh nên các cơ quan này không giúp ích gì một cách cụ thể cho người làm điện ảnh vượt thoát các khó khăn. Nhà nước chỉ biết có kiểm duyệt.

Nhân sự, những nhà điện ảnh tài tử

Cả ba người mà chúng tôi phỏng vấn cùng một ý kiến chung là chúng ta mới chỉ làm điện ảnh một cách tài tử.

ĐD H.V.Lộc (chống nạnh) đang quay phim Ngươi Tình Không Chán đang ở Vũng Tàu



Đạo diễn Đỗ Tiến Đức coi đó là những điều khó tránh được trong giai đoạn khởi đầu. Tới nay ta chưa có một trường nào mở những lớp điện ảnh cho quần chúng. Chỉ có Bộ Thông tin trước đây cả chục năm mở được hai lớp huấn luyện cho cán bộ nhân viên của họ để làm các phim thông tin tuyên truyền. Hậu quả tất nhiên của sự thiếu thốn đó là sự du nhập của những người hầu như xa lạ với điện ảnh vào nghề làm phim và những cuốn phim làm mất cảm tình của khán giả cũng là những tác phẩm học nghề của họ.

Ký giả Phan lạc Phúc nhận định rằng hầu hết các chuyên viên điện ảnh của ta đều là nhân viên cũ của Trung Tâm Quốc Gia Điện ảnh, nơi đây được coi như vườn ươm điện ảnh Việt Nam sinh động.

Về phía đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc, ông cho rằng không khi nhận nhịp của các hoạt động điện ảnh hiện nay không còn xa lạ với quần chúng và họ đã quen phần nào với các sản phẩm cây nhà lá vườn, điều này giúp phương tiện sống cho một số chuyên viên trước đó đã phải sống với cơm trắng nước lạnh. Thứ nữa, diễn viên đã bỏ ngỡ đối với ống kính. Một số ít tài tử hy vọng tiến lên ngôi thần tượng, cửa lớn cho nhiều mầm non trong tinh thần tranh đua tự nhiên.

Dù sao, theo Hoàng Vĩnh Lộc, diễn viên cần phải được huấn luyện kỹ lưỡng. Chuyên viên, máy móc chỉ là phương tiện. Diễn viên là chính. Hiện tại điện ảnh Việt Nam có sao xài vậy trong khi chúng ta cần có những diễn viên cũng như chuyên viên điện ảnh có ý thức. Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc ước mong chúng ta có một trường dạy diễn xuất và huấn luyện chuyên viên điện ảnh để thay thế cho lớp người cũ không có ý thức cầu tiến.

Khuôn mặt nào sáng giá nhất?

Ký giả Phan lạc Phúc vì là một giám khảo bộ môn điện ảnh trong giải Văn Học Nghệ thuật nên từ chối không trả lời câu phỏng vấn của chúng tôi về phim nào khá nhất, diễn viên nào trội nhất. Đạo diễn Đỗ Tiến Đức thì cho rằng «phim của anh Võ đoàn Châu khá lắm!» Nam tài tử ông thích: Bảo

Án, Tâm Phan. Về nữ thì Thanh Lan, Xuân Dung. Ông thêm «mới đây khi làm phim Yêu, tôi có tài tử mới là Mai Trang, đóng hay lắm».

Triển vọng điện ảnh Việt Nam

Trong cái nhìn của đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc, ông không thấy điện ảnh Việt Nam sang năm 72 có bao nhiêu hy vọng thoát khỏi cái bề mặt có vẻ náo nhiệt, vì còn phải trải qua một thời kỳ thử thách đến tối nữa mới hy vọng khá. Để đạt được những tiến bộ đáng kể, với ông, kẻ hy sinh chính là những người làm điện ảnh. Ông nói nếu thấy người khác làm, mình thấy vui vui, có tí tiền bỏ ra làm chơi. ai sao tôi vậy thì đừng làm, bởi vì điện ảnh là một ngành hoạt động đòi hỏi người tham gia phải đầu tư cả linh hồn.

Hoàng Vĩnh Lộc cũng lộ vẻ buồn khi thấy một số người làm điện ảnh Việt Nam bị mấy tay buôn Ba Tàu Chợ Lớn tung tiền mua chuộc, sản xuất một lũ phim ảnh mà chính những người bị mua chuộc cũng phải nhìn nhận là «quá tệ hại mà không dám cưỡng chống lại».

Sự vội vàng, hư hỏng của điện ảnh Việt Nam năm 71 là một cơn chuyển mình đau xót nhưng cần thiết nhằm đào thải những người «vội vàng» nhảy vào làng điện ảnh thiếu kiến thức, thiếu ý thức và dễ nản lòng. Tóm tắt, so với năm 70 thì năm 71, điện ảnh Việt Nam đã lùi một bước vì năm 70 có những phim giá trị và cố gắng.

Đạo diễn Đỗ Tiến Đức đang chỉ dẫn cho nữ tài tử Mai Trang trong Yêu



với đạo diễn Đỗ Tiến Đức, điện ảnh VN có lợi điểm để phát triển là bề mặt chiến tranh của quốc gia mình. Nhờ cái chiến tranh không khiếp này thế giới biết nhiều tới VN, nhưng hình ảnh VN thì nhiều người chưa biết. Vậy ta cho họ biết cái đó qua điện ảnh, nghĩa là xuất cảng những cuốn phim tả chân xã hội hiện tại của chúng ta. Nếu chúng ta làm được qui mô hy vọng đó là một sắc thái đặc biệt, một đề tài chính của điện ảnh VN không sợ bị ai cạnh tranh. Chúng ta lại có thể che lấp được các yếu kém về kỹ thuật vì sự quá đặc biệt hấp dẫn của hình ảnh và nội dung phim.

Đạo diễn Đỗ Tiến Đức tỏ vẻ tin rằng sau một thời gian nhận nhịp của buổi ban đầu, điện ảnh VN sẽ vô một trật tự. Vì sự sống còn mà các nhà sản xuất phải liên kết vì tránh bị phải bị đào thải mà các chuyên viên yêu nghề phải học hỏi.

Nhìn chung từ các hoạt động điện ảnh của năm 71, nhìn sang năm 72, ký giả Phan lạc Phúc cho rằng nếu các nhà làm điện ảnh VN không chịu cải tiến, những gì mà chúng ta hy vọng trong năm mới như sự tiến bộ hơn, hay hơn sẽ không có. Những nhà làm phim theo kiểu quay cho có hình ảnh, có tiếng nói rồi đem chiếu, cần phải tỉnh ngộ vì như vậy là giết điện ảnh chứ không phải làm điện ảnh.

LẠC HỒ

XUÂN SẦU.

Xuân lại vô hạn động xuân sầu.
Binh tiền liên niên hắt vỹ hưu !...
Cử mục hà sơn vô tịnh thổ,
Kính tâm thể cuộc hữu dư ưu.
Suy thời đạo giáo phi chân thể,
Mạc kiếp luân thường đảo nghịch lưu.
Nhược yếu thắng bình khang lạc nhật !
Nhân gian chiến sỹ khí đồ dao.

BUỒN XUÂN.

Xuân về buồn lại chơi vơi.
Mấy năm binh lửa xót đời mấy năm !...
Bốn phương núi chვენ sông găm.
Niềm đau nhân thế âm thầm về tim.
Thời suy chính đạo nổi chìm,
Thôi đời thất đảo bát diên quá rồi !
Muốn vui cười ngắm tương lai,
Sung gươm ném khỏi bàn tay di người !...

T.T. THÍCH TUỆ ĐĂNG

BẠCH YẾN

rồi một sáng tôi trở về gác trọ
nhìn lại mình thấy khác lạ hơn xưa
đôi mắt dõi thêm nhìn qua cửa sổ
thèm tương tư ngời khóc dưới trời mưa.

tôi cũng biết hồn tôi là Địa Ngục
nên chờ em về mở cửa Thiên Đường
Thiên Đường vắng : thần tiên lưu lạc mãi
tôi thấy lòng sợ hãi trước yêu thương.

mang cuộc sống chưa trưng bày ý nghĩa
biết về đâu ? vai nặng trĩu hành trang
tôi mê muội chưa tìm ra ngõ lối
nên linh hồn còn mấy dặm quan san

cũng mất biếc cũng môi hồng má phượng
em vẽ đây tóc xòa mộng đêm dài
ngày tháng sẽ ghi buồn lên phiến đá
và nghìn năm biển rộng nhớ sông dài.

TRẦN NGỌC KIM

VỀ HỌC Ở PHÚ BÀI

ta từ rừng núi về đây
máu me đã nhão tháng ngày đã khô
hư ngôn đau chín vành môi
mộng non đã hồng một đời hư hao
thôi anh em đừng ồn ào
vui đi phút chốc đề vào chiêm bao

BUỒN VÀNG

tôi rời rừng núi tay không
ngồi ôm mặt khóc trăm năm buồn vàng
tiếc tôi về mộng đã trăng
thấy trong cát bụi đã mang điều tàn

HOÀNG ƯU Ý
(kbc 3568)

TRÊN NHÁNH TAY CUỘC ĐỜI

trên nhánh tay cuộc đời
tôi mân mê mười ngón
năm ngón tình vừa rơi
năm ngón đời chớm rụng

còn một đêm xót xa
còn một ngày nắng cháy
thân úa gầy xác hóa
lụy tàn — hơi thở lạ

một đời ru tiếng khóc
nghe mưa ướt trên vườn
tuổi thơ từng buổi học
chết dần theo nắng sương

trên cành cây sớm mai
hồn cũng xanh như lá
cũng rớt xuống hoa cài
giọt sương vừa mới đọng

nắng chiều vương sợi tóc
lớn dần trong hôn mê
chợt biết đời đã mất
tuổi thơ không trở về

đời khô trên nhánh cây
một hồn chôn nước mắt
ngập tràn sương khói bay
nửa đời ta cúi mặt

LUÂN VŨ NGUYỄN VĂN DŨNG

KẸ / BÁN / MAU

nguyễn thùy long

CHƯƠNG II

Mụ Tám Thành thao thao bất tuyệt, mụ kể giấc mơ :

— Bà bác sĩ tính coi, nếu tôi không nhớ giấc mơ thì tiền bạc tôi thành gạch ngói hết trơn rồi, đêm hôm mà trước ngày tôi mang, cả mấy chục triệu đi chồng tiền cho thầy đó, tôi tự nhiên thấy lửa cháy rưng rưng vây quanh tôi, tôi nóng quá trời, tôi hét lên một tiếng rồi tỉnh ngủ...

Bà bác sĩ thăm mý tỏ ra ngạc nhiên :

— Thiệt vậy bà, bà thấy cả lửa cháy.

— Dạ, thấy lửa cháy, nhưng khi tỉnh dậy rồi tôi mới biết rằng cái máy điều hòa không khí trong phòng tôi không chạy, đêm nhà đèn cúp điện...

Bà bác sĩ cười ngán :

— Dạ, thế thì giấc mơ chưa phải là chính xác cho lắm.

Mụ Tám Thành gật đầu :

— Tôi cũng nghĩ vậy đó bà bác sĩ, tôi không tin, tôi cho rằng giấc mơ đó vì máy điều hòa không chạy nên mới có, buổi sáng ngày hôm sau tôi sửa soạn mang tiền đi đặt...



— Rồi vì lý do gì ?

Tôi bỗng thấy nóng ruột một cách kinh khủng, nóng ruột quá đi, nóng ruột đến không chịu nổi, phải trở vào nhà uống hết hai chai Coca uop nhưng rồi vẫn thấy nóng ruột, tôi nghĩ bụng biết có điềm gì đã xảy ra, rồi tôi nghĩ rằng...

— Đa đối...

— Vâng thưa bà bác sĩ tôi nghĩ rằng máy thiết tình nên ruột gan mới cồn cào như vậy, tài xế lái xe đưa tôi đến tiệm ăn sáng.

Mụ Tám Thành bỗng cười hi hi :

— Bà bác sĩ biết không, tôi ăn tới hai chén nạm gân rừ, uống thêm một ly cà phê cũng vẫn thấy nóng ruột, lại thêm chuyện tôi thấy mắt mình giật liên hồi.

Bà bác sĩ thăm mý la lên :

— A lạ nhỉ ?

— Vâng lạ hết sức, tôi là người có linh tính đoán ra ngay...

— Dạ, bà chị đoán ra làm sao ?

— Linh tính cho tôi biết rằng chắc hẳn có chuyện gì trục trặc trong vụ làm ăn này, khi tôi làm một chuyện gì dính dáng tới vụ...

nếu mà thành công thì trước đó trong lòng tôi thấy thư thái hẳn hoi, lần này tôi thấy không biết bao nhiêu là cản trở. Tôi liền đi coi thầy.

— Thưa có phải là ông thầy Tàu mà bà chị vừa nói đó không ?

— Đúng, chính ông thầy Tàu đó, trước kia tôi không bao giờ xem hết, tôi được người ta giới thiệu nhưng có thì giờ đâu, hôm đó tiện đường tôi tới. Thiệt là bất ngờ bà bác sĩ ạ, tôi tới nơi, ông thầy Tàu ra, tôi không ngờ ông ấy lại mù tịt cả hai mắt mà xem tướng, xem chỉ tay, nội điều đó mình đã thấy ông giỏi rồi.

Bà bác sĩ kêu lên :

— Trời ơi, sao có chuyện chi mà lạ vậy ?

— Thiệt đó bà bác sĩ, ông coi tướng coi chỉ tay, đoán điềm giải mộng, thế mới lạ chứ. Tôi tới hỏi, ông thầy Tàu hỏi lại tôi : «Ngó coi mắc tiền làm có coi thì coi không thì thôi.» Tôi hỏi mắc là bao nhiêu ? Ông thầy Tàu nói thượng hạng là sáu ngàn đồng coi thiệt kỹ, muốn hỏi gì thì hỏi. Tôi nghĩ bụng mình tiếc làm gì mấy ngàn đồng bạc, tôi bèn nhận lời coi thượng hạng, ông thầy nói tôi một câu mà tôi hết hồn...

— Thưa bà chị ông thầy nói câu gì vậy ?

— Ông hỏi tôi có điều gì lo lắng lắm phải không nghĩa là một sự lo nghĩ trong vấn đề mua bán lớn như vậy là đủ chịu thầy rồi. Thiệt là tiền nào của nấy. Tôi có hỏi ông thầy rằng tại sao ông thầy lại biết, ông thầy nói rằng nghe tiếng nói thì ông thầy biết liền.

— Đúng là một bậc thánh.

— Dạ tôi cũng nghĩ vậy đó, đúng là một bậc thánh, tôi chưa kịp nói ra ông thầy đã biết rồi tôi liền kể cho ông thầy về giấc mơ đêm qua, ông thầy chăm chú nghe rồi nói : «Bà nên mang tiền về nhà, cất kỹ trong tủ sắt, không mua bán gì nữa. Tôi có hỏi rằng tại sao vậy ? ông thầy cho biết rằng đúng mười ngày nữa những căn nhà mà tôi dự định mua sẽ bị một bọn người lạ mặt phá tan hoang mà không kêu cầu vào đâu được.

— Bà chị...

— Dĩ nhiên là tôi nghe lời ông thầy, tôi nghĩ rằng chờ mười ngày nữa nếu không có gì xảy ra tôi mua cũng chẳng muộn.

— Thiệt may mắn cho bà chị.

— Vâng thiệt là may mắn, bà bác sĩ thấy đó, chỉ mấy ngày sau mà dãy nhà bị Phật tử kéo đến phá tan hoang, những người bỏ tiền ra mua mất tôi luôn kêu cầu vào đâu được.

— Đúng là thánh bói số. Nhưng này bà chị, còn vụ coi tướng và chỉ tay thì ông thầy coi ra sao, ông không có mắt coi sao được.

Mụ Tám Thành à một tiếng :

— Cái đó mới là cái lạ, thiệt tình mà nói nếu đàn bà con gái coi thì hơi ngượng một chút, vì ông thầy không có mắt mà, vì ông thầy không có mắt nên mới phải... sờ...

Bà bác sĩ thăm mý giấy nẩy lên :

— Sờ, trời ơi...

Mụ Tám Thành cười hi hi :

— Dạ sự thiệt như vậy, nhưng mình muốn coi kỹ, được việc cho mình thì mình phải chịu cho ông thầy sờ, sờ từ đầu đến chân mình. Còn mình không coi thì có ai bắt mình coi đâu, ông thầy sờ từ đầu đến chân mình, sờ vào những đốt xương mình rồi đoán.

— Môn bói toán gì mà lạ lùng vậy ?

— Dạ, lần đầu tiên tôi thấy một môn bói toán lạ lùng như vậy đó, nhưng thiệt là đúng bà bác sĩ ạ.

Mặt bà bác sĩ nóng lên, lắc đầu :

— Thiệt bà chị dám để cho ông thầy coi như vậy chờ em thì không.

Mụ Tám Thành cười hi hi, mụ lấy làm khoái chí lắm. Bà bác sĩ đã chải bới xong mái tóc của mụ Tám Thành, mụ ngậm đi ngậm lại, mái tóc chải bới cao ngều ngệu so với khuôn mặt ngắn chùn chụt của mụ Tám Thành chẳng xứng chút nào, nhưng mụ Tám Thành thấy đẹp, thấy sang. Mụ nghiêng bên này, ngó bên kia, gật đầu :

— Được lắm, bà bác sĩ tôi khờ tình làm phiền bà bác sĩ quá, đáng lẽ ra việc chải bới này đâu có phải là phần việc của bà bác sĩ...

— Dạ đâu có sao, đó là tôi qui bà chị làm đó, chính tay tôi làm việc này, tôi sợ để thợ làm sơ xuất mang tiếng với bà chị.

— Cảm ơn lòng tốt của bà chị.

Bà bác sĩ thăm mý hỏi lại :

— Thưa bà chị đã hài lòng chưa ?

— Không thể chê vào đâu được.

— Cảm ơn bà chị, bà chị cho một lời khen ngợi như vậy là quý giá hơn tiền bạc.

Ở ghế bên kia Nhiên cũng vừa làm xong đầu tóc, vẽ mặt mày, trông nàng khác hẳn, sáng đẹp lạ, đến mụ Tám Thành cũng phải trầm trồ khen ngợi. Mụ Tám Thành mở cái hộp to tướng ra lấy tiền trả ở quầy rồi mụ vẩy tất cả những tờ giấy đến cho mỗi người một tờ giấy nam trầm, mụ tươi tỉnh, khéo léo, các cô giúp việc luôn miệng cảm ơn. Riêng cô bé hồi nãy mụ Tám Thành ngậm ngấm mụ vẩy lại cho tôi một ngàn bạc, cô bé li nhí cảm ơn. Mụ Tám Thành ra xe, nói với Nhiên :

— Bây giờ mà phải đưa con tôi tiệm may thiệt danh tiếng may cho con những quần áo hợp thời trang nhất.

Một cô giúp việc trong mỹ viện tôi tận xe chào mụ Tám Thành trước khi xe chuyển bánh. Chiếc xe hơi bóng loáng lăn vào đám xe cộ đông đảo.

Cô giúp việc quay trở vào, cô bé được mụ Tám Thành buộc hóa một ngàn đồng hỏi bạn :

— Bà tướng nào mà sang quá vậy ?

Cô bạn cười một cái :

— Bà tướng mẹ nào đâu.

— Chắc là bà tỉ phú ?

— Tú bà đó.

— Tú bà là cái gì ?

— Chứ nhà chứa điểm, mày nên coi chừng, đừng có nghe mụ dụ đó.

Cô bé nhin vào hai tờ giấy nam trầm con cầm trong tay :

(Còn nữa)

ĐỜI LÀM CÀM

(TIẾP THEO TRANG 33)

Cuộc Hoa du của Nixon và...

Thầy bói

BA LÊ (AP) Hai chiêm tinh gia người Pháp tiên đoán chuyến Hoa Du của Tổng Thống Hoa Kỳ sẽ có kết quả nhưng e ngại rằng Nixon và Mao Trạch Đông sẽ gặp vài khó khăn trong khi thảo luận.

Bà Paulette Bigot nói rằng Mao Chủ Tịch có lợi hơn vì trong suốt chuyến thăm của Nixon mặt trời phù hợp với sao chiếu mệnh của Mao. Tổng Thống Nixon sẽ lo lắng

trong khi Mao bình tĩnh và TT Nixon sẽ nhúng tay vào điều trái với ý muốn.

Còn bà Gravelaire vì Nixon và Mao là những người đánh cờ im lặng sửa soạn hạ nhau. Tuy nhiên có điều khác biệt giữa hai đối thủ đó là TT Nixon muốn có kết quả ngay trong khi Mao chờ đợi chiến lược trường kỳ. Bà cũng tiên đoán trong cuộc hội đàm giữa Nixon và Mao sẽ là những thỏa hiệp thương mại và tài chánh.

Uy tín lên cao

HOA THỊNH ĐỐN (AFP) Trước tết theo kết quả cuộc thăm dò của

Viện Louis Harris thì nhân dân Mỹ tán thành chính sách của TT Nixon với con số 53 phần trăm cho rằng nhờ các saug kiến mà ông Nixon đã thực hiện trong các vấn đề quốc tế.

Cuộc thăm dò của Harris về chính sách của TT Nixon đối với Nga Sô được 52 phần trăm cho rằng 39, chuyển Hoa Kỳ được 46 cho rằng 36. Trái lại đối với chính sách của Việt Nam có 51 phần trăm cho rằng đối mà chỉ có 32 phần trăm tán thành.

DI ĐOAN ĐÔNG TÂY

(Tiếp theo trang 29)

Người Âu Mỹ coi như sui sẻo khi ra đường gặp phải con mèo đen thì Đông Phương chỉ cho là sui sẻo khi ra đường người đầu tiên gặp là một phụ nữ, hôm nay thông thường nói rằng «ra ngõ gặp gái». Còn về con mèo thì chỉ coi là bị sui sẻo khi đột nhiên có mèo lạ vào nhà trong, khi nếu là con chó lạc vào nhà lại được coi là nó mang lại sự thịnh vượng cho gia đình.

Một việc thông thường nữa là mỗi khi con người không có những yếu tố đẹp xấu, tốt xấu để chọn lựa hoặc quyết định, thì lại nhờ mặt sắp mặt ngửa của đồng tiền để quyết định. Cũng đồng tiền sắp ngửa này các thầy đồng Việt Nam lại dùng vào việc tìm hiểu tâm trạng thần linh. Kêu cầu thần linh thông thường dùng bốn đồng tiền gieo quẻ xem thần linh đã chấp nhận chưa. Nếu thần linh nói cho biết chưa ưng ý bằng cả bốn đồng tiền đều cùng sắp hoặc cùng ngửa, hoặc sắp ngửa đều đều chênh lệch lẻ loi; khổ chủ phải kêu nài khấn vái lại rồi mang thềm lòng thành khấn vào việc cầu xin

và gieo quẻ lại. Khi thần linh đã chấp thuận bằng 2 đồng sắp 2 đồng ngửa tức «đồng tiền đã cười» thì khổ chủ mới yên tâm.

Ngày nay những dị đoan đã lần lần mất ảnh hưởng nhưng cũng chưa hẳn tuyệt diệt cho nên nhà nhân chủng học MARGARET MEAD cũng cho rằng: «các dị đoan vẫn sống vương vất trong một thế giới mờ ảo luôn luôn đặt con người trong tâm trạng hoài nghi và con người vẫn hành động như luôn luôn tin tưởng vào những mãnh lực thần ma.»

Nhân dịp Tết tưởng cũng nên nhắc đến những cái mệnh danh «dị đoan» như chọn giờ tốt, hướng tốt để xuất hành kể từ lúc giao thừa. Và cũng từ giao thừa gia chủ thường lưu tâm đến con người đến «xông nhà» nhưng lại không cần chú trọng đến con người, bất cứ già trẻ đàn ông đàn bà nếu người «xông nhà» là người gánh nước đến đổ vào nhà vì quan niệm năm đó «tiền bạc» sẽ vô ào ạt như nước. Nên lại nghĩ rằng năm Nhâm Tý này ở miền Nam, ngoại trừ gia đình các gian thương và các quan to quyền lớn hồng nhiều, nhà nhà cần «tiền» vô như nước mới đủ ứng phó với cuộc «CÁCH MẠNG KINH TẾ MÙA THU CỦA NHÀ NƯỚC».

TRUNG HOA LỤC ĐỊA VÀI CON SỐ VÀ SỰ KIỆN

(TIẾP THEO TRANG 42)

CÁC THANH PHỐ LỚN: Thượng Hải 10,700.000 dân, Bắc Kinh 10 triệu, Thiên Tân 4 triệu, Quảng Đông 3 triệu, Vũ Hán 2 triệu rưỡi, Tây An 1 triệu rưỡi.

TỔNG SẢN LƯỢNG QUỐC GIA: 80 tỷ mỹ kim (ước lượng 1970) So sánh với Mỹ 976 tỷ, Nga 600 tỷ, Nhật 170 tỷ, VNCH 3 tỷ.

KINH TẾ: Căn bản nông nghiệp. Năm 1970 sản xuất 240 triệu tấn gạo. 14 triệu tấn phân bón hóa học, 8 tỷ 5 thước vải, hơn 20 triệu tấn.

QUẢNG MỎ: Than, dầu, sắt, thiếc, tsungsten.

XUẤT CẢNG: 2,1 tỷ năm 70 và nhập cảng 1,9 tỷ. Ngoại thương với các quốc gia chính là: Nhật, Tây Đức, Hồng Kông, Pháp, Gia Nã Đại và khối Cộng Sản.

QUÂN LỰC:

Tổng số quân thường trực: 2.880.000

Bộ binh: 2.550.000.

Hải Quân: 150.000 — 35 tàu ngầm

Không Quân: 180.000, phi cơ Nga chế tạo

(Các con số và dữ kiện trên đây là tài liệu của New York Times).

TRUNG HỌC Trường dạy bằng lối: Hướng dẫn chấm bài gửi đến tận nơi bạn cư ngụ; Rất thích hợp với các bạn quân nhân, công tư chức, vừa đi làm vừa đi học. Đầy đủ các lớp bậc TRUNG HỌC.

ĐẠI HỌC Kể từ niên khóa 1971-1972 nhà trường nhận lập thủ tục ghi danh, thi vụ và lấy bài cho các SINH VIÊN LUẬT KHOA, VĂN KHOA xin viết thư hoặc đến tại văn phòng:

23 Nguyễn văn Giai (gần Cầu Sắt—Đakao—Saigon)
ĐT. 95.753

Trường TÂN HÀM THỤ

Thỉnh cầu Ban Giám Đốc Trường TÂN HÀM THỤ 23 Nguyễn văn Giai Saigon gửi ngay cho tôi:

Họ, tên

Địa chỉ

Tập thể lệ, mẫu đơn đề tôi có thể ghi tên theo học (Năm, chứng chỉ)

Mỗi lần HO
lời đều uống
Sirop
PECTORAL DRAGON

trị các chứng HO
NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM



TÌNH THẾ MỚI TẠI Á CHÂU

(Tiếp theo trang 5)

Ngược lại, các nước Đông Nam Á cũng có thể đón nhận Trung Cộng như để làm thăng bằng cán cân đã quá lệch về phía Mỹ và Nhật.

Đó là bản ý của kế hoạch "Trung Lập Hoa Đông Nam Á" do Mỹ Lai cổ xúy. Trung Lập Hóa không có nghĩa là đuổi hết ngoại quốc đi, mà có nghĩa là ai cũng được tới.

Cuộc cờ mới

Tại Bắc Kinh, Nixon sẽ nhượng bộ cho Trung Cộng những quyền lợi nào? Ai sẽ bị hy sinh? Đó là điều ai cũng thắc mắc.

Nếu nghĩ rằng Mỹ sẽ bỏ rơi Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, thì ta cũng chớ quên rằng hiện nay số vốn Mỹ đầu tư tại vùng này là hơn một tỷ rưỡi Mỹ kim. Riêng ở Singapur có hơn 300 xí nghiệp của người Mỹ. Đồng thời hơn 20 công ty dầu lửa Mỹ đang đi tìm dầu ở ngoài khơi các nước Đông Nam Á mà các chuyên viên địa chất phòng đoàn có hàng tỷ mỹ kim đầu dự trữ. Sự có mặt của những giếng dầu Mỹ ở đây còn giữ chân Mỹ ở lại hơn cả sự có mặt của một căn cứ quân sự.

Vì vậy, quyền lợi thiết thực sẽ khiến cho Mỹ và Tàu tìm cách thỏa hiệp ở Đông Nam Á. Nếu vùng này

không trở thành trung lập một cách chính thức, (mang cái chiêu bài cũ rích thời Nehru đó cũng chẳng ích lợi gì) thì ít nhất Đông Nam Á sẽ là một vùng mở ngõ cho "cầu tự do". Mỹ, Nhật, Trung Cộng và cả Nga sẽ chia chung các quyền lợi ở đây, với thỏa hiệp giữ nguyên trạng các biên giới và thể chế chính trị.

Các nhà lãnh đạo Đông Nam Á cũng biết phải lợi dụng để nắm một phần thể chủ động trong cuộc cờ mới đó. (Không biết các nhà lãnh đạo VN và Kampuchea hiện nay có trong số đó không).

Quốc gia nào không để bị chia năm sẽ bầy phe theo Tàu, phe theo Nhật, phe Mỹ, phe Nga, thì đua làm nô lệ ngoại bang thì mỗi đoàn kết đó sẽ giúp năm được một phần thể chủ động.

Vì vậy, điều đáng lo lắng bây giờ, không phải là "ai bị hy sinh trong bàn cờ Mao Nixon" mà mới lo lắng: "Làm sao nắm một phần chủ động để không bị đem tế thần". Các nhà lãnh đạo của VN ở trong chính quyền và trong nhân dân có chung mối lo lắng đó chăng?

VƯƠNG HỮU BỘI



BÁC SĨ

TRẦN MẠNH TÔNG

*Giải phẫu thẩm mỹ
và các tật bẩm sinh*



235 TRƯƠNG MINH KÝ

Đ.T. 41.992

KỶ THƯƠNG NGÂN HÀNG

TRỤ SỞ CHÍNH :

422 Trần Hưng Đạo — Saigon

Đ.T. : 98.495 — 98.496 — Q.S. 60.078 — 61.42

Điện tin Incombank — hộp thư 203 Cholon

CÁC CHI NHÁNH :

CHOLON

144 Tổng Đốc Phương — Cholon

Đ.T. : 37.936 — QS : 61.579

CÔNG TRƯỜNG DIÊN HỒNG :

2 Phạm Ngũ Lão — Saigon (ga xe lửa Saigon)

Đ.T. : 96.310

HUẾ :

55 Trần Hưng Đạo — Huế

THỰC HIỆN MỌI NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG :

- ① Nhận và trả mọi số tiền kỳ thác
- ① Cho vay dưới mọi hình thức
- ① Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng
- ① Chuyển ngân

- ① MỞ TRƯỞNG MỤC — Tồn khoản hoạt kỳ
- Tồn khoản định kỳ
- Tiết kiệm

MỘT NGÂN HÀNG ĐÁNG TIN CẬY CHO MỌI GIỚI

- Tiếp đón nông hộ
- Phục vụ mau lẹ và kín đáo

Lá Bối giới thiệu

Trong rừng thiệp chúc xuân, bạn chọn :

● **HOA ĐÀO NĂM TRƯỚC**
của Nguyễn Hiến Lê

● **XUẤT HÀNH NĂM MỚI**
của Võ Hồng

— đề gởi bạn hữu, vừa là một thiệp xuân vừa là một tác phẩm đề đọc trong ba ngày xuân, chỉ có 50đ luôn bao thư.

— Đa phát hành :

NÊO VÀO THIỀN HỌC
của Nhất Hạnh

tác giả uy tín của mọi giới độc giả



Tại số 53/18 đường Nguyễn Khắc Nhu
(ngã tư Cô Bắc — Nguyễn Khắc Nhu)

Châm cứu toàn khoa

Sáng 9 giờ — 12 giờ

Chiều 3 giờ — 6 giờ

BỆNH CẤP CỨU TIẾP THƯỜNG TRỰC

Nhật Ngữ Tứ Âm

Do 4 nữ giáo sư Việt Nhật phụ trách,
có lớp đặc biệt, tuần 10 giờ trong 3 tháng,
cho các sự chuẩn bị du học tại Nhật

GIẢI PHẪU THẨM MỸ VIỆN

NHU HÀ

320 Phan thanh Giản - Saigon Đ.T. 92.807.
GIẢI PHẪU ĐỂ TÔ ĐIỂM SẮC ĐẸP.
GIẢI PHẪU ĐỂ CẢI TẠO TẬT BẨM SINH.

— Quý khách muốn Trẻ lại 20 tuổi, xin mời đến căng da mặt.

— Quý khách muốn trở nên kiều diễm với đôi mắt bồ câu, mũi dọc dừa, cằm chẻ, má núng đồng tiền, xin mời đến giải phẫu thẩm mỹ viện NHU HÀ.

— Đặc biệt và độc nhất Việt Nam, Giải phẫu thẩm mỹ viện NHU HÀ có sẵn :

— Nhiều khuôn mặt mẫu để lựa chọn.

— Chuyên viên thẩm mỹ phối hợp với Bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ lựa chọn một sống mũi và đôi mắt phù hợp với khuôn mặt.

— Bác sĩ nội khoa thẩm mỹ phối hợp với bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ giúp quý khách có nét mặt đẹp kèm theo vẻ xinh tươi hơn hẳn.

GIẢI PHẪU THẨM MỸ THUẦN TÚY

— Mắt 2 mí, mũi dọc dừa, cánh mũi gọn, cằm lẹm má núng đồng tiền, cằm chẻ, môi trái tim, mắt bồ câu, căng da mặt, làm ngực lớn, nhỏ, bụng phệ v.v..

QUÍ VỊ SẼ HOÀN TOÀN HÀI LÒNG VÌ :

— Đây là nơi quy tụ nhiều bác sĩ bác nhất Việt Nam và ngoại quốc, chuyên môn về thẩm mỹ và giải phẫu thẩm mỹ đủ mọi ngành để phụng sự tối đa cho sắc đẹp và sức khỏe quý vị.

— Với các tiện nghi tối tân đúng theo tiêu chuẩn y khoa.

— Với phòng tiện nghi có máy lạnh để quý vị ở xa nằm lại.

— Với sự niềm nở ưu ái và mọi công việc làm với nhiều công tâm của các chuyên viên và phụ tá.

— Sau khi giải phẫu xong, có xe đưa về tận nhà.

MỞ CỬA SUỐT TUẦN

Từ 8 giờ 30 sáng đến 20 giờ tối.

Các nữ Minh Tinh thượng thặng màn ảnh sân khấu :
**Bạch Tuyết, Ngọc Giàu, Phương Liên, Như Ngọc,
 Hồng Nga, Lệ Thủy, Kiều Mai Lý, Ngọc Tuyết...**

TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU :

Thẩm Mỹ Viện
CRYSTAL

Số 101 Công Lý — Saigon — lầu 1
 (Thương Xá Tam Đa) Đ.T. 99.594

DO BÀ

NGÔ VĂN HIẾU

2 vị Bác sĩ chuyên khoa giải phẫu thẩm
 mỹ sẽ giúp quý vị có một sắc đẹp kiều diễm
 lộng lẫy và quyến rũ



Đặc biệt

- Lột da mặt và căng da mặt để trẻ lại 20 thời,
- Mắt một mí thành hai mí
- Mũi thấp thành mũi dọc dừa
- Má lúm đồng tiền, cằm chẻ, môi trái tim
- Ngực lép, ngực xệ, trở nên căng phồng hấp dẫn
- Giải phẫu thẩm mỹ và giải phẫu các tật bẩm sinh
- Trang điểm cô dâu, dạ hội, truyền hình

Với sự cộng tác của nhiều bác sĩ chuyên môn về thẩm mỹ, quý vị sẽ hài lòng vì được sửa sắc đẹp hoàn toàn hợp với khuôn mặt và vẻ đẹp sẵn có của quý vị.



Mỹ viện Ngô Văn Hiếu là nơi chúng tôi
 hường xuyên lui tới để được săn sóc về thân
 mỹ và hóa trang. Nhờ đó chúng tôi giữ được
 sự trẻ trung tươi đẹp và cảm tình nồng nàn
 của bầy khán giả.

